TẠP CHÍ

PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY

Số 113, tháng 12/2018

KỶ NIỆM 74 NĂM NGÀY THÀNH LẬP QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM (22/12/1944 - 22/12/2018)







TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY - BỘ CÔNG AN



Đồng chí Thiếu tướng Nguyễn Văn Ly – Phó Cục trưởng Cục Đào tạo tặng hoa chúc mừng Trường Đại học PCCC nhân Ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/2018). *Ảnh: Trịnh Lan*



Các đại biểu chụp ảnh lưu niệm tại Hội thảo Khoa học "Công tác đào tạo cán bộ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đáp ứng yêu cầu thực tiễn hiện nay". *Ảnh: Thái Thụy*

HỘI ĐỒNG CHỈ ĐẠO BIÊN TẬP

Thiếu tướng, PGS,TS. NGUYỄN MẠNH HÀ
Nguyên Hiệu trưởng - Chủ tịch Hội đồng

Đại tá, TS. LÊ QUANG BỐN
Hiệu trưởng - Ủy viên

Đại tá, PGS,TS. VŨ VĂN BÌNH
Phó Hiệu trưởng - Ủy viên

Đại tá, TS. PHẠM VĂN NAM
Phó Hiệu trưởng - Ủy viên

Đại tá, TS. NGUYỄN XÃ HỘI
Phó Hiệu trưởng - Ủy viên

Đại tá, TS. LÊ QUANG HẢI
Phó Hiệu trưởng - Ủy viên

TỔNG BIÊN TẬP
Đại tá, TS. NGUYỄN THÀNH LONG

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
Kiêm THƯ KÝ TÒA SOẠN
Đại úy, TS. PHẠM THỊ THOAN

TÒA SOẠN
243 Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân - Hà Nội
ĐT/ Fax: (04) 3553 7759
Email: tapchipccc@gmail.com
Website: daihocpccc.edu.vn

THIẾT KẾ MỸ THUẬT
Đại úy THÀNH THỊ PHƯƠNG NHUNG

In tại Công ty in Sao Việt
Địa chỉ: Số 9/40 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội

Giấy phép xuất bản số 512/GP-BTTTT
Bộ Thông tin và Truyền thông cấp
ngày 01/4/2008

Ảnh bìa:
Kỷ niệm 74 năm ngày thành lập
Quân đội nhân dân Việt Nam
(22/12/1944 - 22/12/2018)

TRONG SỐ NÀY

SỐ 113, THÁNG 12/2018

I.THỜI SỰ - CHÍNH TRỊ
4. TÔ LÂM: Phát huy vai trò của đội ngũ nhà giáo Công an nhân dân trong xây dựng đội ngũ cán bộ Công an các cấp đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.
7. LÊ QUANG BỐN: Những vấn đề đặt ra đối với công tác đào tạo cán bộ PCCC&CNCH đáp ứng yêu cầu thực tiễn hiện nay.
9. LÊ HOÀI NAM: Xây dựng chương trình, biên soạn giáo trình, tài liệu phục vụ công tác đào tạo cán bộ PCCC&CNCH.
11. VŨ VĂN BÌNH: Đội ngũ giáo viên – Yếu tố quyết định chất lượng giáo dục của Trường Đại học PCCC.

II. HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH
13. TRẦN VĂN SÁNG – NGUYỄN HUY VIỆT: Tập huấn điều lệnh CAND góp phần nâng cao hiệu quả cuộc vận động "Công an nhân dân chấp hành nghiêm...
15. NGUYỄN VĂN KIÊN: Trung tâm Lưu trữ và Thư viện Trường Đại học PCCC...
17. MỘC MIÊN: Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Bắc Giang...

III. PHONG TRÀO TOÀN DÂN TÍCH CỰC THAM GIA CÔNG TÁC PCCC
19. DUY ANH: Lai Châu – Nỗ lực phát triển phong trào Toàn dân PCCC sâu rộng, hiệu quả.

IV. NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG CÔNG TÁC PCCC
21. ĐÀO HỮU DẦN: Bổ sung, hoàn thiện các quy định pháp luật về PCCC&CNCH - Vấn đề mang tính cấp thiết hiện nay.
23. LÊ TRỌNG TÀI: Thanh Hóa – Đẩy mạnh các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn cháy lớn.

V. GÓC NHÌN 114
25. THÁI THỤY: Nguy cơ cháy, nổ trên phố "gỗ" Đê La Thành.

VI. NGHIÊN CỨU – TRAO ĐỔI
27. LÊ QUANG HẢI: Biện pháp bảo đảm thực thi các yêu cầu, kiến nghị khắc phục thiết sót của cơ quan Cảnh sát PCCC trong kiểm tra an toàn về PCCC.
28. MAI PHƯƠNG LAN: Vai trò của giải thích pháp luật đối với nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về PCCC.
30. NGUYỄN HỒNG HẠNH – NGÔ XUÂN TÙNG: Xây dựng phiếu đánh giá ...
32. PHÙNG MẠNH HÙNG – NGUYỄN TIẾN SƠN: Tổng quan hệ thống thủy lực điều khiển xe thang.
35. NGUYỄN VĂN TUẤN: Thể thao nghiệp vụ chữa cháy – Môn thể thao hữu ích...
38. BÙI VĂN HÀ: Giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của Đội PCCC cơ sở...
40. KIỀU BÌNH CHÍNH: Một số kinh nghiệm rút ra trong tổ chức huấn luyện...
42. LÊ QUỐC PHÚC: Một số bất cập về PCCC trên địa bàn TP Vinh, tỉnh Nghệ An.
43. NGUYỄN BÍCH NGỌC: Một số giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy...

VII. VĂN HÓA – NGHỆ THUẬT
45. HẢI BÌNH: "Hà Nội – Ngày trở về".
46. BẢO ANH: "Fire Escape Collapse" – Bức ảnh về thảm họa cháy, nổ...
47. HOÀNG QUÂN: Chân dung người lính chữa cháy trong điện ảnh thế giới.

VIII. BẠN CÓ BIẾT
49. HẢI PHONG: Cháy Bảo tàng quốc giá Brasil - 200 năm lịch sử thành tro tàn.
50. PHƯƠNG HOA: Cửu Linh Lung và ngọn lửa bí ẩn thiêu đốt ngôi tháp 500 tuổi...

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO CÔNG AN NHÂN DÂN TRONG XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ CÔNG AN CÁC CẤP ĐỦ PHẨM CHẤT, NĂNG LỰC VÀ UY TÍN, NGANG TẦM NHIỆM VỤ

Thượng tướng, GS, TS. TÔ LÂM
Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Công an

Nhân kỷ niệm 36 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982 - 20/11/2018); Thượng tướng, GS, TS. Tô Lâm - Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Đảng ủy Công an Trung ương, Bộ trưởng Bộ Công an có bài viết quan trọng: "Phát huy vai trò của đội ngũ nhà giáo Công an nhân dân trong xây dựng đội ngũ cán bộ Công an các cấp đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ". Tạp chí PC&CC trân trọng giới thiệu toàn văn bài viết của đồng chí Bộ trưởng.



Thượng tướng, GS, TS. Tô Lâm - Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Công an.

1. "Tôn sư trọng đạo" là truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc ta, được vun đắp qua nhiều thế hệ, góp phần tạo nên nền văn hiến Việt Nam với bề dày hàng nghìn năm lịch sử. Tiếp nối truyền thống quý báu đó, Đảng, Nhà nước ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đặt giáo dục, đào tạo và vai trò của nhà giáo ở vị trí cao nhất, xác định giáo dục là quốc sách hàng đầu, nhà giáo giữ vai trò quyết định trong việc bảo đảm chất lượng giáo dục, đào tạo nguồn nhân lực có khả năng hiện thực hóa mọi chủ trương, chính sách, kế hoạch cho tương lai, nhất là trong thời kỳ phát triển kinh tế tri thức, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Vì vậy, phát triển và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên là khâu đột phá, trọng tâm trong công cuộc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo, có ý nghĩa chiến lược trong xây dựng và phát triển đất nước.

Lịch sử anh hùng vẻ vang và sự lớn mạnh, trưởng thành của lực lượng Công an nhân dân Việt Nam luôn gắn liền với những cống hiến, lao động sáng tạo không mệt mỏi của các thế hệ nhà giáo Công an nhân dân. Ngay từ những ngày đầu thành lập, những cán bộ Công an hoạt động thực tiễn đã trực tiếp đảm nhiệm công tác huấn luyện Công an trung cấp, sơ cấp tại Nha Công an Trung ương, là những nhà giáo đầu tiên, ghi dấu ấn đặc biệt quan trọng trong sự nghiệp giáo dục, đào tạo của ngành.

Hơn 70 năm qua, đội ngũ giáo viên ngày càng tăng cường về số lượng, mặt bằng trình độ, năng lực, phương pháp sư phạm và khả năng nghiên cứu khoa học. Đến nay có gần 5.000 giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục, trong đó có 24 Giáo sư; 119 Phó Giáo sư; 5 Nhà giáo Nhân dân; 37 Nhà giáo Ưu tú; 561 Tiến sỹ; 2.583 Thạc sỹ, cùng với đội ngũ giáo viên thỉnh giảng là những cán bộ thực tiễn có năng lực, trình độ, giàu tâm huyết tham gia giảng dạy tại các học viện, trường Công an nhân dân.



Đội ngũ nhà giáo Công an nhân dân ngày càng nâng cao trình độ, phương pháp sư phạm.

Nhìn lại sự phát triển của đội ngũ cán bộ và những thành tích, chiến công của lực lượng Công an nhân dân càng thấy rõ hơn sự cống hiến lớn lao, những nỗ lực cố gắng của các thế hệ các thầy cô giáo trong các học viện, trường, trung tâm bồi dưỡng, huấn luyện của ngành.

Trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp, toàn lực lượng có 765 cán bộ trình độ Trung cấp, 19.502 cán bộ có trình độ Sơ cấp, chủ yếu được bồi dưỡng thông qua các lớp tập huấn. Cán bộ giảng dạy trong các trường Công an nhân dân đảm nhiệm phần lớn công tác lý luận; bắt đầu hình thành một số môn học như: Pháp luật, Lịch sử, Hành chính, Căn cước dấu vết, Công tác điệp báo, Tình báo và bổ sung theo hướng chuyên sâu đối với các công tác cơ bản như: Khoa học hình sự, Phương pháp điều tra, Lập biên bản, Trinh sát công an, Cải trang xã hội hóa...

Trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước, đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục có sự phát triển theo hướng chuyên sâu; đóng góp quan trọng trong hình thành hệ thống lý luận theo cấp trình độ (Đại học, Trung cấp, Sơ cấp); theo các lĩnh vực công tác cơ bản (An ninh, Cảnh sát, Công an vũ trang, Phòng cháy, Trại giam...) và theo đối tượng, địa bàn (cán bộ An ninh miền Nam, cán bộ miền Nam ra Bắc tập kết, cán bộ Lào, Campuchia và các khu, tỉnh). Đồng thời dành nhiều tâm huyết để từng bước hoàn thiện hệ thống chương trình, giáo

trình và tài liệu dạy học, kịp thời cập nhật, đưa vào giảng dạy những nội dung hết sức quý báu như kinh nghiệm về phục vụ cải cách ruộng đất, tiếp quản vùng mới giải phóng, chống gián điệp, biệt kích, công tác dân vận..., giúp đội ngũ cán bộ Công an thời kỳ này tự tin trong công tác, chiến đấu và trưởng thành nhanh chóng.

Từ khi hòa bình, thống nhất đất nước, sự phát triển vượt bậc của đội ngũ giáo viên gắn liền với cải cách giáo dục theo chỉ đạo của Bộ Chính trị (Khóa IV), đáp ứng yêu cầu đào tạo ở các bậc học (Sơ học, Trung học, Cao đẳng, Đại học), với hơn 20 ngành học, đào tạo hơn 60.000 cán bộ chỉ trong 10 năm sau giải phóng.

Bộ Nội vụ (sau là Bộ Công an) đã tập trung chỉ đạo những giải pháp cơ bản về xây dựng đội ngũ giáo viên gắn với xây dựng cán bộ làm công tác nghiên cứu lý luận, xây dựng các viện, các trường Đại học thành các trung tâm nghiên cứu và đào tạo, hình thành đội ngũ kế cận ngày càng vững mạnh, không chỉ đào tạo các bậc học hiện có, mà còn thực hiện hiệu quả nhiệm vụ đào tạo Thạc sỹ, Tiến sỹ.

Bắt đầu công cuộc đổi mới, hầu hết cán bộ Công an có trình độ Trung cấp, Sơ cấp và chưa qua đào tạo; trình độ Đại học chỉ chiếm hơn 3%. Đến nay, đã có trên 50% cán bộ, chiến sỹ có trình độ Đại học trở lên; hàng trăm nghìn đồng chí đạt trình độ Trung cấp và Cao cấp lý luận chính trị.



Bộ trưởng Tô Lâm trao tặng danh hiệu Nhà giáo Nhân dân cho Thiếu tướng, GS, TS. Lê Minh Hùng - Phó Giám đốc Học viện An ninh Nhân dân ngày 20/11/2017.

Hầu hết cán bộ được đào tạo, bồi dưỡng tại các trường Công an được trang bị kiến thức xã hội tương đối toàn diện; có tư duy khoa học, có bản lĩnh chính trị vững vàng, trình độ nghiệp vụ, pháp luật, chính trị sắc bén, có khả năng đáp ứng thực tiễn công tác bảo vệ an ninh, trật tự ở nhiều lĩnh vực, địa bàn; có mối liên hệ thường xuyên, gần gũi với nhân dân.

Cùng với sự đổi mới và phát triển của đất nước, cán bộ Công an đã khẳng định tư duy đổi mới, năng động, sáng tạo, thích ứng nhanh với nền kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế, kinh tế tri thức, tích cực nghiên cứu khoa học, bám sát thực tiễn, nghiên cứu, đổi mới các biện pháp nghiệp vụ và đối sách đấu tranh với các loại tội phạm; tham mưu cho Đảng, Nhà nước, Đảng ủy Công an Trung ương quyết sách những vấn đề quan trọng về chủ trương, đường lối, chiến lược, sách lược bảo vệ an ninh, trật tự. Nhiều đồng chí được Đảng, Nhà nước tin tưởng giao đảm nhiệm các chức vụ quan trọng trong ngành Công an, đảm nhiệm trọng trách lãnh đạo Đảng, Nhà nước và nhiều ban, ngành, địa phương, đóng góp xứng đáng vào sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc và công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

Bên cạnh sự nghiệp "trăm năm trồng người", các thế hệ thầy cô giáo Công an nhân dân còn là đội quân "tinh nhuệ" trên lĩnh vực nghiên cứu khoa học, tham gia nghiên cứu hàng nghìn công trình cấp Nhà nước, cấp Bộ, cấp cơ sở, đóng góp rất quan trọng trong tổng kết thực tiễn, bổ sung, hoàn thiện hệ thống lý luận Công an nhân dân, hoàn thiện các chủ trương, chính sách về đảm bảo an ninh, trật tự, xây dựng lực lượng Công an nhân dân. Đây cũng là lực lượng tuyên truyền, lưu giữ và nhân lên tính cách mạng, tính Đảng, tính nhân dân, tính chiến đấu và bản sắc văn hóa Công an nhân dân qua nhiều thế hệ cán bộ, chiến sỹ.

Ngoài ra còn tham gia đào tạo cán bộ cho lực lượng Quân đội nhân dân, Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, các cơ quan thực thi pháp luật khác và cho lực lượng An ninh, Cảnh sát của nhiều nước, góp phần xây dựng, củng cố mối quan hệ tốt đẹp của lực lượng Công an nhân dân Việt Nam với các ngành, các cấp và bạn bè quốc tế.

Nhiều cơ sở giáo dục của ngành Công an trở thành các trung tâm nghiên cứu khoa học lớn, được công nhận là cơ sở giáo dục trọng điểm của ngành, tiến tới đạt chuẩn quốc gia; được Đảng, Nhà nước ghi nhận, đánh giá cao, trao tặng các danh hiệu, phần thưởng cao quý: Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân thời kỳ chống Mỹ cứu nước; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân thời kỳ đổi mới... Điều đó càng khẳng định rõ hơn sự cố gắng, đóng góp đặc biệt quan trọng của các thế hệ nhà giáo Công an nhân dân.



Giảng viên tại Trung tâm Huấn luyện và Bồi dưỡng nghiệp vụ, Công an TP Hà Nội thực hành võ thuật cho các chiến sỹ trẻ.

2. Đất nước ta đang đứng trước những thời cơ, thuận lợi mới để phát triển nhanh và bền vững. Trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; các thế lực thù địch vẫn tiếp tục thực hiện âm mưu chống phá Đảng, Nhà nước ta với nhiều thủ đoạn, trong đó có chiến lược "diễn biến hòa bình", thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", "phi chính trị hóa" các lực lượng vũ trang nhân dân.

Toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta quyết tâm đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, với những giải pháp rất cơ bản là: Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; đổi mới sắp xếp hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đủ uy tín, phẩm chất, năng lực và ngang tầm nhiệm vụ. Nếu chúng ta không đủ năng lực, trình độ để chủ động nhận diện, tận dụng thời cơ, vượt qua thách thức thì sẽ tăng nguy cơ tụt hậu, nguy cơ mất an ninh, an toàn, tác động lớn đến công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước.

Tuy nhiên, trong Công an nhân dân cán bộ chuyên gia giỏi, đầu ngành về lý luận nghiệp vụ Công an, nghiên cứu chiến lược, nghiên cứu khoa học công nghệ chưa nhiều; kiến thức về lĩnh vực kinh tế, xã hội, pháp luật, khoa học kỹ thuật, ngoại ngữ còn nhiều hạn chế đang thực sự là "rào cản" trên con đường hội nhập và phát triển.

Một bộ phận cán bộ có năng lực, trình độ chưa cao, bản lĩnh chính trị chưa vững vàng, ý thức kỷ luật kém, thiếu tu dưỡng rèn luyện dẫn

đến công việc kém hiệu quả, phát sinh những sai phạm, thậm chí bị mua chuộc, tha hóa, biến chất trước sự tấn công, tác động của các thế lực thù địch và tội phạm. Cơ cấu cán bộ bộc lộ nhiều bất cập, cán bộ cơ sở, địa bàn chưa thực sự gắn bó với nhân dân, một bộ phận cán bộ làm công tác điều tra chưa đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm và sự phát triển của nền tư pháp hiện đại.

3. Thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, đủ về số lượng, có chất lượng và cơ cấu phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế, xã hội và bảo vệ Tổ quốc; bảo đảm sự chuyển tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ, đủ sức lãnh đạo đưa nước ta trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Trong đó:

Đến năm 2020: Phải hoàn thành việc xây dựng vị trí việc làm và rà soát, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ các cấp gắn với kiện toàn tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Đến năm 2025: Tiếp tục hoàn thiện, chuẩn hóa, đồng bộ các quy định, quy chế, quy trình về công tác cán bộ; Xây dựng được đội ngũ cán bộ các cấp đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

Đến năm 2030: Xây dựng được đội ngũ cán bộ các cấp chuyên nghiệp, có chất lượng cao, có số lượng, cơ cấu hợp lý, bảo đảm sự chuyển giao thế hệ một cách vững vàng; Cơ bản xây dựng được đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhất là cấp chiến lược ngang tầm nhiệm vụ; 20 - 30% cán bộ lãnh đạo, chỉ huy trong Công an nhân dân đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế.

Đảng ủy Công an Trung ương, Bộ Công an quán triệt sâu sắc các quan điểm chỉ đạo của Đảng tại Nghị quyết 26-NQ/TW và chỉ đạo triển khai nghiêm túc nhằm xây dựng lực lượng Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, vững mạnh toàn diện, có số lượng và cơ cấu hợp lý, cân đối, đồng bộ, cơ bản lâu dài, có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, nhân dân, với Đảng Cộng sản Việt Nam; gương mẫu về phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật nghiêm, sẵn sàng chiến đấu, hy sinh bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ Đảng và nhân dân, bảo vệ an ninh, trật tự trong mọi tình huống; có trình độ chuyên môn sâu, giỏi về nghiệp vụ, vững về pháp luật, am hiểu kiến thức kinh tế, xã hội, sử dụng ngoại ngữ, công nghệ thông tin thành thạo, được đào tạo, rèn luyện, thử thách trong thực tiễn để đáp ứng yêu cầu công tác, chiến đấu của lực lượng Công an nhân dân trong tình hình mới.

Sự nghiệp giáo dục đào tạo của đất nước nói chung, ngành Công an nói riêng đang đứng trước những cơ hội lớn và cả những thử thách lớn lao. Để đáp ứng yêu cầu xây dựng đội ngũ cán bộ mang tầm chiến lược như Nghị quyết 26 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới đã đề ra thì cần có chiến lược phát triển, phát huy vai trò đội ngũ giáo viên Công an nhân dân, trong đó tập trung các nhiệm vụ trọng tâm:

Tiếp tục quán triệt sâu sắc, thực hiện có hiệu quả các quan điểm, chủ trương chỉ đạo của Đảng, Nhà nước; Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng ủy Công an Trung ương, Bộ Công an về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo và xây dựng lực lượng Công an nhân dân chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại. Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện cơ sở pháp lý liên quan đến tuyển dụng, sử dụng, quản lý giảng viên, chế độ làm việc, tiêu chuẩn nghề nghiệp của giáo viên, gắn với tiêu chuẩn cán bộ quản lý giáo dục.

Cần bám sát quy hoạch, mục tiêu phát triển đội ngũ cán bộ các cấp trong Công an nhân dân để quy hoạch phát triển giáo dục đào tạo, trong đó có quy hoạch đội ngũ giáo viên ngay từ khi triển khai đổi mới; sắp xếp hệ thống các trường Công an nhân dân theo phương án được Chính phủ phê duyệt. Chủ động nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, tập trung làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng đối với cán bộ, giáo viên, nhất là tại các cơ sở giáo dục đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện có sự điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, tổ chức, địa điểm đóng quân.

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giáo viên thật sự trong sạch về phẩm chất, vững mạnh về chuyên môn, có tính kế thừa, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, học hàm, học vị theo đúng quy định của Bộ Giáo dục - Đào tạo và Bộ Công an; Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo phải là các chuyên gia đầu ngành trên các lĩnh vực khoa học đấu tranh phòng, chống tội phạm về an ninh trật tự.

Triển khai có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Đề án của Chính phủ về "Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân"; đẩy nhanh phát triển phương pháp giảng dạy nghiệp vụ bằng tiếng nước ngoài; nâng cao chất lượng đào tạo ngoại ngữ, tiếng dân tộc và các lĩnh vực khoa học kỹ thuật phục vụ công tác chiến đấu, nhất là quản lý nhà nước về an ninh, trật tự trong điều kiện hội nhập quốc tế. Kiên quyết đưa ra khỏi đội ngũ nhà giáo Công an nhân dân những cán bộ không đủ năng lực, trình độ, tiêu chí, tiêu chuẩn nghề nghiệp, thiếu gương mẫu, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, có biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý giáo dục gắn với tăng cường hợp tác với các ngành, cơ sở đào tạo ngoài ngành Công an; các cơ sở đào tạo của các nước trong khu vực và trên thế giới, để đội ngũ giáo viên có cơ hội được học tập, trao đổi kinh nghiệm và tiếp thu thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến. Đẩy mạnh các phong trào thi đua dạy giỏi, thi đua nghiên cứu khoa học, tăng cường luân chuyển có thời hạn giảng viên, giáo viên nghiệp vụ đến công tác tại Công an các đơn vị, địa phương để tích lũy kiến thức, kinh nghiệm thực tiễn. Thực hiện đầy đủ chính sách phát triển, đãi ngộ đối với đội ngũ giảng viên, các nhà khoa học có học hàm, học vị cao, xứng đáng với sự cống hiến đối với sự nghiệp giáo dục, đào tạo của ngành.

Đảng ủy Công an Trung ương, lãnh đạo Bộ Công an tin tưởng sâu sắc rằng, mỗi cán bộ giáo viên sẽ luôn nỗ lực phấn đấu, ý thức hơn nữa về trách nhiệm và vinh dự, tự hào là Người thầy - Người sỹ quan Công an nhân dân, không ngừng học tập nâng cao trình độ, trau dồi tri thức, kiến thức và kinh nghiệm. Trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng luôn vững vàng lập trường tư tưởng, quan điểm chính trị, luôn là tấm gương sáng về đạo đức, lối sống, nhân cách, sự trung thành tuyệt đối với Đảng, Nhà nước và nhân dân; không ngừng say mê nghiên cứu sáng tạo, tiếp tục là những người truyền lửa cách mạng cho các thế hệ học viên, sinh viên Công an nhân dân, đóng góp tích cực hơn nữa cho sự nghiệp bảo vệ an ninh, trật tự, xây dựng lực lượng Công an nhân dân, xứng đáng với sự tôn vinh của xã hội: Nghề giáo viên là "nghề cao quý nhất".■

NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA ĐỐI VỚI CÔNG TÁC ĐÀO TẠO CÁN BỘ PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU THỰC TIỄN HIỆN NAY

Đại tá, TS. LÊ QUANG BỐN
Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC



Đại tá, TS. Lê Quang Bốn - Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC phát biểu tại Hội thảo khoa học" Công tác đào tạo cán bộ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đáp ứng yêu cầu thực tiễn hiện nay. *Ảnh: Thái Thuy*

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm phát triển sự nghiệp giáo dục của đất nước. Người đã có những chỉ dẫn hết sức quý báu về mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung và phương pháp giáo dục... nhằm phát triển một nền giáo dục toàn diện. Những chỉ dẫn đó không chỉ có giá trị trực tiếp chỉ đạo công tác giáo dục của đất nước thời đó, mà vẫn còn nguyên giá trị định hướng, soi đường cho công cuộc đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đào tạo của nước ta hiện nay. Ở bất kỳ giai đoạn lịch sử nào, việc xây dựng, phát triển một nền giáo dục vững mạnh là nhân tố then chốt, quyết định để thúc đẩy xã hội phát triển. Người đã từng khẳng định: "Giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu".

Thấm nhuần lời dạy của Bác, Đảng, Nhà nước ta luôn quan tâm đến sự nghiệp giáo dục và đào tạo của đất nước. Tiếp tục thực hiện chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo (GD&ĐT) mà Nghị quyết Hội nghị Trung ương 9 khóa XI (NQ 29-NQ/TW) đề ra, Đại hội Đảng lần thứ XII đề ra phương hướng: "Giáo dục là quốc sách hàng đầu. Phát triển GD&ĐT nhằm nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài. Chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học; phát triển GD&ĐT phải gắn với nhu cầu phát triển kinh tế, xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, với tiến bộ khoa học, công nghệ; phấn đấu trong những năm tới, tạo chuyển biến căn bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả GD&ĐT; phấn đấu đến năm 2030, nền giáo dục Việt Nam đạt trình độ tiên tiến trong khu vực". Đây là tư duy mang tầm chiến lược, thể hiện quan điểm toàn diện, khách quan, khoa học của Đảng Cộng sản Việt Nam. Bởi hơn lúc nào hết, giáo dục và đào tạo là nền tảng, yếu tố quan trọng trong sự phát triển kinh tế, xã hội đất nước.

Trường Đại học PCCC - Bộ Công an mà tiền thân là Trường Hạ sỹ quan Cảnh sát PCCC là ngôi trường duy nhất tại Việt Nam có nhiệm vụ nghiên cứu khoa học về PCCC, đào tạo nguồn nhân lực PCCC trình độ Tiến sỹ, Thạc sỹ, Đại học, Cao đẳng và Trung cấp cho cả nước. Sau 40 năm xây dựng và phát triển, mặc dù trong điều kiện thiếu thốn về kinh phí, cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ giáo viên và các điều kiện đảm bảo đi kèm, song, nhà trường đã từng bước khẳng định được vị thế của mình trong nền giáo dục đại học Việt Nam nói chung, các học viện, trường Công an nhân dân nói riêng.

Hiện nay, Trường Đại học PCCC đang tổ chức nhiều loại hình đào tạo từ bồi dưỡng kiến thức PCCC&CNCH, Trung cấp, Đại học và Sau Đại học với nội dung, chương trình đào tạo, đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục, hệ thống giáo trình tài liệu và cơ sở vật chất tương đối đầy đủ.

Nhà trường đã tổ chức xây dựng hoàn thiện chương trình đào tạo của các bậc học từ Thạc sỹ, Đại học, Trung cấp và các chương trình bồi dưỡng kiến thức. Cụ thể, nhà trường đã biên soạn và công bố đưa vào sử dụng 01 chương trình đào tạo trình độ Thạc sỹ, với 4 chương trình chuyên ngành đào tạo trình độ Đại học và Trung cấp (trong đó có chương trình Đại học và Trung cấp trong và ngoài ngành Công an); 01 chương trình đào tạo Văn bằng 2; công bố chuẩn đầu ra đối với bậc đào tạo trình độ Thạc sỹ, Đại học và Trung cấp chính quy tập trung; 03 chương trình bồi dưỡng, huấn luyện nghiệp vụ PCCC; 01 chương trình bồi dưỡng kiến thức PCCC theo Nghị định 79...

Đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục nhà trường ngày càng được tăng cường và củng cố cả về số lượng và trình độ. Nếu như năm 2011 có 127 giáo viên thì đến nay đã có 231 giáo viên, tăng 105 giáo viên. Về trình độ đã có: 02 Phó Giáo sư (0,86%); 28 Tiến sỹ (12,1%) ; 117 Thạc sỹ (50,6%). Về chức danh giảng dạy: hiện có 35 Giảng viên chính, 102 Giảng viên, 84 Trợ giảng.

Hệ thống giáo trình, tài liệu nghiệp vụ PCCC&CNCH đã được Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường quan tâm, chỉ đạo tổ chức biên soạn và cập nhật ngày càng đầy đủ. Kể từ khi được giao nhiệm vụ đào tạo trình độ Đại học, cán bộ, giáo viên nhà trường

đã tiến hành biên soạn hoàn thành hơn 100 giáo trình, tài liệu dạy học cho các bậc học; đã tham gia nghiên cứu thành công 03 đề tài cấp Nhà nước và Thành phố; chủ trì nghiên cứu 30 đề tài cấp Bộ, 85 đề tài cấp Cơ sở và 04 dự án, đề án khoa học khác liên quan đến công tác PCCC và hàng trăm luận văn tốt nghiệp trình độ Thạc sỹ, hàng ngàn đồ án, khóa luận tốt nghiệp, của cán bộ, giáo viên, học viên được nghiệm thu, đưa vào sử dụng và ứng dụng có hiệu quả thiết thực trong công tác đào tạo của nhà trường cũng như trong thực tế chiến đấu của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.

Hiện tại, cả 3 cơ sở đào tạo của nhà trường đã được xây dựng kiên cố, đồng bộ. Tại Cơ sở 1, hệ thống giảng đường, phòng thí nghiệm, thư viện được xây dựng với tổng diện tích 17,423m^2; nhà hiệu bộ, hành chính; nhà võ đường rộng 1000m^2; các nhà ở học viên rộng 9570m^2; nhà ăn học viên, tháp tập chữa cháy 4 tầng; trên 12000m^2 sân đường bê tông áp phan cùng hệ thống điện, nước đồng bộ, đảm bảo điều kiện cho hơn 600 cán bộ, giáo viên và 1200 học viên làm việc, sinh hoạt. Cơ sở 2 tại Lương Sơn, Hoà Bình, nhà trường đã hoàn thành và đưa vào sử dụng nhiều hạng mục công trình như: sân tập sát hạch lái xe ô tô; sân thực hành chữa cháy và CNCH; các khu nhà ở của học viên với tổng diện tích 6604m^2; nhà hành chính, nhà học 5 tầng 2241m^2, nhà ăn của học viên, nhà thử vật liệu, nhà khói, nhà mô hình chữa cháy, CNCH trong điều kiện phức tạp, tháp tập bê tông 10 tầng, tháp tập sắt 5 tầng, trường bắn, gara xe và 10000m^2 sân luyện tập bằng bê tông, sân bóng đá cỏ nhân tạo, điện nước đồng bộ đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất cho 1000 cán bộ, giáo viên và học viên học tập và sinh hoạt. Tại Long Thành, Đồng Nai, Cơ sở 3 được xây dựng với tổng diện tích là 8000m^2 đáp ứng nhu cầu đào tạo cho 500 học viên và 100 cán bộ, giáo viên.

Hệ thống 12 phòng thí nghiệm, thực hành đã được xây dựng, lắp đặt trang thiết bị mới theo từng chuyên ngành như: phòng thí nghiệm báo cháy tự động, phòng thí nghiệm phòng cháy, phòng thí nghiệm truyền nhiệt, phòng thí nghiệm hoá đại cương, vật lý đại cương; vật liệu xây dựng...; 2 phòng học ngoại ngữ, 2 phòng học đa chức năng, 7 phòng học thực hành tin học, 30 phòng học lý thuyết chuyên dùng đạt chuẩn cũng được xây dựng đảm bảo công tác dạy và học toàn diện; hệ thống thư viện cũng được đầu tư xây dựng đồng bộ, hiện đại.

Trải qua hơn 40 năm xây dựng và trưởng thành, được sự quan tâm lãnh đạo của Đảng ủy Công an Trung ương và lãnh đạo Bộ Công an; sự phối hợp chặt chẽ và giúp đỡ, tạo điều kiện của các cơ quan quản lý, Cảnh sát PCCC&CNCH các tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương, các các cơ sở đào tạo trong và ngoài ngành Công an, các nhà khoa học, công tác giáo dục và đào tạo của Trường Đại học PCCC đã được đẩy mạnh, phát triển mạnh mẽ và đã đạt được những thành tựu nổi bật. Tuy nhiên, để công tác đào tạo cán bộ PCCC&CNCH đáp ứng yêu cầu thực tiễn hiện nay cũng như theo Nghị định số 01 của Bộ Công an về tinh gọn cơ cấu, bộ máy của lực lượng Công an đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả thì nhiệm vụ công tác đào tạo trong tình hình mới phải được nghiên cứu, điều chỉnh cho phù hợp.

Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII đã xác định: "Giáo dục là quốc sách hàng đầu. Phát triển GD&ĐT nhằm nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài. Chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học; phát triển GD&ĐT phải gắn với nhu cầu phát triển kinh tế, xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, với tiến bộ khoa học, công nghệ". Quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XII của Đảng, các văn bản của Bộ trưởng Bộ Công an về công tác giáo dục và đào tạo trong tình hình mới. Với sự thay đổi cả về nhận thức và cách tổ chức thực hiện, trong đó, hoạt động GD&ĐT của Trường Đại học PCCC được đặt trong bối cảnh: lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH được Chính phủ giao thêm chức năng CNCH; mô hình và tổ chức của lực lượng có nhiều thay đổi theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; quy mô đào tạo của nhà trường có sự thay đổi; tình hình cháy, nổ diễn biến phức tạp... đã tạo ra áp lực không nhỏ cho công tác đào tạo của nhà trường, việc tổ chức Hội thảo khoa học "Công tác đào tạo cán bộ PCCC&CNCH đáp ứng yêu cầu thực tiễn hiện nay" là vô cùng cấp thiết.

Để đánh giá thực trạng công tác đào tạo cán bộ PCCC&CNCH trong thời gian qua, đồng thời đề ra phương hướng giải pháp nâng cao chất lượng công tác đào tạo, cán bộ PCCC&CNCH, trong thời gian tới, Hội thảo sẽ tập trung làm rõ các vấn đề sau:

Một là: Mô hình đào tạo cán bộ Cảnh sát PCCC&CNCH hiện nay của Trường Đại học PCCC (gồm các trình độ Trung cấp, Đại học, Sau Đại học) đã hợp lý chưa? Có cần bổ sung mô hình đào tạo, bồi dưỡng nào nữa không?

Hai là: Trong chương trình đào tạo đã xây dựng, ban hành (cho các trình độ Trung cấp, Đại học, Sau Đại học và các chương trình chi tiết học phần) đã phù hợp chưa? Chuẩn đầu ra đối với học viên có phù hợp không? Cần sửa đổi, bổ sung những vấn đề gì cho hợp lý hơn?

Ba là: Giáo trình, tài liệu dạy học đã hợp lý chưa, đã đáp ứng đủ cho người học chưa? Cần sửa đổi, bổ sung, chỉnh lý, biên soạn những giáo trình, tài liệu dạy học nào cho phù hợp với thực tiễn hiện nay?

Bốn là: Cơ sở vật chất, phòng học, phòng thí nghiệm, phòng thực hành, phương tiện dạy học hiện nay của nhà trường đã đáp ứng được yêu cầu đào tạo chưa? Cần phải bổ sung những gì?

Năm là: Đội ngũ giáo viên hiện nay đã đáp ứng được yêu cầu đào tạo chưa, mạnh về mặt gì, yếu về mặt gì? Cần bổ sung những kiến thức, kỹ năng gì cho giáo viên? Cần các điều kiện gì để giáo viên làm việc tốt?

Sáu là: Những bất cập trong công tác quản lý đào tạo, thi kiểm tra, thực tập tốt nghiệp cho học viên hiện nay của nhà trường? Cần phải thay đổi như thế nào cho hợp lý hơn, hiệu quả hơn?

Bảy là: Học viên tốt nghiệp các hệ Trung cấp, Đại học, Sau Đại học của nhà trường đào tạo ra có đáp ứng được yêu cầu thực tiễn không, mạnh mặt gì, yếu mặt gì? Cần bổ sung thêm những kiến thức gì, những kỹ năng gì cho học viên?

Tám là: Việc phân 04 chuyên ngành đào tạo (Phòng cháy; Chữa cháy; Cứu nạn, cứu hộ; Trang bị phương tiện) hiện nay của nhà trường có hợp lý không? Việc bố trí, phân công công tác đối với học viên tốt nghiệp của Công an địa phương có đảm bảo đúng chuyên ngành được đào tạo không?

Những phát biểu tham luận của các đại biểu tại Hội thảo sẽ đóng góp nhiều ý kiến quý báu cho nhà trường, giúp công tác đào tạo nguồn nhân lực PCCC&CHCN có hiệu quả, chất lượng cao và ngày càng phát triển, lớn mạnh, đáp ứng tốt nhất yêu cầu, nhiệm vụ công tác PCCC&CNCH của nước ta trong tình hình mới.■

XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH, BIÊN SOẠN GIÁO TRÌNH, TÀI LIỆU PHỤC VỤ CÔNG TÁC ĐÀO TẠO CÁN BỘ PCCC&CNCH

Đại tá, PGS, TS. LÊ HOÀI NAM
Phó Cục trưởng X02, Bộ Công an

Ngày 02/9/1976, Trường Hạ sỹ quan Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy (PCCC) chính thức được thành lập từ tiền thân là Tổ Giáo dục PCCC thuộc Trường Công an Trung ương (1963); Khoa Cảnh sát PCCC (1965) và Phân hiệu Cảnh sát PCCC (1971). Ngày 06/11/1984, Bộ Nội vụ (nay là Bộ Công an) ra Quyết định số 2825/QĐ-BNV thành lập Trường Cao đẳng PCCC. Trước yêu cầu cấp thiết đáp ứng nhiệm vụ trong tình hình mới, đảm bảo phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, ngày 14/10/1999, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 203/1999/QĐ-TTg thành lập Trường Đại học PCCC trên cơ sở Trường Cao đẳng PCCC. Ngày 27/10/2010, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ra Quyết định số 4864/QĐ-BGDĐT về việc cho phép Trường Đại học PCCC đào tạo trình độ Thạc sỹ chuyên ngành Tổ chức Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, mã số: 60.86.01.13. Ngày 19/5/2017, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ra Quyết định số 1813/QĐ-BGDĐT về việc cho phép Trường Đại học PCCC đào tạo trình độ Tiến sỹ chuyên ngành Tổ chức Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, mã số: 62.86.01.13.

Trường Đại học PCCC là cơ sở giáo dục đại học duy nhất ở Việt Nam đào tạo nguồn nhân lực cho lực lượng Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (viết tắt là PCCC&CNCH), có trách nhiệm đào tạo cán bộ PCCC&CNCH có trình độ Tiến sỹ, Thạc sỹ, Đại học, Trung cấp và bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ lãnh đạo, chỉ huy của lực lượng PCCC&CNCH và của Bộ Công an; thực hiện công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế trong lĩnh vực đào tạo, khoa học PCCC&CNCH; thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học về lĩnh vực PCCC&CNCH.

Hiện nay, trước đòi hỏi và yêu cầu trong tiến trình thực hiện đổi mới đất nước, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hội nhập quốc tế kinh tế thế giới, công tác PCCC&CNCH ngày càng đặt ra nhiều vấn đề mới đòi hỏi đội ngũ cán bộ làm công tác PCCC&CNCH cần phải có trình độ chuyên môn được đào tạo chuyên sâu nhằm đáp ứng yêu cầu của thực tiễn đặt ra.

Bảng 1: Kết quả đào tạo của nhà trường từ khi thành lập đến nay.

Trình độ đào tạo	Loại hình đào tạo	Số lượng học viên đã tốt nghiệp
Thạc sỹ	Chính quy	230
Đại học	Chính quy	3362
	Vừa làm vừa học	1026
	Dân sự	312
	Văn bằng 2	82
Cao đẳng	Chính quy	726
	Vừa làm vừa học	255
Liên thông	Cao đẳng lên đại học	650
	Trung cấp lên đại học	409
Trung cấp	Chính quy	6.607
	Vừa làm vừa học	2.173
	Dân sự	1.372
Lái xe chữa cháy		1.643
Tổng:		**18.847**

Đội ngũ cán bộ, giáo viên tham gia đào tạo của nhà trường có nhiệt huyết với sự nghiệp đào tạo của lực lượng Công an nhân dân nói chung, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH nói riêng; đội ngũ này được lựa chọn chặt chẽ, gồm những giảng viên có trình độ chuyên môn cao, uy tín trong và ngoài nhà trường đảm nhận.

Hầu hết các học viên được đào tạo tại Trường Đại học PCCC, sau khi tốt nghiệp đã và đang đảm đương tốt nhiệm vụ ở các đơn vị, địa phương nơi công tác, góp phần quan trọng vào việc giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, phục vụ sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước trong tình hình mới. Nhiều đồng chí hiện đang là những cán bộ, lãnh đạo của một số cơ quan trực thuộc Bộ cũng như tại địa phương.

Trong những năm gần đây, nhà trường đã tích cực, khẩn trương xây dựng các chương trình đào tạo các trình độ theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Công an. Triển khai kết quả Hội đồng phân định kiến thức các trình độ đào tạo, nhà trường đã hoàn thành chương trình đào tạo Đại học chính quy và Trung cấp chính quy ngành PCCC&CNCH 4 chuyên ngành. Trên cơ sở các chương trình đào tạo đã ban hành, nhà trường tổ chức biên soạn đề cương chi tiết học phần/ môn học phục vụ giảng dạy các trình độ đào tạo. Nội dung, chương trình đào tạo hiện đã đảm bảo tính liên thông trong chương trình đào tạo các trình độ, nội dung các học phần luôn có sự bổ sung, cập nhật thông tin của thực tiễn sinh động, đặc biệt là các học phần chuyên ngành, đảm bảo gắn kết chặt chẽ giữa học tập, nghiên cứu lý luận với thực tiễn công tác PCCC.

Tuy nhiên, hiện nay chương trình đào tạo Đại học chính quy và Trung cấp chính quy ngành PCCC&CNCH theo 4 chuyên ngành, khối lượng kiến thức chuyên ngành chỉ chiếm rất ít so với thời lượng tổng chương trình, trong đó một số học phần chuyên ngành chưa thực sự là kiến thức chuyên ngành, có thể coi là kiến thức cơ sở ngành, chẳng hạn học phần Luật Giao thông đường bộ và đạo đức người lái xe trong chương trình đào tạo trình độ Trung cấp chuyên ngành Kỹ thuật ô tô, máy bơm chữa cháy. Mặt khác, trong chương trình đào tạo cụ thể của các chuyên ngành cùng trình độ, trong mục tiêu cụ thể về vị trí công tác sau khi tốt nghiệp của học viên là như nhau. Như vậy, nhà trường cần cân nhắc vấn đề có nên đào tạo theo 4 chuyên ngành hay đào tạo theo ngành để tăng hiệu quả, chất lượng.

Từ chỗ ý thức được hệ thống giáo trình, tài liệu dạy học là một trong những tiêu chí để đánh giá chất lượng đào tạo, là một trong các căn cứ để xác định chuẩn đầu ra của các ngành học trong nhà trường, thể hiện trình độ cũng như khả năng nghiên cứu khoa học của nhà trường, Trường Đại học PCCC rất chú trọng đến công tác biên soạn giáo trình, với sự nỗ lực của đội ngũ giáo viên, của các nhà khoa học cũng như sự hỗ trợ tích cực và có hiệu quả của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, cho đến nay, nhà trường đã có một hệ thống giáo trình tương đối hoàn thiện.

Vào đầu mỗi năm học, nhà trường đều xây dựng kế hoạch, tổ chức biên soạn giáo trình, tài liệu dạy học, bổ sung, đưa vào sử dụng được số lượng đáng kể giáo trình dùng cho đào tạo trình độ Thạc sỹ, Đại học, Trung cấp; bên cạnh đó còn biên soạn được một hệ thống tài liệu dạy học khá phong phú, đảm bảo cung cấp đầy đủ cho giáo viên và học viên ở các bậc học khác nhau nghiên cứu, học tập, giảng dạy.

Bên cạnh những ưu điểm đó thì công tác biên soạn giáo trình hiện nay trong trường còn tồn tại như tiến độ biên soạn giáo trình chuyên ngành theo chương trình đào tạo đã cơ bản hoàn thành, song chưa thật hoàn thiện. Một số môn học của các chuyên ngành giáo trình còn rất hạn chế hoặc chưa có, mới dừng ở tập bài giảng. Một số giáo trình nội dung đã lạc hậu, chưa cập nhật được các vấn đề mới về quan điểm tư tưởng, chủ trương chính sách mới của Đảng và ngành Công an.

Tính đến nay, dùng cho đào tạo trình độ Thạc sỹ nhà trường có 5 giáo trình, 7 tập bài giảng, 4 tài liệu tham khảo (tổng số 792 cuốn). Dùng cho đào tạo trình độ Đại học của trường là 57 đầu giáo trình, 19 tập bài giảng, 147 tài liệu tham khảo (tổng số 35.413 cuốn). Dùng cho đào tạo trình độ Trung cấp hiện có 22 đầu giáo trình, 9 tập bài giảng, 02 tài liệu tham khảo (tổng số 6.262 cuốn).

Công tác xây dựng chương trình và biên soạn giáo trình, tài liệu dạy học là hai khâu rất quan trọng, ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả, chất lượng tổ chức đào tạo nói chung, đáp ứng yêu cầu công tác. Trong quá trình phát triển như vũ bão của khoa học kỹ thuật hiện nay, để nâng cao chất lượng đào tạo cán bộ cho lực lượng PCCC&CNCH, thiết nghĩ nhà trường cần tập trung một số điểm sau:

Một là, trong xây dựng chương trình đào tạo, nhà trường nên nghiên cứu đào tạo theo ngành, đáp ứng yêu cầu xây dựng Bộ Công an theo hướng "Bộ tinh, tỉnh mạnh, huyện toàn diện, xã bám cơ sở". Nếu tổ chức đào tạo theo ngành lựa chọn những học phần thiết thực trong chương trình đào tạo, sẽ bớt lãng phí trong tổ chức xây dựng chương trình, biên soạn giáo trình, tài liệu dạy học và quá trình tổ chức đào tạo.

Hai là, nhà trường cần tiếp tục đẩy mạnh việc biên soạn giáo trình dùng cho đào tạo các trình độ. Việc biên soạn giáo trình sẽ đòi hỏi quy trình tổ chức biên soạn nghiêm ngặt, tiêu chuẩn về chủ biên, người tham gia biên soạn cao hơn so với tập bài giảng. Do đó chất lượng giáo trình sẽ được tăng lên đáng kể so với tập bài giảng.

Ba là, thường xuyên bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kỹ năng biên soạn giáo trình nghiệp vụ, tài liệu dạy học cho giáo viên, cán bộ làm công tác biên soạn giáo trình nhằm nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của giáo trình; kỹ năng biên soạn giáo trình, xác định các tiêu chí cần phải đạt được của một giáo trình trên các mặt là: tính cơ bản, tính hệ thống, tính chính xác và chuẩn mực, tính cập nhật và tính ứng dụng của giáo trình; quy chuẩn về hình thức và cách trình bày của một giáo trình; vấn đề xác định tiêu chuẩn, trách nhiệm của chủ biên và những người tham gia biên soạn giáo trình đến quy trình tổ chức biên soạn giáo trình.

Chất lượng của giáo trình phụ thuộc rất lớn vào năng lực và khả năng của những thành viên tham gia biên soạn, bên cạnh những khả năng, năng lực đó người biên soạn phải được bồi dưỡng tập huấn về kỹ năng biên soạn. Trước hết nhà trường cần thường xuyên bồi dưỡng, huấn luyện kỹ năng, kỹ thuật biên soạn giáo trình, tài liệu dạy học cho giáo viên, cán bộ khoa học làm công tác biên soạn, chỉnh lý giáo trình. Sau đó tổ chức phổ biến các kinh nghiệm này tới từng cán bộ, giáo viên trong các khoa, bộ môn để triển khai, thực hiện.

Bốn là, mở rộng sự trao đổi hợp tác về công tác biên soạn, phát hành và sử dụng giáo trình giữa các cơ sở đào tạo trong lực lượng CAND. Việc biên soạn giáo trình, về nguyên tắc là phải bám sát vào chương trình đào tạo và suy cho cùng là phải căn cứ vào chương trình khung của các ngành đào tạo trong nhóm ngành An ninh và trật tự xã hội đã được Bộ Công an phê duyệt.

Năm là, tăng cường công tác tổng kết thực tiễn. Chúng ta đều thống nhất nhận thức rằng nội dung của giáo trình phải là kiến thức chính thống và đã được các cấp có thẩm quyền kết luận, không thể đưa vào giáo trình những kinh nghiệm, những cách làm có hiệu quả nhưng chưa được tổng kết, kết luận. Do vậy, nhà trường cần đề nghị đơn vị nghiệp vụ, cụ thể là Cục Cảnh sát PCCC&CNCH cần quan tâm hơn nữa đến công tác tổng kết lý luận nghiệp vụ để góp phần hình thành cơ sở lý luận phục vụ công tác biên soạn giáo trình của các trường CAND. Theo chức năng của đơn vị, cục nghiệp vụ phải thường xuyên tổng kết chuyên đề nghiệp vụ, các vụ án cháy điển hình sau khi kết thúc điều tra để rút ra các bài học nghiệp vụ, thông qua đó mà hình thành nên những bài học hay, thành những lý luận nghiệp vụ đưa vào giáo trình giảng dạy.

Sáu là, mở rộng việc khai thác và biên dịch các tài liệu nước ngoài phục vụ dạy học nghiệp vụ và tham khảo để biên soạn giáo trình. Trong những năm qua Trường Đại học PCCC cũng đã quan tâm chú ý đến vấn đề này nhưng chưa nhiều, chưa phổ biến để nhiều người thuộc các đơn vị khác có liên quan có nhu cầu cùng tham khảo. Trong những năm tới, nhà trường cần khai thác mối quan hệ hợp tác với Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, cơ quan, tổ chức trong và ngoài nước, tăng cường thu thập tài liệu và biên dịch những tài liệu hữu ích phục vụ việc biên soạn giáo trình, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác dạy và học, đáp ứng yêu cầu thực tiễn trong công tác của lực lượng hiện nay.■

ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN - YẾU TỐ QUYẾT ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

Đại tá, PGS, TS. VŨ VĂN BÌNH
Phó Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC

Chất lượng đào tạo phụ thuộc vào chất lượng dạy học và giáo dục của mỗi nhà trường. Chất lượng đào tạo của một nhà trường chỉ thực sự được đảm bảo khi đội ngũ giáo viên chủ động quản lý chất lượng trong công việc, trong các hoạt động của nhà trường một cách chủ động và sáng tạo.

Giáo dục hướng tới mục tiêu hình thành và phát triển nhân cách người học với những phẩm chất về kiến thức, kỹ năng, thái độ. Đạt được mục tiêu đó bằng tác động giáo dục của nhà trường, gia đình, môi trường xã hội. Trong đó, nhà trường có vai trò quyết định vì ở đó quá trình giáo dục được thực hiện một cách hệ thống bởi các yếu tố xác định: mục tiêu, chương trình, nội dung, phương pháp, hình thức, phương tiện giáo dục. Hệ thống đó được vận hành, phát triển bền vững nhờ động lực được tạo ra bởi tương tác hoạt động dạy và học. Nói theo chủ thể hoạt động thì đó là tương tác hoạt động giữa giáo viên và học viên. Bản chất tương tác đó là vai trò quyết định của hoạt động dạy đối với hoạt động học và cũng là nhấn mạnh vai trò quyết định của giáo viên (GV) đối với chất lượng giáo dục (GD).

Mặc dù nội dung, hình thức, phương pháp lao động sư phạm của GV ngày nay đã có nhiều thay đổi cùng với sự phát triển của xã hội loài người nói chung, của khoa học kỹ thuật nói riêng nhưng vai trò của họ không thay đổi. Dạy là hoạt động biến kinh nghiệm, tri thức của loài người thành tri thức của người học. Học là hoạt động của học viên có bản chất là hoạt động nhận thức. Dạy và học chỉ tạo ra một hệ động lực khi giữa chúng tạo ra sự tương tác. Động lực càng lớn, hiệu quả giáo dục càng cao khi sự tương tác đó càng phong phú. Sự tương tác càng phong phú khi GV tạo được hoạt động nhận thức đáp lại của học sinh một cách tích cực, chủ động.



Đại tá, TS. Lê Quang Bốn - Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC trao Bằng khen cho 6 giáo viên dạy Giỏi cấp Bộ tại Lễ Kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam 2018. Ảnh: Trịnh Lan

Trước đây, khi khoa học chưa phát triển, lượng và kênh thông tin khoa học hạn chế thì thế hệ trước truyền thụ tri thức, kinh nghiệm cho thế hệ sau chủ yếu bằng truyền khẩu hay thuyết trình, độc thoại. Hoạt động dạy chủ yếu là cung cấp thông tin, được học sinh đáp lại bằng ghi nhớ. GV trở thành người cung cấp tri thức chủ yếu nên người học phụ thuộc chủ yếu vào người dạy.

Tri thức khoa học của nhân loại tăng gấp đôi theo chu kỳ chưa đầy 10 năm ở thập kỷ 70 của thế kỷ trước, nay chỉ khoảng 5 năm. Bối cảnh đó xuất hiện một nghịch lý là thời gian học trong nhà trường của học viên là một số hữu hạn trong khi tri thức khoa học vừa đổi mới, vừa tăng đột biến là vô hạn. Giải quyết nghịch lý đó chỉ bằng cách mỗi người phải tự học suốt đời. Tự học suốt đời không thể có thầy dạy suốt đời. Giáo dục trong nhà trường phải thực hiện nguyên tắc biến quá trình đào tạo thành tự đào tạo. Vậy GV có còn vai trò "không thầy đố mày làm nên"?.

Ngày nay, hình thành ở người học năng lực tự học là mục tiêu cơ bản của quá trình dạy học. Để đạt mục tiêu đó, nhà trường phải đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp... giáo dục. Nếu như trước đây, nội dung hướng vào cung cấp một khối lượng kiến thức nhất định thì ngày nay hướng vào dạy cách học, phương pháp tư duy. Kiến thức khoa học có thể sẽ lạc hậu, nhưng cách học và phương pháp tư duy thì ít hoặc lâu bị lạc hậu. Dạy học hiện đại là dạy công cụ tìm kiếm kiến thức được hiểu theo nghĩa này. Dạy cách học là hình thành kỹ năng thu thập, xử lý thông tin để phát hiện, giải quyết vấn đề. Công việc đó không ai khác ngoài GV và chỉ có GV mới đảm nhận được. Cho dù ngày nay lượng thông tin khoa học bùng nổ, cùng với nó là sự bùng nổ công nghệ máy tính, truyền thông học viên có thể thu nhận kiến thức từ nhiều kênh, nhiều nguồn, mọi nơi, mọi lúc thì GV vẫn có vai trò quyết định. Cung cấp thông tin không còn là chức năng chính của hoạt động dạy, thay vào đó là tạo lập tình huống, nhiệm vụ, bài toán nhận thức



Giảng viên Trường Đại học PCCC tham gia Hội giảng cấp trường năm học 2018 – 2019. *Ảnh: Việt Hương*

được GV gia công sư phạm một cách công phu. Gia công sư phạm là một quá trình tuân thủ các quy luật tâm lý. Cho nên không công cụ nào làm thay GV được. Truyền kiến thức có sẵn cho học viên ghi nhớ thì đơn giản hơn nhiều so với việc tổ chức HV thực hiện tìm tòi, khám phá, cùng với sự hỗ trợ các phương tiện như: máy tính, ấn phẩm, các phương tiện kỹ thuật nghe nhìn khác. Việc đổi mới phương pháp giáo dục theo định hướng trên có tầm quan trọng quyết định chất lượng giáo dục. Điều này đã được khẳng định bằng cơ sở lý luận, thực tiễn và Luật Giáo dục, cùng với nhiều văn bản của các cấp quản lý nhà nước.

Thế nhưng sự chuyển biến không đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Có nhiều nguyên nhân của thực trạng đó, nhưng nguyên nhân chính vẫn là việc đổi mới phương pháp giáo dục của GV chưa được tổ chức đồng bộ. Để giáo viên đổi mới phương pháp cần nhiều giải pháp đồng bộ: đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, nhất là quản lý hoạt động dạy bằng các chế tài trong đó quy định GV áp dụng các phương pháp dạy học hiện đại phù hợp với bối cảnh sư phạm đa dạng.

Phân tích trên để thấy dù thời đại nào thì câu tục ngữ "không thầy đố mày làm nên" vẫn luôn luôn đúng. Tuy nhiên, đặc điểm lao động sư phạm của người giáo viên có những thay đổi theo xu hướng đổi mới giáo dục. Khi mục tiêu GD là phát triển hệ thống năng lực, tri thức, trong đó năng lực tự học, tự phát triển là cốt lõi thì GV không còn đóng vai trò chỉ là người truyền đạt tri thức mà phải chủ yếu là người tổ chức hoạt động tìm tòi tự lực chiếm lĩnh tri thức. Theo đó, GV phải tự học, tự phát triển nghề nghiệp thường xuyên mới đáp ứng được đổi mới giáo dục hiện nay. Khái niệm "thầy" ở đây gắn liền với khái niệm "dạy". Tri thức người học tiếp nhận được từ quá trình dạy học mới có hệ thống, toàn diện. Tri thức đó có tác dụng tạo cho người học khả năng khuyếch đại vốn hiểu biết ban đầu. GV vừa là người tổ chức cho người học khám phá kiến thức mới, vừa là tấm gương, là đối tượng để học viên học tập vì học là một quá trình hoạt động tâm lý.

Khi công nghệ máy tính, truyền thông phát triển tạo ra thế hệ người học thời đại công nghệ muốn có thông tin chỉ ấn nút. Bấm nút là học bằng máy. Máy là đối tượng vô hồn khó có thể tạo ra tương tác tâm lý như học bằng thầy. Tạo ra môi trường có tương tác tâm lý không ai thay thế được người thầy. Chỉ khi có tương tác đó mới thực hiện được nguyên lý dạy người thông qua dạy chữ. Tạo được môi trường tương tác tâm lý đúng đắn thì GD mới có chất lượng cao. Nhờ tương tác đó mà GV bộc lộ nhân cách với học viên và biến nhân cách mẫu mực của mình thành nội dung GD học viên. GV là "kỹ sư tâm hồn", là một chức năng đặc biệt quan trọng, là thuộc tính cần có của GV. Chỉ có GV qua mối tương tác trên mới có thể chẩn đoán tâm lý, nhu cầu, đặc điểm người học. Thấu hiểu thế giới bên trong của người học để nắm bắt được đặc điểm tâm lý, tính cách, hoàn cảnh, phong cách học tập, là thông tin cho phép GV điều khiển quá trình GD đạt hiệu quả mong muốn.

Phân tích một số chức năng cơ bản của GV để khẳng định rằng GV giữ vai trò quyết định chất lượng và hiệu quả GD. GV là nhà giáo dục. Họ dạy học sinh tri thức khoa học bằng chính nhân cách của họ. Khi GD đã là quốc sách hàng đầu thì xây dựng, phát triển đội ngũ GV là quốc sách của quốc sách đó. Giáo viên được coi như yếu tố then chốt của cải cách, đổi mới giáo dục. Bởi lẽ, không có thầy giỏi về năng lực chuyên môn và phẩm chất đạo đức tốt thì không thể có nền giáo dục chất lượng.

Năm học 2018 - 2019, Trường Đại học PCCC tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu thực tiễn của nhà trường. Đánh giá giáo viên và cán bộ quản lý theo chuẩn bảo đảm khách quan, công bằng qua kết quả tự bồi dưỡng thường xuyên và đóng góp thực tế với nhà trường được đồng nghiệp, Cảnh sát PCCC các địa phương và học viên ghi nhận.■

TẬP HUẤN ĐIỀU LỆNH CÔNG AN NHÂN DÂN GÓP PHẦN NÂNG CAO HIỆU QUẢ CUỘC VẬN ĐỘNG "CÔNG AN NHÂN DÂN CHẤP HÀNH NGHIÊM ĐIỀU LỆNH, XÂY DỰNG NẾP SỐNG VĂN HÓA VÌ NHÂN DÂN PHỤC VỤ" Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

Thượng tá TRẦN VĂN SÁNG - Đại úy NGUYỄN HUY VIỆT
Phó trưởng Bộ môn 4, Trường Đại học PCCC



Trường Đại học PCCC tổ chức Hội thi Điều lệnh CAND khối cán bộ, giáo viên năm 2018 . *Ảnh: Trịnh Lan*

Chấp hành nghiêm Điều lệnh Công an nhân dân (CAND), xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ là một nội dung có ý nghĩa quan trọng trong công tác xây dựng lực lượng CAND. Điều lệnh CAND bao gồm: Điều lệnh nội vụ, Điều lệnh đội ngũ và Nghi lễ CAND, do Bộ trưởng Bộ Công an quy định, bắt buộc mọi cán bộ, chiến sỹ CAND phải thực hiện khi công tác, chiến đấu, sinh hoạt, hội họp, học tập. Việc tập huấn Điều lệnh CAND sẽ góp phần nâng cao hiệu quả cuộc vận động "CAND chấp hành nghiêm điều lệnh, xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ".

Thực hiện mục tiêu trên những năm qua Bộ Công an đã ban hành nhiều Quyết định liên quan đến công tác Điều lệnh CAND. Ngay từ ngày 01 tháng 01 năm 1977, đồng chí Trần Quốc Hoàn Nguyên Bộ trưởng Bộ Công an đã ký Quyết định số 01/QĐ ban hành 5 lời thề, 10 điều kỷ luật và 80 điều về Điều lệnh nội vụ CAND. Đến ngày 06 tháng 12 năm 1989, đồng chí Bộ trưởng Mai Chí Thọ ký Quyết định số 171/QĐ ban hành 62 điều về Điều lệnh nội vụ CAND thay thế Quyết định số 01/QĐ của Bộ ban hành năm 1977. Ngày 27 tháng 7 năm 1999, Bộ trưởng Lê Minh Hương ký các Quyết định số 420, 421, 422/QĐ ban hành quy định về Điều lệnh nội vụ, Điều lệnh đội ngũ và 5 Nghi lễ CAND, theo đó Điều lệnh nội vụ được chỉnh sửa trên cơ sở Điều lệnh nội vụ ban hành năm 1989, riêng Điều lệnh đội ngũ (31 điều) và 5 Nghi lễ CNAD (44 điều) là lần đầu tiên ban hành chính thức. Do yêu cầu công tác xây dựng lực lượng trong tình hình mới, ngày 18 tháng 3 năm 2004, Bộ trưởng Lê Hồng Anh đã ký các Quyết định số 236, 237, 238/QĐ ban hành Điều lệnh nội vụ, Điều lệnh đội ngũ và 5 Nghi lễ CAND, trên cơ sở chỉnh sửa một số quy định của điều lệnh và nghi lễ ban hành năm 1999. Trước yêu cầu cần thiết phải sửa đổi, bổ sung các quy định về Điều lệnh CAND, ngày 10 tháng 4 năm 2012, Bộ trưởng Trần Đại Quang đã ký ban hành Thông tư số 17 quy định về Điều lệnh nội vụ, Thông tư số 18 quy định về Điều lệnh đội ngũ và Thông tư số 19 quy định về Nghi lễ CAND. Trong đó, Điều lệnh nội vụ CAND có 8 chương, 50 điều; Điều lệnh đội ngũ CAND có 7 chương, 109 điều; Nghi lễ CAND có 3 chương, 48 điều với 8 nghi lễ, riêng Lễ tang đã được Thông tư số 22, ngày 26 tháng 4 năm 2011 của Bộ Công an quy định. Việc ban hành các Thông tư quy định về Điều lệnh và Nghi lễ CAND có ý nghĩa quan trọng, từng bước hoàn thiện hệ thống các văn bản quản lý về công tác điều lệnh, là cơ sở pháp lý để nâng cao chất lượng xây dựng lực lượng CAND cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại.

Trong những năm qua, công tác tập huấn điều lệnh đã được Đảng ủy, Ban Giám hiệu Trường Đại học PCCC quan tâm chỉ đạo thực hiện, mỗi cán bộ, giáo viên, học viên luôn phấn đấu tu dưỡng, rèn luyện phẩm



Các đơn vị đạt giải trong Hội thi Điều lệnh, Võ thuật CAND năm 2018 của Trường Đại học PCCC.
Ảnh: Trịnh Lan

chất đạo đức, tác phong lối sống, tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ nhân dân, góp phần xây dựng hình ảnh đẹp về người chiến sỹ CAND nói chung và chiến sỹ Cảnh sát PCCC nói riêng.

Hàng năm, thực hiện Thông tư số 26 ngày 24 tháng 6 năm 2h014 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về tập huấn điều lệnh, huấn luyện quân sự, võ thuật trong CAND. Ban Giám hiệu Trường Đại học PCCC đã thành lập "Ban Chỉ đạo công tác tập huấn điều lệnh" trong đó giao cho Phòng Công tác Đảng, Công tác chính trị và Công tác quần chúng (Phòng 10) phối hợp với Bộ môn Quân sự, Thể dục thể thao (Bộ môn 4) lên kế hoạch, tổ chức tập huấn điều lệnh cho toàn thể cán bộ, giáo viên, học viên trong Trường Đại học PCCC.

Nội dung tập huấn điều lệnh chủ yếu là Điều lệnh nội vụ, Điều lệnh đội ngũ và Nghi lễ CAND được quy định ở Thông tư 17, 18, 19/2012/TT-BCA; các nội sửa đổi bổ sung tại Thông tư 37/2015/TT-BCA của Bộ Công an. Trong đó tập trung nhiều vào một số quy định về lễ tiết, tác phong, chế độ làm việc, sinh hoạt và học tập, các động tác điều lệnh đội ngũ tay không, đội ngũ tiểu đội, trung đội của cán bộ, giáo viên và học viên nhà trường. Kết thúc thời gian tập huấn nhà trường kiểm tra đánh giá kết quả tập huấn bằng cách tổ chức "Hội thi Điều lệnh" giữa các đơn vị nhằm mục đích vừa đánh giá được kết quả tập huấn vừa tạo không khí thi đua sôi nổi trong cán bộ, giáo viên nhà trường.

Sau đợt tập huấn đại đa số cán bộ, giáo viên, học viên nhà trường đã nắm được một số nghi lễ trong CAND, điều lệnh nội vụ và thực hành thuần thục các động tác điều lệnh đội ngũ tay không, từ đó góp phần nâng cao văn hóa ứng xử trong nhà trường.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác tập huấn điều lệnh CAND của cán bộ, giáo viên Trường Đại học PCCC nói riêng còn bộc lộ một số hạn chế như:

Trong quá trình tập huấn điều lệnh một số cán bộ, giáo viên tập luyện chưa nghiêm túc, kỷ luật, kỷ cương trong việc thực hiện chức trách nhiệm vụ, quy chế hội họp, học tập, sinh hoạt chưa cao, còn lúng túng trong việc báo cáo khi có các đoàn kiểm tra đến (nhất là đối với các giáo viên tuyển từ ngành ngoài vào).

Việc tổ chức các nghi lễ CAND trong trường còn thiếu thống nhất giữa các đơn vị thực hiện, sai phạm về tư thế, lễ tiết tác phong còn nhiều đã làm ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả của công tác chấp hành điều lệnh CAND.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện ở nhiều đơn vị chưa được quan tâm đúng mức, một số cán bộ lãnh đạo, chỉ huy chưa thực sự gương mẫu thực hiện, ý thức tự giác chấp hành điều lệnh, việc xử lý vi phạm điều lệnh của một số bộ phận cán bộ, giáo viên chưa nghiêm nên tác dụng giáo dục còn hạn chế.

Nguyên nhân ảnh hưởng đến những hạn chế, yếu kém trên có rất nhiều, tuy nhiên nguyên nhân chủ quan vẫn là quan trọng nhất vì nó ảnh hưởng trực tiếp đến việc nhận thức của cán bộ, giáo viên về vị trí, vai trò, ý nghĩa của công tác tập huấn điều lệnh.

Để tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương chấp hành nghiêm điều lệnh CAND, xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ, trong thời gian tới Trường Đại học PCCC cần xác định một số công tác sau:

Một là, quán triệt sâu sắc đến cán bộ, giáo viên, học viên nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò và tầm quan trọng trong thực hiện Chỉ thị số 03/CT-BCA-X11, ngày 18/04/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an về tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương, chấp hành nghiêm điều lệnh, xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ trong CAND. Đẩy mạnh các đợt sinh hoạt chính trị trong khối cán bộ, giáo viên và học viên tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của mỗi cán bộ, giáo viên, học viên về mục tiêu, yêu cầu, nội dung, giải pháp siết chặt kỷ cương, nâng cao ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm tác phong làm việc chính quy theo điều lệnh và nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ. Tiếp tục thực hiện hiệu quả cuộc vận động "CAND chấp hành nghiêm điều lệnh, xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ", phong trào "CAND học tập, thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy".

Hai là, đẩy mạnh công tác tuyên truyền và tăng cường kiểm tra việc chấp hành điều lệnh CAND trong khối cán bộ, giáo viên, học viên trong toàn trường. Làm tốt công tác quản lý cán bộ để chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm điều lệnh CAND, thường xuyên chấn chỉnh việc chấp hành điều lệnh của cán bộ, giáo viên, học viên, làm tốt công tác tập huấn điều lệnh hàng năm. Nâng cao vai trò của lãnh đạo các đơn vị, mỗi lãnh đạo đơn vị vừa là một tấm gương trong việc chấp hành điều lệnh CAND, vừa thực hiện công tác kiểm tra điều lệnh CAND trong đơn vị mình phụ trách.

Ba là, Bộ môn 4 kết hợp với Phòng 10 tham mưu cho Đảng ủy, Ban Giám hiệu tổ chức tập huấn điều lệnh hàng năm cho cán bộ, giáo viên, học viên toàn trường vào thời điểm phù hợp để mọi người đều tham gia được, phân chia đối tượng tập huấn và có kế hoạch, nội dung cụ thể, cho từng đối tượng tập huấn để quá trình tập huấn có trọng tâm, trọng điểm, tránh sự nhàn chán. Quá trình đánh giá kết quả tập huấn điều lệnh tổ chức thành "hội thi" để tạo không khí hăng say tập luyện và thi đua trong toàn trường.■

TRUNG TÂM LƯU TRỮ VÀ THƯ VIỆN TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC:

NHÌN LẠI 5 NĂM THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 284/QĐ-TTg CỦA CHÍNH PHỦ VỀ NGÀY SÁCH VIỆT NAM

Thượng tá, ThS. NGUYỄN VĂN KIÊN
Giám đốc Trung tâm 1, Trường Đại học PCCC

Ngày 24/02/2014, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 284/QĐ-TTg về Ngày Sách Việt Nam. Sau khi nhận được Quyết định của Chính phủ và Công văn chỉ đạo của Bộ Công an về việc tổ chức Ngày Sách Việt Nam hàng năm trong lực lượng CAND, Trường Đại học PCCC đã nghiêm túc tổ chức phổ biến, quán triệt mục đích, ý nghĩa, giá trị, tầm quan trọng của sách và phong trào đọc sách tới toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học viên nhà trường tại 03 cơ sở. Qua 5 năm thực hiện Quyết định của Chính phủ, phong trào và văn hóa đọc sách ở Trường Đại học PCCC đã đạt được nhiều kết quả khả quan.

Nhận thức rõ vị trí, tầm quan trọng, ý nghĩa, vai trò của sách và phong trào đọc, thực hiện nghiêm túc Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, chỉ đạo của Bộ Công an trong những năm qua Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường đã quan tâm chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt các hoạt động, phong trào đọc sách, nghiên cứu khoa học đối với cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học viên nhà trường. Đã chỉ đạo Trung tâm Lưu trữ và Thư viện, Tạp chí PC&CC hàng năm xây dựng chương trình, kế hoạch phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo, Đài Phát thanh và Truyền hình trong và ngoài lực lượng tổ chức tuyên truyền về phong trào đọc sách, phong trào nghiên cứu khoa học gắn với tuyên truyền kỷ niệm Ngày Sách việt Nam. Trong 5 năm đã xây dựng được 09 tin phản ánh các hoạt động kỷ niệm Ngày Sách Việt Nam, phong trào đọc sách của nhà trường phát trên Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Phát thanh - Truyền hình Hà Nội, Truyền hình CAND; 15 tin, bài đăng trên trang thông tin điện tử Báo CAND, Tạp chí PC&CC, Báo Thanh niên. Tổ chức thiết kế 52 pa-nô, áp phích, hình ảnh trực quan tuyên truyền các hoạt động Ngày Sách Việt Nam tại 03 cơ sở của nhà trường.

Đã mời báo cáo viên, tổ chức 09 buổi nói chuyện chuyên đề về sách với các nội dung: Đọc và học tập suốt đời theo tấm gương Bác Hồ vĩ đại, Sách và văn hóa đọc, Sách và giá trị của sách, Đọc và tự học của Bác Hồ. Qua đó đã giúp cho cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học viên nhà trường hiểu rõ về giá trị của việc đọc sách cũng như khơi dậy niềm ham đọc sách, tình yêu sách trong mỗi con người, nhất là đối với học viên nhà trường, từ đó, góp phần nuôi dưỡng tâm hồn, khơi nguồn tri thức, xây dựng con người phát triển toàn diện. Thành lập đội tuyển tham gia Hội thi Tuyên truyền, giới thiệu sách do Bộ Công an tổ chức; kết quả đạt giải C toàn đoàn và giải Xuất sắc tiết mục năng khiếu.



Cán bộ giáo viên, học viên tham gia Ngày Sách Việt Nam do Trường Đại học PCCC tổ chức. *Ảnh: Hồng Vân*

Nhân lễ kỷ niệm 40 năm ngày Truyền thống Trường Đại học PCCC (02/9/1976 - 02/9/2016), Lễ Hưởng ứng Ngày Sách Việt Nam hàng năm trong CAND, nhà trường đã chỉ đạo Trung tâm Lưu trữ và Thư viện chủ động phối hợp với Nhà Xuất bản Công an nhân dân, Nhà sách Alphabook, Nhà sách Thaihabook, Công ty Cổ phần Văn hóa và Giáo dục Tân Việt, Công ty Sách Nhã Nam, Nhà sách Trí tuệ, Nhà sách Việt, Nhà sách Tiki, Nhà sách Fahasa tổ chức được 13 ngày trưng bày, giới thiệu sách tại Cơ sở 1 và Cơ sở 2 của nhà trường, với trên 100.000 lượt đầu sách về chính trị, chủ nghĩa Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, văn học - nghệ thuật, văn hóa - xã hội, thơ ca, kỹ năng sống, sách giới thiệu về các nhà lãnh tụ vĩ đại, giai nhân thế giới, khoa học lãnh đạo chỉ huy trong CAND, giáo trình, tài liệu, các đề tài nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực PCCC&CNCH do cán bộ, giáo viên và học viên nhà trường nghiên cứu, biên soạn đã được Hội đồng khoa học nhà trường nghiệm thu đưa vào sử dụng. Phối hợp với Thư viện CAND tổ chức 01 cuộc triển lãm sách nhân dịp kỷ niệm 127 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2017) tại Bảo tàng CAND. Qua các buổi trưng bày triển lãm, giới thiệu sách đã thu hút được đông đảo cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học viên của nhà trường tham gia.

Nhằm đưa phong trào đọc sách trong cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học viên nhà trường ngày một phát triển, trong những năm qua, Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường đã chỉ đạo Trung tâm Lưu trữ và Thư viện phối hợp với các đơn vị chức năng mua sắm bổ sung được 667 đầu sách với 47.862 cuốn (bao gồm sách văn học, nghệ thuật, sách chính trị, giáo trình, tài liệu phục vụ học tập và sách tham khảo).

Để tạo điều kiện thuận lợi cho bạn đọc có thêm thời gian nghiên cứu, học tập, đọc sách

tại Thư viện, nhà trường đã chỉ đạo Trung tâm Lưu trữ và Thư viện tăng thêm giờ phục vụ bạn đọc trong và ngoài giờ hành chính vào các ngày thứ 7; các buổi tối các tháng cao điểm (tháng 4, 5, 6, 10, 11, 12) phục vụ ôn thi và các ngày nghỉ trong dịp hè phục vụ các lớp học viên trực hè.

Ngoài ra, trong 5 năm thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ nhà trường đã được Bộ Công an quan tâm đầu tư nhiều tỷ đồng để mua sắm bổ sung trang thiết bị phục vụ cho hoạt động thư viện; cải tạo, xây dựng mở rộng cơ sở vật chất của Thư viện tại 03 cơ sở; đặc biệt đã đầu tư mới và đưa vào sử dụng hệ thống thư viện điện tử tại Cơ sở 2 và Cơ sở 3 với đầy đủ các trang thiết bị, máy móc hiện đại, có đầy đủ các phòng chức năng đáp ứng yêu cầu phục vụ tốt nhu cầu cho bạn đọc.

Ngoài việc tổ chức phát động phong trào đọc sách theo truyền thống, nhà trường đã quan tâm chỉ đạo và phát động phong trào đọc sách điện tử thông qua mạng internet, mạng nội bộ (mạng LAN) và Webiste. Hàng năm đều tổ chức tập huấn hướng dẫn khai thác và sử dụng tin cho cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học viên của nhà trường; đặc biệt là tập huấn cho các lớp học viên mới nhập học. Trong thời gian qua đã tổ chức được 12 buổi tập huấn, hướng dẫn người dùng tin; qua tập huấn giúp cho cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học viên nắm bắt được nội quy, quy định của thư viện, biết cách tra cứu, khai thác thông tin, cách tra cứu và sử dụng thư viện điện tử, thư viện truyền thống, sử dụng phòng đọc mở và khai thác sử dụng mạng internet, mạng LAN, Webiste của nhà trường.

Để phong trào đọc sách ngày một phát triển có chiều sâu, định kỳ hàng năm, nhân tháng tổ chức các hoạt động về Ngày Sách Việt Nam nhà trường đã tổ chức lễ phát động phong trào đọc sách; đồng thời qua lễ phát động đã kêu gọi các tổ chức, các nhà xuất bản, nhà sách, các tập thể và cá nhân trong và ngoài trường thực hiện công tác quyên góp ủng hộ sách cho Thư viện; phát động cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học viên nhà trường tích cực tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, viết sách, biên soạn giáo trình, tài liệu, sáng tác, sưu tầm sách, tài liệu phục vụ hoạt động giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Qua 5 năm thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ nhà trường đã tổ chức quyên góp được trên 5.000 cuốn sách các loại; tổ chức sưu tầm, sáng tác, viết in và phát hành 3.093 đầu sách, giáo trình, tài liệu, luận án Tiến sỹ, luận văn Thạc sỹ, đồ án, khóa luận tốt nghiệp, sách tham khảo với số lượng trên 18.000 cuốn; phát hành 57 số Tạp chí về PCCC với số lượng 114.000 cuốn phục vụ bạn đọc trong toàn lực lượng Cảnh sát PCCC. Tổ chức nhân bản, phục hồi trên 60 đầu sách các loại với số lượng trên 40.000 cuốn phục vụ nhu cầu học tập cho học viên.

Bên cạnh việc làm tốt công tác sưu tầm, sáng tác, xuất bản, in, phát hành sách, giáo trình, tài liệu nhà trường luôn trú trọng làm tốt công tác lưu giữ; các sách giáo trình, tài liệu về nghiệp vụ; các tài liệu mật, tài liệu nghiệp vụ đều được lưu trữ theo chế độ mật do Bộ Công an quy định. Khi có các đầu sách, tài liệu mới đều được quảng bá, giới thiệu trên các phương tiện thông tin của nhà trường như trên mạng nội bộ, Webiste, bảng tin và giới thiệu đến lực lượng Cảnh sát PCCC các đơn vị địa phương để cán bộ, chiến sỹ biết tìm kiếm, sưu tầm đọc phục vụ công tác chuyên môn...

Qua 05 năm thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và chỉ đạo của lãnh đạo Bộ Công an về thực hiện Ngày Sách Việt Nam trong lực lượng CAND tại Trường Đại học PCCC đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Thông qua các hoạt động đã tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của cấp ủy, lãnh đạo các đơn vị, toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học viên về vị trí, vai trò và giá trị của sách; vị trí, vai trò của Thư viện và phong trào đọc sách trong lực lượng CAND nói chung và Trường Đại học PCCC nói riêng đối với việc xây dựng lực lượng CAND trong sạch, vững mạnh, từng bước tiến lên chính quy hiện đại, đáp ứng yêu cầu thắng lợi nhiệm vụ đào tạo của nhà trường.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo phong trào nhận được sự quan tâm sát sao của Đảng ủy, Ban Giám hiệu và các đơn vị trong toàn trường; đã chỉ đạo xây dựng và ban hành nhiều văn bản chỉ đạo công tác thư viện và phong trào đọc sách; đưa phong trào đọc sách, nghiên cứu khoa học, viết sách thành tiêu chí vào bình xét thi đua hàng năm.

Nguồn tài liệu phục vụ việc đọc sách cũng được quan tâm đầu tư ngày một phong phú, đa dạng; cơ sở vật chất khang trang, không gian, cảnh quan thư viện và các phòng đọc cũng được chỉnh trang tạo không khí thân thiện, phong cách; tác phong, trách nhiệm của cán bộ thư viện cũng được nâng cao đã thu hút được nhiều bạn đọc đến với thư viện.

Qua việc tổ chức các hoạt động nhân Ngày Sách Việt Nam hàng năm đã thu hút được đông đảo các nhà xuất bản, các nhà sách trong và ngoài trường, cũng như đông đảo cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học viên tham gia; có thể nói đây là ngày hội lớn về các hoạt động của văn hóa đọc, có sức lan tỏa rộng lớn đối với phong trào đọc trong toàn trường.

Bên cạnh những thành tích đã đạt được, việc thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và chỉ đạo của lãnh đạo Bộ Công an về Ngày Sách Việt Nam ở Trường Đại học PCCC vẫn còn một số hạn chế cần khắc phục như: cơ sở vật chất của thư viện còn chật hẹp; nguồn tài liệu tham khảo chưa đa dạng, phong phú về chủng loại; chất lượng tài liệu do sử dụng lâu năm tỷ lệ cũ, chữ mờ khó đọc khá nhiều. Kinh phí cấp cho việc cải tạo, sửa chữa, nâng cấp về cơ sở vật chất, cũng như kinh phí in ấn, phát hành và mua bổ sung nguồn tại liệu rất hạn chế.

Để phong trào đọc và phong trào nghiên cứu khoa học, học tập phát triển sâu rộng trong cán bộ, chiến sỹ toàn lực lượng CAND nói chung và Trường Đại học PCCC nói riêng; trong thời gian tới, đề xuất, kiến nghị như sau:

Một là: Đề xuất Bộ Công an có chương trình, kế hoạch phát triển văn hóa đọc sâu rộng trong lực lượng CAND, trong đó quan tâm đến phát triển văn hóa đọc tại các Học viện, trường CAND, vì đây là nơi đào tạo đội ngũ cán bộ, chiến sỹ Công an tương lai cho lực lượng CAND, đòi hỏi phải được quan tâm để mỗi cán bộ, chiến sỹ khi ra trường đều có bản chất chính trị vững vàng, giỏi về nghiệp vụ, chắc về lý luận.

Hai là: Định kỳ tổ chức các hoạt động phong trào đọc sách trong toàn lực lượng CAND, đặc biệt là tổ chức cho các học viện, trường CAND tham gia giao lưu tổ chức các hoạt động về văn hóa đọc, trưng bày, giới thiệu sách với các học viện, trường thuộc lực lượng Quân đội nhân dân và các trường Đại học, các nhà xuất bản có uy tín trong nước; tạo điều kiện cho các học viện, nhà trường giao lưu, chia sẻ nguồn tri thức, tạo được phong trào đọc sách, nghiên cứu khoa học và học tập rộng khắp trong toàn lực lượng.

Ba là: Đầu tư kinh phí để cải tạo, nâng cấp điều kiện, cơ sở vật chất các Trung tâm Lưu trữ và Thư viện các học viện, trường CAND, Thư viện Công an các tỉnh, thành phố; bổ sung đầy đủ nguồn tài liệu phục vụ nhu cầu học tập, nghiên cứu của cán bộ, chiến sỹ.

Bốn là: Đề nghị Bộ Công an xem xét triển khai giai đoạn II của Đề án thành lập Thư viện

(Xem tiếp trang 18)

Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Bắc Giang:

VỚI VIỆC THỰC HIỆN CHỈ THỊ 05 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

MỘC MIÊN

Sau 2 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị "về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", phong trào thi đua học và làm theo gương Bác ở Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Bắc Giang ngày càng lan tỏa sâu rộng, thể hiện rõ hơn qua sự chuyển biến tích cực cả về nhận thức và hành động của mỗi cán bộ, chiến sỹ trong trong cách ứng xử, giao tiếp với nhân dân, quyết liệt đấu tranh đảm bảo an toàn PCCC&CNCH, góp phần bảo vệ cuộc sống bình yên của nhân dân.



Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Bắc Giang diễn tập phương án chữa cháy. Ảnh: Minh Thúy

Ngay sau khi nhận được các Kế hoạch và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Đảng ủy Công an tỉnh Bắc Giang về việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Đảng ủy cơ sở Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Bắc Giang coi đây là cơ hội tốt để nâng cao chất lượng công tác xây dựng Đảng và rèn luyện đội ngũ cán bộ, chiến sỹ, Đảng viên. Đồng chí Thượng tá Nguyễn Viết Bình - Bí thư Đảng uỷ, Trưởng phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Bắc Giang cho biết: Thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị, Đảng ủy cơ sở Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Bắc Giang đã chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện đến các chi bộ trực thuộc, đẩy mạnh tuyên truyền những nội dung cơ bản của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và tổ chức học tập, quán triệt nội dung cơ bản của Chỉ thị đến toàn thể cán bộ, chiến sỹ, đảng viên, đoàn viên thông qua nhiều hình thức phù hợp. Qua đó, 100% cán bộ, chiến sỹ, đảng viên, đoàn viên trong đơn vị đã được học tập và quán triệt các chuyên đề về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Đảng ủy Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Bắc Giang luôn coi trọng và chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với các phong trào thi đua và các cuộc vận động trong CAND như: phong trào "CAND học tập và làm theo 6 điều Bác Hồ dạy"; tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương, xây dựng nếp sống văn hóa, vì nhân dân phục vụ và Cuộc vận động "Xây dựng phong cách người Công an nhân dân bản lĩnh, nhân văn, vì nhân dân phục vụ"... Trên cơ sở đó, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Bắc Giang xây dựng khẩu hiệu "Tuổi trẻ Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH thi đua học tập và làm theo tấm gương, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", "Tuổi trẻ Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH xây dựng phong cách người CAND bản lĩnh, nhân văn vì nhân dân phục vụ"... phát động đến toàn thể cán bộ, chiến sỹ.

Ngoài ra, để việc học và làm theo Bác thực sự lan tỏa trong đơn vị, trong sinh hoạt cấp uỷ, chi bộ định kỳ hàng tháng, Đảng uỷ, cấp uỷ các chi bộ đều quan tâm phổ biến, tuyên truyền, giáo dục cho đảng viên các tài liệu, văn bản của Đảng về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Đảng ủy, lãnh đạo Phòng lựa chọn những chủ đề, nội dung cụ thể sát với thực tế của đơn vị để phổ biến, giới thiệu, trao đổi với đảng viên, cán bộ, chiến sỹ chủ động liên hệ học tập và làm theo tấm gương Bác. Các chi bộ trực thuộc Phòng rà soát những nội dung công tác trọng tâm, những vấn đề nổi cộm hoặc còn nhiều hạn chế, bất cập để đăng ký sinh hoạt chuyên đề, nội dung sinh hoạt gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Xác định việc xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến có tác dụng tích cực để đẩy mạnh phong trào thi đua học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ chí Minh trong toàn đơn vị, Đảng uỷ đơn vị đã luôn quan tâm, chú trọng và tạo điều kiện cho các tập thể, cá nhân đăng ký điển hình tiên tiến. Hàng năm, những tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao đã được đánh giá cao và được đề nghị biểu dương, khen thưởng

trong các đợt thi đua. Đặc biệt, các đồng chí lãnh đạo đơn vị, đội trưởng các đội công tác luôn nêu cao tính tiên phong, gương mẫu trong rèn luyện, phấn đấu, làm gương, nói đi đôi với làm, đi đầu trong công việc và đạo đức, lối sống, thực hiện tác phong "cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư", kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí và những biểu hiện tiêu cực khác. Các đồng chí lãnh đạo đơn vị định kỳ kiểm điểm trước cấp uỷ, chi bộ, gương mẫu nhìn nhận hạn chế và đề ra biện pháp khắc phục sửa chữa. Đây là một trong những giải pháp cơ bản để lôi cuốn, mở rộng việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong toàn đơn vị.

Bên cạnh đó, Đảng uỷ đơn vị đã xây dựng cơ chế kiểm tra, giám sát đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên trong đơn vị; xây dựng phong cách làm việc với tinh thần, trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân gắn liền khẩu hiệu "Chủ động, Đổi mới, Kỷ cương, Trách nhiệm, Hiệu quả". Hàng năm, Đảng ủy tiến hành kiểm tra, giám sát đối với các chi bộ, đảng viên nghiêm túc, trong đó tập trung vào kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XII) và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị. Qua đó đánh giá đúng thực chất ưu điểm, khuyết điểm trong lãnh đạo, chỉ đạo và việc thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ chí Minh. Hàng tháng, duy trì tốt việc họp để đánh giá kết quả công tác chỉ đạo triển khai, việc học tập và làm theo của tập thể, cá nhân gắn với kết quả thực hiện công tác chuyên môn qua đó biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân làm tốt, những phương pháp làm hay, hiệu quả; phê bình nhắc nhở những trường hợp chấp hành chưa nghiêm, hiệu quả thấp.



Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Bắc Giang tổ chức lớp tập huấn nghiệp vụ PCCC cho cán bộ, giáo viên Trường Trung cấp Y tế Bắc Giang. Ảnh: Ngọc Nam

Chính vì thế, sau 2 năm triển khai thực hiện Chỉ thị 05 đã tạo chuyển biến sâu sắc trong nhận thức của cán bộ, đảng viên, chiến sỹ Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Bắc Giang. Mỗi cán bộ, chiến sỹ tích cực tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao đạo đức cách mạng, trách nhiệm của người đảng viên nói và làm đúng với quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, quy định của lực lượng Công an; nêu cao tinh thần trách nhiệm xây dựng khối đoàn kết nội bộ; sẵn sàng nhận và thực hiện những nhiệm vụ khó khăn, gian khổ với tinh thần "Vì nhân dân phục vụ". Đặc biệt, việc thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH thông qua thực hiện nhiệm vụ hàng ngày như: tổ chức cứu chữa các vụ cháy, CNCH, tìm kiếm thi thể nạn nhân, bảo vệ tài sản cho nhân dân; tăng cường phối hợp với các cơ quan thông tin, truyền thông của Trung ương đóng trên địa bàn và của địa phương để tuyên truyền, phổ biến pháp luật và kiến thức về PCCC phù hợp với từng đối tượng, tổ chức các buổi tuyên truyền, huấn luyện về PCCC cho người dân, giữ đúng tư thế tác phong khi tiếp xúc với nhân dân, giải quyết các thủ tục hành chính về PCCC nhanh chóng, chính xác... luôn được các tầng lớp nhân dân ghi nhận và đánh giá cao.

Với khí thế thi đua sôi nổi và quyết tâm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, sau hơn 2 năm thực hiện thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị, việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ chí Minh tại Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Bắc Giang không còn là khẩu hiệu mà đã trở thành hành động hàng ngày trong mỗi đảng viên, cán bộ, chiến sỹ. Những kết quả đạt được trong thực hiện Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị thời gian qua là cơ sở vững chắc để đơn vị tiếp tục đưa việc học tập và làm theo gương Bác trở thành công việc tự giác, thường xuyên của mỗi cấp ủy, chi bộ, của mỗi cán bộ, chiến sỹ, giúp tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh ngày càng lan tỏa mạnh mẽ, sâu rộng.■

TRUNG TÂM LƯU TRỮ VÀ THƯ VIỆN... *(Tiếp theo trang 16)*

CAND, phát triển và mở rộng quy mô của thư viện cấp Bộ; nghiên cứu xây dựng Thư viện CAND theo hướng là đầu mối của các Thư viện Công an các đơn vị địa phương, các học viện, trường CAND và có trụ sở độc lập, có cơ sở vật chất khang trang và trang thiết bị hiện đại, nguồn tài liệu phong phú. Là thư viện điện tử có nguồn học liệu mở, xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung cho toàn bộ hệ thống thư viện trong lực lượng CAND.

Năm là: Đề xuất Đảng ủy, Ban Giám hiệu tiếp tục quan tâm chỉ đạo và duy trì thực hiện nghiêm túc Quyết định số 284/QĐ-TTg ngày 24/02/2015 của Thủ tướng Chính phủ về Ngày Sách Việt Nam (2014 - 2018) trong lực lượng CAND tại Trường Đại học PCCC. Tiếp tục chỉ đạo đẩy công tác tuyên truyền phổ biến ý nghĩa, tầm quan trọng của sách và việc đọc sách trên mạng nội bộ, Webiste và bảng tin của nhà trường.

Sáu là: Phối hợp chặt chẽ với các nhà xuất bản, nhà sách trong và ngoài lực lượng CAND tổ chức tốt các hoạt động triển lãm, giới thiệu, quảng bá về sách; tổ chức tốt các hoạt động quyên góp, ủng hộ sách cho Thư viện. Làm tốt công tác thi đua khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong thực hiện Quyết định 284/QĐ-TTg ngày 24/02/2015 của Thủ tướng Chính phủ và tham gia nhiệt tình các hoạt động hưởng ứng Ngày Sách Việt Nam hàng năm.

Bảy là: Đề xuất Bộ Công an tiếp tục chỉ đạo rà soát, chỉnh sửa, xây dựng và ban hành bổ sung các văn bản liên quan đến công tác Thư viện và quy định về hoạt động ngày sách để chỉ đạo thống nhất trong toàn lực lượng Công an.■

LAI CHÂU: NỖ LỰC PHÁT TRIỂN PHONG TRÀO TOÀN DÂN PCCC SÂU RỘNG, HIỆU QUẢ

DUY ANH



Diễn tập PCCC tại khu Hành chính - chính trị tỉnh Lai Châu. *Ảnh: Tư liệu*

Lai Châu là một tỉnh biên giới thuộc vùng Tây Bắc Việt Nam với hơn 20 dân tộc sinh sống. Là một tỉnh vùng cao với núi đồi dốc, địa hình chia cắt, xen kẽ nhiều thung lũng sâu và hẹp, lại có nhiều cao nguyên, sông suối nên việc phát triển giao thông gặp nhiều trở ngại. Kinh tế Lai Châu hiện nay mặc dù đã có nhiều thay đổi nhưng vẫn còn khá khó khăn.

Trong 5 năm qua, toàn tỉnh Lai Châu đã xảy ra 110 vụ cháy, làm 1 người chết và 7 người bị thương; thiệt hại về tài sản ước tính gần 17 tỷ đồng. Để giảm thiểu số vụ cháy và thiệt hại về người, tài sản, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Lai Châu đã tham mưu, triển khai có hiệu quả các văn bản, chỉ đạo, hướng dẫn của Chính phủ, Bộ Công an về công tác PCCC và thực hiện nhiều biện pháp nghiệp vụ về PCCC&CNCH. Trong đó, đơn vị đã tích cực đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức trong chấp hành pháp luật về PCCC và phổ biến phong trào Toàn dân tham gia PCCC sâu rộng, hiệu quả.

Đồng chí Vũ Văn Hùng – Phó Trưởng Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Lai Châu cho biết: Để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác PCCC từ cơ sở, công tác tuyên truyền được đơn vị xác định là nhiệm vụ quan trọng. Trong những năm qua, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH tỉnh đã phối hợp chặt chẽ với cơ quan báo, đài đẩy mạnh công tác tuyên truyền Luật PCCC, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC, phổ biến kiến thức an toàn về công tác PCCC&CNCH, các thông tin về PCCC&CNCH lồng ghép với công tác tuyên truyền vận động thực hiện các Nghị định của Chính phủ về công tác quản lý vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, sử dụng pháo, cấm sản xuất, buôn bán và thả đèn trời.

Tuy nhiên, công tác xây dựng phong trào Toàn dân PCCC trên địa bàn tỉnh Lai Châu hiện nay cũng còn gặp nhiều tồn tại, khó khăn. Ý thức người dân về việc trang bị kiến thức PCCC còn chưa cao. Người dân nhận thức về công tác PCCC&CNCH còn thấp. Lai Châu cũng là tỉnh tập trung nhiều các dân tộc, trong đó có một lượng lớn dân tộc thiểu số, cuộc sống chủ yếu dựa vào nông nghiệp với kĩ thuật canh tác thô sơ, lạc hậu, còn tình trạng đốt rừng làm nương. Nhiều hộ dân vì hoàn cảnh khó khăn, phải sống trong nhà tạm và nấu ăn bằng bếp củi, nên tiềm ẩn nguy cơ cháy khá cao. Một số xã, huyện trên địa bàn nằm ở vùng cao, xa trung tâm tỉnh, giao thông đi lại rất khó khăn vì nhiều tuyến đường vào mùa mưa thường xuyên sạt lở gây ách tắc giao thông. Do đó, công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia và chấp hành công tác PCCC còn gặp nhiều khó khăn. Kinh tế địa phương vẫn còn khó khăn, nên nguồn kinh phí cho công tác PCCC cũng còn nhiều thiếu thốn. Đặc biệt, có những huyện trên địa bàn tỉnh không có Đội PCCC&CNCH, thiếu dụng cụ chuyên dụng, nên khi xảy ra cháy gây nhiều khó khăn trong công tác dập lửa, khắc phục hậu quả. Một số cơ quan, đơn vị chưa nhận thức đầy đủ trách nhiệm của mình đối với công tác PCCC; chưa quan tâm xây dựng, kiện toàn, củng cố lực lượng PCCC cơ sở, còn thiếu về số lượng và không đảm bảo về chất lượng...

Trước những khó khăn trên, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Lai Châu đã nỗ lực khắc phục, chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng đẩy mạnh các hình thức tuyên truyền Luật PCCC, kiến thức PCCC đến mọi tầng lớp trong xã hội trên toàn tỉnh. Đơn vị đã phối hợp với Phòng Công tác chính trị xây dựng nhiều tin, bài tuyên truyền về PCCC; phối hợp với Báo Lai Châu đăng tải trên 200 tin, bài; Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh xây dựng 4 video, 85 tin, 57 bài phát trên "khung giờ vàng" với 112 lần. Với đặc điểm dân cư có nhiều dân tộc sinh sống, để các kiến thức và kỹ năng PCCC tiếp cận được với đông đảo người dân, đơn vị đã phối hợp với các cơ quan báo đài địa phương xây dựng cả các tin bài tuyên truyền bằng tiếng dân tộc như: Thái, Mông, Dao, Hà Nhì... Ngoài ra, đơn vị cũng phối hợp tuyên truyền hàng chục tin, bài, ảnh trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh và các báo



Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Lai Châu tuyên truyền kiến thức PCCC cho giáo viên, học sinh Trường Phổ thông dân tộc bán trú THCS Bản Don. Ảnh: Tư liệu

khác... Nội dung các tin, bài tập trung phổ biến kiến thức về công tác PCCC&CNCH, biểu dương gương điển hình trong thực hiện PCCC, hướng dẫn cách thoát nạn khi xảy ra cháy và tai nạn.

Xác định rõ để công tác PCCC đạt hiệu quả cao, điều đó phụ thuộc chủ yếu vào ý thức và hành động của người dân, các đơn vị, doanh nghiệp, do đó, công tác xây dựng và phát động phong trào Toàn dân tham gia PCCC trên địa bàn tỉnh đã được thực hiện chủ động và thường xuyên trong các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và tại các khu dân cư. Chỉ tính riêng năm 2018, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Lai Châu đã mở 41 lớp tuyên truyền tập huấn nghiệp vụ về PCCC; cấp 2.105 giấy chứng nhận kết quả huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho những người là đội viên Đội PCCC Dân phòng; đội viên Đội PCCC cơ sở, những người làm việc tại nơi có cháy, nổ cao. Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh cũng đã phối hợp với các địa phương tổ chức ký cam kết đảm bảo an ninh trật tự trong đó lồng ghép nội dung đảm bảo an toàn PCCC cho 1.870 lượt các cơ quan, đơn vị, xã, phường, hộ gia đình, hộ kinh doanh. Trong 5 năm qua, đơn vị đã tổ chức nhiều buổi nói chuyện chuyên đề phổ biến pháp luật về PCCC và kiến thức cơ bản về PCCC cho 10.800 lượt cán bộ, công nhân viên, giáo viên và học các trường học trong tỉnh; tuyên truyền lưu động được hơn 300 lượt nhân các dịp Tết Nguyên đán, dịp hưởng ứng Tuần lễ quốc gia an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy, nổ, kỷ niệm Ngày Toàn dân PCCC. Đặc biệt, công tác tuyên truyền PCCC trong trường học được tỉnh đẩy mạnh, chú trọng. Đơn vị đã phối hợp với các trường học, khu dân cư, cơ sở có nguy cơ cháy, nổ đẩy mạnh tuyên truyền trực tiếp, qua tranh ảnh, video cho trên 23.760 lượt người. Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh cũng đã mở 5 lớp thực hành kỹ năng PCCC, thoát nạn cho trên 1.000 lượt học sinh ở trên địa bàn tỉnh tham gia lớp sinh hoạt hè.

Ngoài ra, đơn vị đã phối hợp với các xã, thôn, bản đẩy mạnh tuyên truyền về công tác PCCC rừng, phổ biến quy định trong bảo vệ, phòng chống cháy, nổ thông qua các buổi họp dân, sinh hoạt bản; tu sửa các biển báo, biển hiệu tuyên truyền về phòng cháy, chữa cháy rừng; vận động các hộ sản xuất nắm vững những quy định về đốt nương; phối hợp với kiểm lâm phụ trách địa bàn vận động người dân làm đường băng cản lửa. Đặc biệt, xây dựng và củng cố các tổ, đội PCCC để khi xảy ra cháy chủ động triển khai lực lượng tham gia chữa cháy.

Công tác xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến về PCCC cũng được quan tâm. Các địa phương trong tỉnh đã tổ chức xây dựng nhiều đơn vị điển hình tiên tiến trong phong trào Toàn dân PCCC, tập trung hướng dẫn xây dựng, phát triển và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến về PCCC trên tất các các lĩnh vực đời sống xã hội. Lực lượng Dân phòng, PCCC cơ sở, chuyên ngành đã được củng cố, kiện toàn. Tính đến nay, trên toàn tỉnh đã xây dựng được 626 Đội PCCC cơ sở, 108 Đội PCCC dân phòng/108 xã, phường. Các Đội Chữa cháy cơ sở và Dân phòng đã từng bước được đầu tư về trang thiết bị về PCCC và được tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ về PCCC. Ngoài ra, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Lai Châu cũng đã chủ động tổ chức kiểm tra công tác an toàn PCCC, huấn luyện nghiệp vụ PCCC kết hợp tuyên truyền trực tiếp về công tác PCCC&CNCH. Năm 2018, đơn vị đã tuyên truyền, huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho 8913 người là cán bộ, công nhân viên chức, người lao động, giáo viên, học sinh, những người làm việc tại các cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ.

Nhờ những biện pháp thiết thực và sự nỗ lực, tích cực trong chuyên môn, công tác PCCC&CNCH nói chung và việc xây dựng phong trào Toàn dân PCCC nói riêng trên địa bàn tỉnh Lai Châu trong những năm qua đã bước đầu thu được những kết quả nhất định, tạo sự chuyển biến rõ nét. Nhận thức và hiểu biết về công tác PCCC&CNCH của các cơ quan, ban ngành, của các tầng lớp cán bộ, công nhân viên và nhân dân các dân tộc trên địa bàn đã từng bước được nâng cao, việc chấp hành Luật PCCC đang dần đi vào nề nếp. Từ năm 2017 đến nay, toàn tỉnh đã có 44 đơn vị được Công an tỉnh công nhận điển hình tiên tiến trong phong trào PCCC; 9 tập thể, cá nhân được các cấp, ngành khen thưởng vì có thành tích xuất sắc về công tác PCCC&CNCH. Tình trạng cháy, nổ trên địa bàn đã được kiềm chế, đảm bảo an ninh trật tự, góp phần giúp nhân dân yên tâm lao động, sản xuất. Trong thời gian tới, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Lai Châu cho biết, sẽ tiếp tục phát triển phong trào Toàn dân tham gia PCCC sâu rộng trên địa bàn, thực hiện tốt các quy định của Luật PCCC và các văn bản quy phạm pháp luật về PCCC; Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC&CNCH, tạo sự tích cực tham gia PCCC trong toàn dân; xây dựng, củng cố lực lượng PCCC cơ sở, chuyên ngành, lực lượng dân phòng đảm bảo đủ về số lượng và chất lượng, nhất là những cơ sở, địa bàn trọng điểm có nhiều nguy cơ xảy ra cháy, nổ và tăng cường trang bị phương tiện, tổ chức huấn luyện nghiệp vụ nhằm tạo điều kiện cho lực lượng này hoạt động có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ PCCC tại chỗ; tiếp tục xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến trong phong trào Toàn dân PCCC đồng thời kịp thời động viên, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác PCCC&CNCH.■

BỔ SUNG, HOÀN THIỆN CÁC QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ VẤN ĐỀ MANG TÍNH CẤP THIẾT HIỆN NAY

Đại tá, PGS, TS. ĐÀO HỮU DÂN
Nguyên Trưởng Bộ môn 3, Trường Đại học PCCC

Pháp luật về PCCC&CNCH được hình thành từ thực tiễn và phản ánh thực tiễn công tác PCCC&CNCH. Trước yêu cầu ngày càng cao của sự phát triển nền kinh tế, xã hội, của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đô thị hóa và sự chuyển đổi mô hình tổ chức, bộ máy của lực lượng Cảnh sát PCCC, cần thiết phải sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định pháp luật về PCCC&CNCH, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của quản lý nhà nước về PCCC&CNCH hiện nay.

Luật PCCC (năm 2001), Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật PCCC (năm 2013), Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ (CNCH) của lực lượng PCCC, các văn bản hướng dẫn chi tiết thi hành Luật PCCC cùng các Quy chuẩn, Tiêu chuẩn kỹ thuật về PCCC tạo thành hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật, là cơ sở pháp lý cho hoạt động quản lý nhà nước về PCCC&CNCH. Cho đến nay, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật này, về cơ bản đã đáp ứng yêu cầu đòi hỏi của thực tiễn công tác PCCC&CNCH. Tuy nhiên, trước sự biến đổi, phát triển nhanh chóng của kinh tế, xã hội của đất nước nhất là quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đô thị hóa và yêu cầu cải cách thủ tục hành chính sâu rộng, triệt để, công tác PCCC đang đặt ra những yêu cầu mới đòi hỏi phải sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định về PCCC&CNCH. Việc sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật về PCCC&CNCH còn xuất phát từ các lý do cơ bản sau:

Thứ nhất, một số quy định trong các văn bản pháp luật về PCCC&CNCH đã bộc lộ một số bất cập bất cập trong quá trình tổ chức thực hiện.

Về quy định cơ sở thuộc diện quản lý PCCC: Trong Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC và Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật PCCC qua thực tiễn thi hành đã bộc lộ những bất cập: Phụ lục I của Nghị định này quy định các cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC nhưng mới chỉ nêu tên các loại hình cơ sở, chưa có quy định cụ thể về quy mô, khối tích, diện tích (trong một số loại hình cơ sở); một số loại hình cơ sở có nguy cơ cháy, nổ cao hiện chưa đưa vào diện quản lý, như: nhà ở kết hợp kinh doanh, nhà trọ, căn hộ cho thuê, chung cư mini, cửa hàng cầm đồ, cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo...; các quy định về cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ chưa cụ thể nên đã gây khó khăn trong quản lý nhà nước về PCCC.

Hiện nay, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 về quản lý, phát triển cụm công nghiệp nhưng trong các văn bản pháp luật về PCCC hiện hành, chưa có bất cứ quy định nào quy định về yêu cầu PCCC đối với cơ sở hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp.

Đối với các khu dân cư, Luật PCCC đã quy định các yêu cầu PCCC, tuy nhiên trách nhiệm quản lý nhà nước PCCC đối với khu dân cư chưa có quy định cụ thể về phương thức quản lý của UBND cấp xã, Công an cấp xã và lực lượng Cảnh sát PCCC.

Về điều kiện an toàn PCCC: Quy định tại Khoản 2 Điều 7 Nghị định số 79/2014/NĐ-CP: *"Cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC nhưng không phải là cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ phải bảo đảm điều kiện an toàn về PCCC theo quy định tại Khoản 1 Điều này phù hợp với quy mô, tính chất hoạt động của cơ sở đó và phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về PCCC"* là chưa rõ ràng, dẫn đến việc thực hiện không thống nhất tại các cơ sở. Các quy định về điều kiện an toàn PCCC đối với khu dân cư, hộ gia đình, công trình cao tầng (Điều 8, 9, 11 Nghị định số 79/2014/NĐ-CP) là khó thực hiện.

Về công tác kiểm tra an toàn PCCC: Việc quy định chế độ kiểm tra định kỳ của lực lượng Cảnh sát PCCC tại Điều 18 Nghị định số 79/2014/NĐ-CP *(kiểm tra định kỳ hàng quý đối với cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ và phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt bảo đảm an toàn về PCCC)* gặp nhiều vướng mắc khi triển khai thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 15/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp *(thanh tra, kiểm tra không quá 01 lần/năm đối với doanh nghiệp)*. Trên thực tế, quy định về chế độ kiểm tra của lực lượng Cảnh sát PCCC còn mang nặng tính hành chính, chưa phát huy vai trò tự kiểm tra về PCCC của các cơ sở, doanh nghiệp, yếu tố quyết định bảo đảm an toàn, tự chủ trong công tác PCCC của các cơ sở, doanh nghiệp.

Về thẩm duyệt, kiểm định, cấp giấy phép vận chuyển chất hàng có nguy hiểm về cháy, nổ: Đối tượng thẩm duyệt về PCCC được quy định tại Phụ lục IV Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, tuy nhiên, một số công trình như trụ sở cơ quan nhà nước cấp xã, nhà điều dưỡng và các cơ sở y tế khám, chữa bệnh, nhà máy đóng tàu... chưa có quy định cụ thể về quy mô, khối tích, diện tích, số tầng nên gặp khó khăn trong việc thực hiện.

Hiện chưa có quy định về việc phải kiểm định phương tiện PCCC trước khi lưu thông trên thị trường dẫn đến nhiều đơn vị sản xuất, nhập khẩu phương tiện PCCC với số lượng lớn nhưng khi kiểm định không đạt yêu cầu.

Chưa có quy định cụ thể về thẩm định, thẩm duyệt, kiểm định các phương tiện CNCH; đối với nhà, công trình bảo đảm các điều kiện về CNCH.

Quy định về cấp giấy phép vận chuyển chất, hàng có nguy hiểm về cháy, nổ cho phương tiện vận chuyển chất, hàng có nguy hiểm về cháy, nổ trên đường thủy nội địa, đường sắt, đường bộ chưa phù hợp với Luật Giao thông đường thủy nội địa, Luật Hàng hải.

Về thành lập, tổ chức và duy trì hoạt động của lực lượng PCCC tại chỗ: Trong một số văn bản pháp luật hiện hành (Nghị định số 79/2014/NĐ-CP và các Thông tư của Bộ Công an) chưa có quy định cụ thể về tiêu chuẩn, mô hình, quy chế hoạt động của lực lượng Dân phòng phù hợp với vùng, miền, địa bàn chính vì vậy, tại nhiều địa

phương Đội Dân phòng đồng thời là bảo vệ dân phố, Công an xã; mỗi phường chỉ có một Đội Dân phòng. Quy định về chế độ thường trực của lực lượng PCCC cơ sở trong các ngày nghỉ, Lễ, Tết, ngoài giờ hành chính chưa cụ thể; quy mô, tính chất hoạt động cụ thể đối với các cơ sở phải thành lập Đội PCCC chuyên ngành và cơ chế hoạt động, chế độ chính sách cụ thể đối với lực lượng này cũng chưa có quy định cụ thể.

Về xử lý vi phạm quy định về PCCC: Quy định về tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động của phương tiện gia thông cơ giới, cơ sở, hộ gia đình và cá nhân không bảo đảm an toàn PCCC chưa cụ thể về hành vi vi phạm, phạm vi tạm đình chỉ nhất là đối với các chung cư, nhà máy điện *(Ví dụ: hiểu thế nào là tạm đình chỉ đối với chung cư cao tầng và những điều kiện bảo đảm cho việc tạm đình chỉ, đình chỉ, khi cơ sở không chấp hành quyết định tạm đình chỉ nhưng không quy định chế tài bảo đảm)*.

Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC trong Nghị định số 167/2013/NĐ-CP với mức xử phạt cao nhất đối với cá nhân là 50 triệu VNĐ, với tổ chức là 100 triệu VNĐ là còn thấp so với các hành vi vi phạm hành chính trong các lĩnh vực khác, chưa mang tính răn đe đối với các chủ thể vi phạm. Nghị định số 167/2013/NĐ-CP chưa phân biệt hành vi vi phạm cùng tính chất nhưng với các chủ thể vi phạm khác nhau thì mức xử phạt khác nhau *(Ví dụ: Cùng là hành vi đưa nhà và công trình vào hoạt động, sử dụng khi chưa tổ chức nghiệm thu về PCCC nhưng đối với nhà hàng karaoke và chung cư cao tầng mức xử phạt sẽ phải khác nhau)*.

Về công tác huấn luyện nghiệp vụ PCCC&CNCH: Theo quy định tại Khoản 1, Điều 16 Thông tư số 66/2014/TT-BCA, đối tượng huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC là người có chức danh chỉ huy chữa cháy quy định tại Khoản 2 Điều 37 Luật PCCC là rất khó thực hiện *(gồm các đối tượng sau: Người đứng đầu cơ sở, trưởng thôn, người chỉ huy phương tiện, chủ phương tiện, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, người đứng đầu đơn vị kiểm lâm, Chủ tịch UBND cấp xã trở lên)*. Thời hạn huấn luyện nghiệp vụ PCCC và huấn luyện nghiệp vụ CNCH quy định không đồng nhất.

Một số quy định tại văn bản quy phạm pháp luật, Tiêu chuẩn, Quy chuẩn về PCCC còn vướng mắc, chưa thống nhất, đồng bộ với các văn bản quản lý nhà nước của các Bộ chuyên ngành khác, như: Cấp chứng chỉ hành nghề tư vấn về PCCC; thẩm duyệt, nghiệm thu PCCC đối với phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt bảo đảm an toàn PCCC, nghiệm thu công trình về PCCC; trách nhiệm của chủ đầu tư, ban quản trị, Ban Quản lý công trình về PCCC. Hệ thống các Tiêu chuẩn, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về PCCC quy định đối với chung cư, nhà cao tầng chưa đầy đủ (chưa có quy định đối với nhà siêu cao tầng); chưa có quy định riêng đối với loại công trình: nhà chung cư, nhà đa năng, nhà văn phòng, chung cư mini, nhà nghỉ, nhà trọ, hộ gia đình. Một số quy định trong các Tiêu chuẩn, Quy chuẩn chưa đầy đủ hoặc nếu có thì cũng khó áp dụng trong thực tế, như: bố trí đường giao thông phục vụ chữa cháy, số lối thoát nạn của nhà nhiều tầng có diện tích nhỏ, quy định an toàn với hệ thống điện, hệ thống cung cấp khí đốt trung tâm, trang bị hệ thống, phương tiện, thiết bị PCCC... Chưa có Tiêu chuẩn PCCC quy định đối với nhà máy lọc dầu, tổ hợp lọc hóa dầu, tổ hợp nhà - công trình đa năng cao trên 100m, kho ngầm bảo quản xăng dầu, cơ sở bảo quản chế biến khí đốt hóa lỏng (LPG) bằng công nghệ lạnh, công trình đường hầm, hệ thống chống sét chủ động tia tiên đạo…

Trong quá trình xây dựng một số văn bản quy phạm pháp luật về PCCC, do chưa đánh giá đầy đủ tác động xã hội và chuẩn bị các điều kiện để triển khai thực thi văn bản quy phạm pháp luật nên tính khả thi thấp, như: Thông tư số 57/2015/TT-BCA ngày 26/10/2015 hướng dẫn về trang bị phương tiện PCCC đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ *(quy định trang bị bình chữa cháy trên xe ô tô cá nhân từ 4 chỗ đến 9 chỗ)*; Thông tư số 47/2015/TT-BCA ngày 06/10/2015 của Bộ Công an hướng dẫn về bảo đảm an toàn PCCC đối với cơ sở kinh doanh vũ trường, karaoke. Thông tư số 39/2015/TT-BCA ngày 21/8/2015 quy định về phân công trách nhiệm và quan hệ phối hợp trong công tác điều tra, giải quyết các vụ cháy, nổ của lực lượng Công an nhân dân *(đối chiếu với các quy định trong Bộ luật Hình sự, Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 còn nhiều bất cập về điều kiện bảo đảm thực hiện của lực lượng Cảnh sát PCCC)*.

Về công tác CNCH: Nghị định số 83/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định về công tác CNCH của lực lượng PCCC, đặt cơ sở cho quản lý nhà nước về CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC nhưng nhiều vấn đề đặt ra trong Nghị định này chưa được quy định cụ thể nên rất khó cho việc tổ chức thực hiện, như: Quy định về điều kiện bảo đảm an toàn về CNCH; tiêu chuẩn, quy chuẩn liên quan đến CNCH; Thẩm duyệt công trình, kiểm định phương tiện CNCH; nội dung kiểm tra CNCH; chưa có quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực CNCH, việc bố trí lực lượng thực hiện nhiệm vụ CNCH là khó thực hiện trong điều kiện mô hình tổ chức mới trong Công an nhân dân hiện nay.

Thứ hai, sự thay đổi về mô hình tổ chức bộ máy của lực lượng Cảnh sát PCCC.

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6 (Khóa 12) về "Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả"; Nghị quyết số 19-NQ/TW về "Một số vấn đề tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập"; Bộ Công an đã chủ động xây dựng Đề án "Đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy Bộ Công an tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả", với phương châm "Bộ tinh, tỉnh mạnh, huyện toàn diện, xã bám cơ sở". Căn cứ Nghị định số 01/2018/NĐ-CP ngày 06/8/2018 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Công an, ngày 9/8/2018, Bộ trưởng Bộ Công an đã ký quyết định sáp nhập 20 Cảnh sát PC&CC cấp tỉnh vào Công an các tỉnh, thành phố tương ứng. Theo đó, tổ chức bộ máy của lực lượng Cảnh sát PCCC bao gồm: Ở Trung ương có Cục Cảnh sát PCCC&CNCH (C07); tại các địa phương có Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH (PC07) thuộc Công an cấp tỉnh (có các Đội Nghiệp vụ chức năng và các Đội Chữa cháy và CNCH khu vực), tại mỗi Công an cấp huyện, tùy theo tình hình thực tế về lực lượng và phương tiện, bố trí một Đội Cảnh sát PCCC&CNCH hoặc Tổ Phòng cháy thuộc Đội Quản lý hành chính về trật tự xã hội. Với mô hình mới này, lực lượng Cảnh sát PCCC thực hiện quản lý nhà nước về PCCC&CNCH theo 3 cấp: Cấp Trung ương có Cục Cảnh sát PCCC&CNCH; ở địa phương có Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH thuộc Công an cấp tỉnh và cấp huyện có Đội Cảnh sát PCCC&CNCH thuộc Công an cấp huyện. Vừa qua, Bộ Công an đã ban hành văn bản Hướng dẫn số 2835/BCA-C07 ngày 09/11/2018 về việc phân cấp một số vấn đề trong công tác PCCC&CNCH để các địa phương tổ chức thực hiện công tác PCCC&CNCH theo mô hình tổ chức mới. Tuy nhiên, vấn đề đặt ra là Nghị định số 79/2014/NĐ-CP chưa có quy định về trách nhiệm quản lý nhà nước trong lĩnh vực PCCC&CNCH của Trưởng Công an cấp huyện cũng như Trưởng Công an cấp xã,

(Xem tiếp trang 37)

THANH HÓA:
ĐẨY MẠNH CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA, NGĂN CHẶN CHÁY LỚN

Thiếu tá LÊ TRỌNG TÀI
Trưởng phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Thanh Hóa

Trong 5 năm thực hiện Kế hoạch số 91/KH-BCA-C61 ngày 24/4/2013 của Bộ Công an về triển khai các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn cháy lớn, Cảnh sát PC&CC tỉnh Thanh Hóa (nay là Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Thanh Hóa) đã triển khai nhiều hoạt động đem lại hiệu quả, giảm thiểu, ngăn ngừa số vụ cháy lẫn thiệt hại do cháy gây ra, góp phần đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội, duy trì môi trường ổn định tạo động lực cho sự phát triển của tỉnh nhà.



Diễn tập phương án chữa cháy và CNCH tại Nhà máy Nhiệt điện Nghi Sơn 1, Thanh Hóa.
Ảnh: Cao Hường

Thực hiện Kế hoạch số 91/KH-BCA-C61 ngày 24/4/2013 của Bộ Công an về triển khai các biện pháp phòng ngừa ngăn chặn cháy lớn, Cảnh sát PC&CC tỉnh Thanh Hoá đã chủ động nắm chắc tình hình, tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp ban hành nhiều văn bản chỉ đạo toàn diện các mặt công tác PCCC&CNCH trên địa bàn, đưa nhiệm vụ công tác PCCC&CNCH trở thành nhiệm vụ thường xuyên của các cấp ủy Đảng, chính quyền, đơn vị, đoàn thể, tầng lớp nhân dân trong tỉnh, phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị tham gia công tác PCCC&CNCH. Trong 5 năm, đơn vị đã tham mưu cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh ban hành 41 văn bản chỉ đạo về việc thực hiện công tác PCCC&CNCH trên địa bàn tỉnh; ban hành 1.005 văn bản, kế hoạch, điện chỉ đạo các đơn vị tổ chức thực hiện các mặt công tác chuyên môn, xây dựng lực lượng, hậu cần và trang bị kỹ thuật; tổ chức nhiều hội nghị như: Hội nghị quán triệt, triển khai Chỉ thị số 47-CT/TW của Ban Bí thư; Hội nghị Sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị 1634/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, 03 năm thực hiện Quyết định số 1110/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ...

Để nắm chắc tình hình cháy, nổ trên địa bàn tỉnh, Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Thanh Hóa đã triển khai nhiều biện pháp điều tra cơ bản, phân loại địa bàn và cơ sở quản lý. Trong thời gian 5 năm, đã xây dựng, củng cố và kiện toàn 7.372 hồ sơ điều tra cơ bản (ĐC), 49 hồ sơ chuyên đề nghiệp vụ (NV), 1.058 hồ sơ quản lý về công tác PCCC&CNCH (PC); theo dõi, báo cáo diễn biến 18 hồ sơ xử lý vi phạm hành chính về công tác PCCC (XL), 12 hồ sơ địa bàn, khu vực trọng điểm (ĐK), xây dựng 92 hồ sơ cơ sở bí mật (LC) để phục vụ công tác đem lại hiệu quả thiết thực. Hiện nay trên địa bàn tỉnh có hơn 7.500 cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC, trong đó có 2.896 cơ sở nguy hiểm về cháy, nổ; tại các huyện, thị xã, thành phố đều có các trung tâm thương mại, siêu thị và các chợ kiên cố, bán kiên cố; toàn tỉnh có 627.833ha rừng các loại, phân bố tập trung chủ yếu tại 11 huyện miền núi.

Một trong những biện pháp trọng tâm để phòng ngừa, ngăn chặn cháy lớn được triển khai là tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn xây dựng phong trào Toàn dân tham gia công tác PCCC. Tích cực đổi mới các biện pháp tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật, kiến thức PCCC đến các cơ quan, đơn vị, tổ chức và nhân dân, chủ động phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng thông tin kịp thời các vụ cháy, các hoạt động của đơn vị, khuyến cáo các nguy cơ dẫn đến cháy, nổ, hướng dẫn các biện pháp đảm bảo an toàn PCCC. Trong đó, nổi bật là: Xây dựng và duy trì chuyên mục "PCCC&CNCH" phát định kỳ hàng tuần trên Báo và Đài Truyền hình tỉnh Thanh Hóa; tăng cường công tác phối hợp tuyên truyền với Đài Phát thanh các cấp. Trong 05 năm qua đã xây dựng 179 phóng sự, 3.405 tin, bài, 27 video phát trên các phương tiện thông tin đại chúng và Trang thông tin điện tử Cảnh sát PC&CC tỉnh. Tổ chức tuyên truyền trực tiếp tại 2.787 đơn vị, cơ sở với hơn 55.930 người nghe; phát hàng nghìn tờ rơi khuyến cáo về các biện pháp bảo đảm an toàn PCCC đến các cơ sở có nguy cơ cháy, nổ cao; hướng dẫn hàng nghìn cơ sở treo băng rôn, khẩu hiệu, và ký cam kết bảo đảm an toàn PCCC. Đơn vị cũng tăng cường hàng trăm lượt cán bộ, chiến sỹ xuống các địa bàn, cơ sở trọng điểm tuyên truyền, hướng dẫn các biện pháp đảm bảo an toàn PCCC trong dịp Tết Nguyên đán và lễ hội đầu năm; gửi công văn khuyến cáo về thực hiện trách nhiệm của người đứng đầu chính quyền các cấp, người đứng đầu các cơ sở và cá nhân đối với công tác PCCC đến các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Để đảm bảo phương châm "4 tại chỗ", đơn vị đã quan tâm xây dựng và củng cố lực lượng dân phòng, lực lượng PCCC cơ sở, PCCC chuyên ngành mà trọng tâm là triển khai Đề án "Củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của lực lượng nòng cốt trong phong trào toàn dân PCCC giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh", xây dựng mô hình chợ, siêu thị, trung tâm thương mại đạt chuẩn về PCCC; đầu tư kinh phí mua sắm trang bị phương tiện hiện đại đáp ứng yêu cầu của

công tác chữa cháy trong tình hình mới. Đề án "Củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của lực lượng nòng cốt trong phong trào Toàn dân PCCC giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh", đạt được nhiều kết quả tốt như: thành lập 27/27 Ban Chỉ đạo PCCC&CNCH cấp huyện, 635/635 Ban Chỉ đạo cấp xã, 5.898/5.899 thôn đã thành lập, củng cố, kiện toàn lực lượng Dân phòng; 7.450/7.507 Đội PCCC cơ sở; 07/19 Đội PCCC chuyên ngành; huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho 21.231 đội viên Đội Dân phòng; 21.824 đội viên Đội PCCC cơ sở; 255 đội viên Đội PCCC chuyên ngành; huấn luyện chuyên sâu về PCCC cho 5.239 Đội trưởng, Đội phó Đội Dân phòng, 2.743 Đội trưởng, Đội phó Đội PCCC cơ sở và chuyên ngành; cấp 71.244 giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC...

Với các biện pháp quản lý nhà nước về PCCC trong đầu tư xây dựng cơ bản, đơn vị đã thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về thẩm duyệt, nghiệm thu, cấp giấy phép vận chuyển chất, hàng nguy hiểm cháy, nổ và kiểm định phương tiện, nâng cao chất lượng, hiệu quả các mặt công tác chuyên môn để tiến hành công tác phòng ngừa ngăn chặn cháy, nổ nói chung và cháy, nổ lớn nói riêng ngay từ khâu thiết kế, thẩm định ban đầu. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách các thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian cấp phép vận chuyển chất, hàng nguy hiểm cháy, nổ 03 ngày xuống 01 ngày; thẩm duyệt thiết kế về PCCC đối với thiết kế cơ sở 10 ngày xuống 07 ngày; chấp thuận địa điểm xây dựng 05 ngày làm việc xuống còn 03 ngày làm việc, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp song vẫn đảm bảo quy định pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của ngành. Trong 05 năm, đơn vị đã tiến hành thẩm duyệt về PCCC đối với hơn 1.729 công trình; nghiệm thu về PCCC 701 công trình; cấp 1.793 giấy phép vận chuyển chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ; kiểm định phương tiện PCCC cho hơn 293 đơn vị, công trình, cấp 120.500 tem kiểm định.

Trong xây dựng và triển khai phương án chữa cháy, đã xây dựng và phê duyệt 162 phương án chữa cháy cơ sở trọng điểm, hướng dẫn hàng nghìn cơ sở tự thực tập phương án chữa cháy; tổ chức thực tập 1027 phương án chữa cháy phối hợp với lực lượng PCCC cơ sở, trong đó có nhiều phương án huy động nhiều lực lượng, phương tiện tham gia; xây dựng và triển khai 254 phương án bảo đảm an toàn PCCC&CNCH bảo vệ các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, các mục tiêu, công trình trọng điểm; hoạt động của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước; các đoàn khách, hội nghị quốc tế diễn ra trên địa bàn tỉnh.

Công tác thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn an toàn PCCC và xử lý vi phạm được tăng cường, đặc biệt là bảo đảm an toàn PCCC tại các khu công nghiệp, khu kinh tế. Tổ chức hướng dẫn chủ đầu tư, tổng thầu xây dựng tăng cường các biện pháp bảo đảm an toàn PCCC; tham gia đoàn công tác của Cục PCCC&CNCH nghiệm thu về PCCC đối với các hạng mục công trình thuộc dự án Liên hợp Lọc hóa dầu Nghi Sơn; triển khai thực hiện kế hoạch số 174/KH-BCĐ của Ban Chỉ đạo về PCCC&CNCH tỉnh Thanh Hóa về kiểm tra liên ngành công tác PCCC&CNCH tại các địa phương và các cơ sở có nguy cơ cháy, nổ cao trên địa bàn tỉnh. Cảnh sát PCCC Thanh Hóa đã tham mưu cho Ban Chỉ đạo thành lập 05 đoàn kiểm tra liên ngành cấp tỉnh và 27 đoàn kiểm tra liên ngành cấp huyện tiến hành kiểm tra 30 Ban Chỉ đạo PCCC, CNCH cấp huyện, xã; 450 cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke, vũ trường và 220 cơ sở có nguy cơ cháy, nổ khác. Lập 700 biên bản kiểm tra, đề nghị khắc phục 2.379 sơ hở, thiếu sót về PCCC, yêu cầu 69 cơ sở tạm dừng hoạt động để khắc phục các sai phạm về PCCC. Tổ chức kiểm tra an toàn PCCC theo các chuyên đề, chuyên ngành và định kỳ 52.437 lượt cơ sở, lập 52.437 biên bản kiểm tra, đề nghị khắc phục 128.606 sơ hở, thiếu sót về PCCC. Xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC 2.584 trường hợp, phạt tiền 4.126.700.000 đồng. Phối hợp, tham gia Đoàn thanh tra Bộ Công an tiến hành thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về PCCC trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Tổ chức thanh tra chuyên đề "Việc chấp hành các quy định của pháp luật về PCCC rừng đối với rừng phòng hộ, rừng đặc dụng thuộc phạm vi, địa bàn, đối tượng quản lý về PCCC" đối với 04 đơn vị, cơ sở.

Trong 5 năm, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH của tỉnh luôn thực hiện tốt công tác thường trực, sẵn sàng chữa cháy và CNCH, đảm bảo xuất xe chữa cháy nhanh chóng tham gian cứu chữa các vụ cháy, góp phần giảm thiểu thiệt hại do cháy gây ra; 100% các vụ cháy, nổ xảy ra đều được họp rút kinh nghiệm để thực hiện tốt công tác chữa cháy và CNCH, trong đó các vụ cháy lớn, vụ cháy gây thiệt hại nghiêm trọng đều đã được tổ chức họp rút kinh nghiệm toàn lực lượng Cảnh sát PCCC Thanh Hóa.

Đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về PCCC không những được rèn luyện phẩm chất chính trị vững vàng, tuân thủ kỷ luật, kỷ cương thông qua việc thực hiện Chỉ thị số 26 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính Nhà nước; Chỉ thị số 07 của Bộ trưởng Bộ Công an về "Tăng cường lãnh đạo nâng cao văn hóa ứng xử Công an nhân dân trong tình hình mới"; Kế hoạch số 337, ngày 19/12/2016 của Bộ Công an về tổ chức Cuộc vận động "Xây dựng phong cách người Công an nhân dân bản lĩnh, nhân văn, vì nhân dân phục vụ", "Xây dựng hình ảnh người chiến sỹ Cảnh sát PCCC tỉnh Thanh Hóa: Kỷ cương, thân thiện, vì nhân dân phục vụ". Đồng thời chất lượng chuyên môn của đội ngũ cán bộ, chiến sỹ đơn vị được nâng cao thông qua việc thường xuyên bồi dưỡng kiến thức pháp luật, các đợt tập huấn nghiệp vụ.

Trong 05 năm qua, nhờ đẩy mạnh triển khai đồng bộ các biện pháp phòng ngừa ngăn chặn cháy lớn trên mà nhận thức, ý thức trách nhiệm của cơ sở và quần chúng nhân dân đối với công tác PCCC&CNCH từng bước tăng lên, trong nhiều năm qua trên địa bàn tỉnh số vụ cháy, nổ và thiệt hại do cháy, nổ gây ra được kiềm chế; số vụ cháy, nổ lớn gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng được hạn chế đến mức tối đa góp phần đảm bảo an ninh trật tự phục vụ đắc lực cho phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh.

Tuy vậy, công tác PCCC vẫn còn bộc lộ những tồn tại, hạn chế. Đó là ý thức chấp hành các quy định về PCCC của một bộ phận người đứng đầu cơ quan, tổ chức, chủ hộ gia đình chưa cao. Phương tiện, trang thiết bị PCCC tại cơ sở chưa đầy đủ, kém chất lượng; việc thực hiện phương châm "4 tại chỗ" còn yếu kém, hạn chế. Lãnh đạo một số xã, phường, thị trấn chưa nhận thức đầy đủ trách nhiệm của mình trong công tác chỉ đạo, quản lý và tổ chức triển khai các quy định của pháp luật về PCCC. Việc quản lý, duy trì hoạt động của lực lượng dân phòng trong thời gian qua chưa được quan tâm và đầu tư đúng mức. Do đó, đã để xảy ra nhiều vụ cháy, nổ gây không ít thiệt hại về người và tài sản. Trong thời gian 5 năm, trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa xảy ra 408 vụ cháy làm 06 người chết, 113 người bị thương; thiệt hại về tài sản trị giá hơn 53,086 tỉ đồng và 322,07ha rừng.

Để tiếp tục thực hiện tốt Kế hoạch số 91/KH-BCA-C61, nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC với mục tiêu triển khai đồng bộ, hiệu quả các biện pháp phòng ngừa ngăn chặn cháy lớn, kiềm chế sự gia tăng cả về số vụ và thiệt hại do cháy gây ra, phục vụ có hiệu quả cho sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn tỉnh, Phòng Cảnh

(Xem tiếp trang 37)

NGUY CƠ CHÁY, NỔ TRÊN PHỐ "GỖ" ĐÊ LA THÀNH

THÁI THỤY

Ở Hà Nội, nhắc đến phố "đồ gỗ" người ta nhớ ngay đến con phố Đê La Thành. Nhưng cũng từ lâu, phố Đê La Thành đã trở thành điểm nóng trong công tác đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy (PCCC) bởi nơi đây tiềm ẩn rất nhiều nguy cơ cháy, nổ. Nếu không có giải pháp PCCC kịp thời, khi xảy ra cháy, thiệt hại tại đây sẽ vô cùng lớn.



Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH TP Hà Nội chữa cháy tại vụ cháy trên đường Đê La Thành làm 19 ngôi nhà bị thiêu rụi.
Ảnh: Phi Hùng

Liên tiếp những vụ cháy lớn xảy ra ở phố "đồ gỗ" những năm gần đây đã gióng lên hồi chuông cảnh báo về nguy cơ, hiểm họa cháy, nổ tại những tuyến phố này. Ngày 03/8/2016, một vụ cháy cửa hàng đồ gỗ trên phố Đê La Thành, Hà Nội lúc 1 giờ 30 phút sáng. Lửa bất ngờ bùng phát tại căn nhà được sử dụng làm xưởng và cửa hàng đồ gỗ. Thời điểm xảy cháy, trong cửa hàng không có ai, cửa bị khóa trái. Ngọn lửa đã thiêu rụi toàn bộ tài sản và một phần lan sang nhà kế bên. Vào thời điểm đó, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH Hà Nội đã kịp thời điều 04 xe chữa cháy đến và dập tắt đám cháy.

Và vào lúc 11 giờ 30 phút ngày 16/01/2017, cũng đã xảy ra hoả hoạn tại một cửa hàng nội thất số 911 và 913 trên phố Đê La Thành. Một nhân chứng cho biết thời điểm trên có người hàn xì trên tầng 2 của nhà số 911, các tia hàn bắn sang làm cháy tầng 2 của nhà 913. Phát hiện đám cháy, nhiều người dân tri hô có cháy rồi đồng thời báo lực lượng chức năng. Rất may, đám cháy được dập tắt kịp thời. Không có thiệt hại nhiều về người và tài sản.

Chiều ngày 17/9/2018, vào lúc 17 giờ 40 phút đã xảy ra vụ cháy nhà xưởng lớn trên phố Đê La Thành, Đống Đa, Hà Nội. Vụ cháy đã khiến 19 căn nhà từ số nhà 893 đến 905 bị thiêu rụi. Theo nhiều nhân chứng kể lại, vụ cháy bắt nguồn từ một căn nhà trọ và lửa bén nhanh, lan rộng, hàng chục người đang ở trong nhà chạy ra thoát thân. Đám cháy xảy ra ở khu vực có mật độ dân cư lớn, nhiều ngõ sâu nên lực lượng chữa cháy khó có thể tiếp cận gần hiện trường. Sau nhiều giờ khống chế, đám cháy đã được dập tắt tuy nhiên thiệt hại lớn về tài sản và khiến hai người bị tử vong.

Qua các vụ cháy đã xảy ra, ta có thể thấy, phố Đê La Thành thực sự là một điểm nóng trong công tác PCCC ở Thủ đô Hà Nội hiện nay. Trên đường Đê La Thành, ta có thể dễ dàng hình dung ra con phố được mệnh danh phố "đồ gỗ" bởi các cửa hàng, nhà xưởng đồ gỗ san sát nhau, hàng hoá không chỉ bày biện ở bên trong nhà mà còn tràn ra cả ngoài mặt đường, hè phố. Xen kẽ với các cửa hàng đồ gỗ nội thất là các cửa hàng bán vàng mã, sắt thép... đều là những vật liệu dễ cháy. Ngoài ra, các căn nhà ở đây được dựng lên để buôn bán nên nhiều nhà được làm bằng vật liệu khung thép, mái tôn tạm bợ, cơi nới nên nguy cơ sập, đổ công trình và cháy lan rất cao.

Tiềm ẩn nhiều vật liệu dễ cháy nhưng không khó để bắt gặp những hình ảnh hàn cắt, không có đồ bảo hộ lao động chuyên dụng. Thậm chí khi hàn những tia lửa bắn ra còn ngay gần những vật dụng dễ bắt cháy. Tiềm ẩn là thấy rõ nhưng có lẽ vì tất cả là vì công việc và miếng cơm manh áo. Theo chuyên gia về PCCC, khi hàn cắt kim loại, nhiệt độ tâm ngọn lửa lên tới 3.000^{0}C, nhiệt độ mối hàn khoảng 1.700^{0}C đến 1.800^{0}C, quá trình hàn cắt sẽ làm phát sinh các hạt kim loại nóng chảy, nhiệt độ đạt trên 1.000^{0}C bắn tung tóe ra xung quanh rất dễ gây hỏa hoạn khi tiếp xúc với các vật liệu dễ cháy. Nếu đám cháy nhỏ không được phát hiện kịp thời và có các biện pháp xử lý ban đầu, nó sẽ cháy lớn hơn, vận tốc cháy lan tăng dần dẫn đến cháy lan, cháy lớn gây thiệt hại nghiêm trọng. Không những tập trung nhiều cửa hàng buôn bán, phố Đê La Thành còn là nơi tập trung của hai bệnh viện lớn ở Hà Nội là Bệnh viện Phụ sản và Bệnh viện Nhi Trung ương vì vậy xung quanh đây mọc ra rất nhiều những quán ăn nhỏ, cũ và việc sử dụng ngọn lửa trần để nấu nướng, ăn uống có thể nhìn

thấy được. Ngoài ra, các nhà ở trên phố đa số được cải tạo lại để cho thuê, hệ thống điện nhiều nhà đã xuống cấp trầm trọng, tiềm ẩn không ít nguy cơ cháy, nổ. Như tại vụ cháy dãy nhà ở trên đường Đê La Thành, cạnh Bệnh viện Nhi Trung ương vừa qua, theo thông tin từ Công an TP Hà Nội, qua công tác khám nghiệm hiện trường sơ bộ, cơ quan chức năng nhận định nguyên nhân cháy do chập điện.

Không những tiềm ẩn nhiều nguy cơ cháy, nổ, phố Đê La Thành thực sự trở thành điểm nóng trong công tác PCCC bởi nơi đây không chỉ đường nhỏ, ngõ nhỏ mà còn tập trung rất nhiều xe cộ đi lại và thường xuyên tắc vào những giờ cao điểm... Nếu như xảy ra cháy, việc tiếp cận đám cháy và chữa cháy sẽ vô cùng khó khăn.

Tuy nhiên, theo quan sát của phóng viên (PV), nguy cơ cháy, nổ luôn rình rập nhưng việc quan tâm đến công tác PCCC của người dân và những người buôn bán tại đây chưa cao. Đi khảo sát dọc con phố, rất ít cửa hàng bố trí bình chữa cháy và các phương tiện để chữa cháy khi có sự cố xảy ra. Không những thế, tại các nhà đặt trực tiếp xưởng gỗ, xưởng sắt, không hề thấy bất cứ trang thiết bị PCCC nào. Có lẽ việc mải mê kinh doanh đã khiến chủ cửa hàng ở đây quên đi mất việc đảm bảo an toàn cho chính bản thân mình.

Theo chuyên gia trong lĩnh vực PCCC: "Chính vì đặc điểm cửa hàng buôn bán thường thường sát vách nhau, liền thành một dãy nên không đảm bảo khoảng cách an toàn, khi xảy ra sự cố cháy nổ thường dễ lan rộng. Các vật liệu chứa trong nhà lại đều là vật liệu dễ cháy nên nếu hỏa hoạn xảy ra rất khó để dập lửa. Việc tuyên truyền, hướng dẫn như hiện nay vừa yếu lại không có chế tài xử phạt nặng, nên những mối nguy hiểm vẫn bị làm ngơ".

Sống tại những nơi không đảm bảo an toàn về phòng cháy thì tính mạng lúc nào cũng treo lơ lửng, nhưng vì cuộc sống mưu sinh, những chủ kinh doanh, những người nghèo vẫn phải bất chấp hiểm họa bám trụ, kinh doanh tại cửa hàng tại đây và ở trong những phòng trọ không đảm bảo như phố Đê La Thành hiện nay. Và chỉ khi có những vụ cháy lớn, gây thiệt hại về người và tài sản thì công tác PCCC mới lại được đặt ra, nhưng cũng chỉ được nhất thời, sau đó rất dễ bị rơi vào "quên lãng"...

Hiện nay, nếu thống kê trên địa bàn TP Hà Nội, không chỉ phố Đê La Thành, không ít phố cũ hiện nay của Thủ đô trở thành điểm nóng trong công tác PCCCdo thói quen mua bán và kinh doanh đã được hình thành từ lâu như: phố Khâm Thiên, Đồng Xuân... Chính vì vậy, để phòng ngừa hiểm họa cháy, nổ xảy ra tại những con phố như Đê La Thành, cần một sự quy hoạch tổng thể của cơ quan chức năng và chính quyền sở tại. Đặc biệt, công tác tuyên truyền cần phải được đẩy mạnh và nâng cao hơn nữa để những người dân nơi đây có thể nâng cao ý thức PCCC, bảo vệ chính tài sản, tính mạng cho bản thân mình và những người xung quanh. Trong đó, chú trọng hướng dẫn người dân cải tạo hệ thống điện, phổ biến kiến thức phòng cháy, chữa cháy khi sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt. Đồng thời, giúp người dân xây dựng hoàn chỉnh các phương án chữa cháy và thoát nạn.

Ngoài lực lượng PCCC chuyên nghiệp thì các xã, phường cần tiến hành rà soát, phân loại các khu dân cư có nguy cơ cháy, nổ cao để có các biện pháp tăng cường an toàn PCCC; tiến hành lập phương án chữa cháy, khảo sát giao thông, nguồn nước, duy trì hoạt động của các Đội PCCC Dân phòng. Thực hiện tốt phương châm "4 tại chỗ" để kịp thời xử lý nhanh và hiệu quả khi có cháy, nổ xảy ra.■

Kiểm tra an toàn về PCCC có vị trí, vai trò hết sức quan trọng, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quản lý nhà nước về PCCC. Bài báo này, tác giả tập trung nghiên cứu đưa ra các biện pháp bảo đảm thực thi các yêu cầu, khiến nghị khắc phục thiếu sót của cơ quan Cảnh sát PCCC trong kiểm tra an toàn về PCCC.

Việc triển khai công tác kiểm tra an an toàn về PCCC đã được các địa phương tổ chức thực hiện cơ bản nghiêm túc, theo đúng trình tự, thủ tục kiểm tra từ việc lập kế hoạch kiểm tra đến việc tổ chức triển khai kế hoạch và chế độ thông tin, báo cáo khi kết thúc kiểm tra. Trong đó có các yêu cầu, kiến nghị khắc phục thiếu sót của cơ quan Cảnh sát PCCC.

Đồng thời, việc thực hiện các yêu cầu, kiến nghị trong kiểm tra an toàn về PCCC hoặc kiến nghị dưới dạng yêu cầu thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính (sau đây gọi chung là các yêu cầu, kiến nghị) của cơ quan Cảnh sát PCCC có ý nghĩa quyết định đến hiệu quả, hiệu lực của công tác kiểm tra. Các yêu cầu, kiến nghị của cơ quan Cảnh sát PCCC thực chất là một dạng quyết định quản lý hành chính, chiếm vị trí trung tâm trong hoạt động quản lý nhà nước về PCCC nhằm thực hiện các chức năng và nhiệm vụ quản lý được giao. Tiến hành các cuộc kiểm tra an toàn về PCCC, việc đưa ra các yêu cầu, kiến nghị trong kiểm tra an toàn về PCCC mà không thi hành đầy đủ, nghiêm túc các kết luận, kiến nghị đó thì kết quả của các cuộc kiểm tra an toàn về PCCC đó là vô nghĩa. Từ đó ảnh hưởng đến hiệu quả các cuộc kiểm tra an toàn về PCCC.



UBND TP Hà Nội cùng Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội đến làm việc, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCCC tại Tổng Công ty May 10.
Ảnh: Đức Tuấn

Như vậy, các yêu cầu, kiến nghị của cơ quan Cảnh sát PCCC có liên quan đến toàn bộ quá trình vận hành và thực thi quyền lực nhà nước trong quản lý nhà nước về PCCC của các chủ thể quản lý, mà trực tiếp là của lực lượng Cảnh sát PCCC. Để bảo đảm nâng cao hiệu quả thực thi các yêu cầu, kiến nghị khi tiến hành kiểm tra an toàn về PCCC, cần phải thực hiện đồng bộ các biện pháp sau:

Thứ nhất, nâng cao chất lượng các yêu cầu, kiến nghị trong kiểm tra an toàn về PCCC.

Kết luận, yêu cầu, kiến nghị trong kiểm tra an toàn về PCCC phải đánh giá đầy đủ, toàn diện việc thực hiện chính sách, pháp luật, các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về PCCC của đơn vị, cơ sở được kiểm tra, trên cơ sở xem xét, phân tích điều kiện thực tế, so sánh, đối chiếu với những quy định của pháp luật, từ đó xác định rõ tính chất, mức độ vi phạm, nguyên nhân, trách nhiệm cụ thể

BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM THỰC THI CÁC YÊU CẦU, KIẾN NGHỊ KHẮC PHỤC THIẾU SÓT CỦA CƠ QUAN CẢNH SÁT PCCC TRONG KIỂM TRA AN TOÀN VỀ PCCC

Đại tá, TS. LÊ QUANG HẢI
Phó Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC

của cơ quan, tổ chức, cá nhân để đảm bảo kết luận có tính khách quan, toàn diện và thuyết phục cao. Các yêu cầu, kiến nghị của cơ quan Cảnh sát PCCC có thể được nêu ngay biên bản kiểm tra hoặc bằng văn bản (công văn yêu cầu, kiến nghị). Dù dưới hình thức nào, các yêu cầu, kiến nghị cũng phải bảo đảm đúng trình tự, thủ tục, hình thức, thẩm quyền được quy định trong Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, Thông tư số 66/2014/TT-BCA, Thông tư số 46/2017/TT-BCA. Nội dung yêu cầu, kiến nghị bảo đảm chính xác, khách quan, rõ ràng có căn cứ pháp lý và viện dẫn các quy định trong các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về PCCC đã quy định. Đồng thời, các yêu cầu, kiến nghị phải có tính khả thi, tức là phải phù hợp với điều kiện thực tế mà đơn vị, cơ sở được kiểm tra có thể tổ chức khắc phục được. Theo đó, trong yêu cầu, kiến nghị cần quy định rõ thời hạn để đơn vị, cơ sở hoàn thành việc sửa chữa, khắc phục.



Bộ Công an chủ trì đoàn công tác liên ngành gồm đại diện đơn vị chức năng thuộc Bộ Công an, Bộ Công thương, UBND tỉnh Thanh Hóa, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam tiến hành kiểm tra an toàn PCCC tại Dự án Công trình lọc dầu Nghi Sơn, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hoá. Ảnh: Thu Huyền

Thứ hai, thường xuyên tiến hành công tác giáo dục, tuyên truyền, nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ công nhân viên, người lao động, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, chủ cơ sở về công tác PCCC trong đó nhấn mạnh đến ý thức chấp hành các quy định về PCCC; chấp hành các quyết định, yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước về PCCC, xem đây là là những quy định bắt buộc nhằm bảo đảm an toàn về PCCC tại các cơ sở.

Thứ ba, chủ động nắm tình hình các đơn vị, cơ sở trong việc thực hiện các yêu cầu, kiến nghị của cơ quan Cảnh sát PCCC. Trong trường hợp đơn vị, cơ sở không thực hiện các yêu cầu, kiến nghị của cơ quan Cảnh sát PCCC thì tùy theo tính chất mức độ (nhất là đối với các kiến nghị trong xử lý vi phạm) và trên cơ sở quy định của pháp luật, cần chủ động đề xuất cấp có thẩm quyền những biện pháp bảo đảm thực thi các yêu cầu, kiến nghị, như: thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng; phối hợp với các cơ quan chức năng trong xử lý vi phạm; đề xuất các biện pháp xử lý hành chính theo thẩm quyền của Ủy ban nhân dân các cấp. Đây thực chất là các biện pháp xử lý ngoài thẩm quyền của Cảnh sát PCCC, vì vậy, cần tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện trong việc xử lý các trường hợp trên. Về lâu dài, Cảnh sát PCCC cần tham mưu cho cấp có thẩm quyền ban hành các quy định tại địa phương trong bảo đảm thực thi các yêu cầu kiến nghị của cơ quan quản lý nhà nước về PCCC.

Thứ tư, quan tâm nâng cao chất lượng, năng lực, trình độ của đội ngũ cán bộ kiểm tra an toàn về PCCC, thường xuyên bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ về kỹ năng tác nghiệp trong hoạt động kiểm tra an toàn về PCCC, kỹ năng tham mưu và kiến nghị xử lý vi phạm được phát hiện qua kiểm tra an toàn về PCCC. Chú trọng việc giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ kiểm tra; thực hiện tốt văn hóa kiểm tra an toàn về PCCC; xây dựng người cán bộ kiểm tra an toàn về PCCC có đạo đức, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Khi phát hiện cán bộ kiểm tra an toàn về PCCC có biểu hiện lệch lạc, vi phạm nguyên tắc trong hoạt động kiểm tra an toàn về PCCC thì phải có biện pháp chấn chỉnh kịp thời, nếu vi phạm pháp luật thì phải xử lý nghiêm. Lãnh đạo các đơn vị Cảnh sát PCCC tích cực, gương mẫu triển khai tổ chức thực hiện quy định và các giải pháp về phòng, chống các biểu hiện tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động kiểm tra an toàn về PCCC.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Quốc hội (2013), *Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC.*

2. Chính phủ (2014), *Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31 tháng 07 năm 2014 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC.*

3. Bộ Công an (2014), *Thông tư số 66/2014/TT-BCA ngày 16 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC.*

4. Bộ Công an (2017), *Thông tư số 46/2017/TT-BCA ngày 20/10/2017 quy định về kiểm tra, tập huấn nghiệp vụ kiểm tra an toàn về PCCC của lực lượng Công an nhân dân.*

5. Cục Cảnh sát PCCC&CNCH (2017), *Báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện thông tư số 63/2013/TT-BCA ngày 21/11/2013 của Bộ Công an quy định về Điều lệnh kiểm tra của Cảnh sát PCCC*, Hà Nội.

VAI TRÒ CỦA GIẢI THÍCH PHÁP LUẬT ĐỐI VỚI NÂNG CAO HIỆU QUẢ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Đại úy, ThS. MAI PHƯƠNG LAN
Bộ môn 3, Trường Đại học PCCC

Giải thích pháp luật là một hoạt động tất yếu, đóng vai trò quan trọng trong việc đưa các quy phạm pháp luật nói chung và các quy phạm pháp luật về PCCC nói riêng vào cuộc sống mà bất kỳ nhà nước nào cũng phải thực hiện. Thực trạng áp dụng pháp luật trong lĩnh vực PCCC hiện nay vẫn tồn tại một số yếu tố chồng chéo, không thống nhất, đã dẫn đến việc giải thích pháp luật của các chủ thể có thẩm quyền không hoặc ít có hiệu quả. Vì vậy, nghiên cứu vai trò của giải thích pháp luật đối với nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về PCCC có ý nghĩa cấp thiết cả về lý luận và thực tiễn.

Giải thích pháp luật việc làm sáng tỏ về mặt tư tưởng và nội dung các quy phạm pháp luật, bảo đảm cho sự nhận thức và thực hiện nghiêm chỉnh, thống nhất pháp luật là nhằm xây dựng lại ý tưởng mà tác giả mong muốn truyền đạt qua các quy định của văn bản pháp luật đó. Xét về thực chất, giải thích pháp luật là việc xác định nội dung và phạm vi áp dụng của văn bản hay một quy định cụ thể của văn bản đó. Vì vậy, giải thích pháp luật về phòng cháy và chữa cháy (PCCC) được hiểu là việc làm rõ hơn về tinh thần, nội dung, phạm vi, ý nghĩa và mục đích các quy định của pháp luật về PCCC so với nội dung ban đầu của nó, giúp mọi người hiểu và thực thi các quy định của pháp luật về PCCC một cách chính xác và thống nhất.

Dưới góc độ lý luận, có nhiều cách phân loại giải thích pháp luật về PCCC. Nếu căn cứ vào tính chất của chủ thể tiến hành giải thích, giải thích pháp luật về PCCC được phân loại thành giải thích của cơ quan lập pháp (Quốc hội); giải thích của cơ quan hành pháp (Chính phủ); giải thích của cơ quan tư pháp (Tòa án) và giải thích của cơ quan, tổ chức, cá nhân khác như: giải thích của các luật sư, thẩm phán, nhà khoa học... Nếu căn cứ vào giá trị pháp lý của nội dung giải thích, giải thích pháp luật về PCCC được phân thành giải thích chính thức và giải thích không chính thức. Trường hợp giải thích không chính thức thì nội dung giải thích không mang tính bắt buộc thực hiện đối với các bên liên quan; nó chỉ có giá trị tham khảo và thường được tiến hành bởi tất cả các chủ thể pháp luật như các cơ quan, tổ chức nghiên cứu khoa học... Giải thức chính thức lại được chia làm hai loại là giải thích chính thức mang tính quy phạm và giải thích chính thức cho những vụ việc cụ thể (giải thích tình huống). Giải thích chính thức mang tính quy phạm là giải thích pháp luật mà nội dung giải thích được thể hiện dưới dạng một văn bản quy phạm pháp luật; thường được thực hiện bởi cơ quan quyền lực nhà nước theo một trình tự độc lập. Giải thích tình huống là hoạt động giải thích gắn liền với việc giải quyết một vụ việc cụ thể; nội dung giải thích không mang tính quy phạm, chỉ có giá trị pháp lý đối với các chủ thể trong vụ việc được giải quyết mà không có giá trị đối với các chủ thể ở các vụ việc pháp lý khác. Hiện nay, cơ sở pháp lý đối với giải thích pháp luật Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 với Khoản 3 Điều 3 quy định thế nào là "giải thích hiến pháp, luật, pháp lệnh"; Điểm a, Khoản 2, Điều 16 quy định loại văn bản ban hành để giải thích hiến pháp, luật, pháp lệnh (Nghị quyết); Điều 158 quy định về các trường hợp và nguyên tắc giải thích hiến pháp, luật, pháp lệnh; Điều 159 quy định về thẩm quyền đề nghị giải thích hiến pháp, luật, pháp lệnh; Điều 160 quy định về trình tự, thủ tục giải thích hiến pháp, luật, pháp lệnh; Điều 161 quy định về đăng công báo, đăng tải và đưa tin nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích hiến pháp, luật, pháp lệnh. Tiếp đó, Luật Tổ chức Quốc hội năm 2014 tại Điều 49 cũng đã có quy định về vấn đề giải thích hiến pháp, luật, pháp lệnh.

Thực tiễn giải thích pháp luật về PCCC cho thấy, giải thích pháp luật về PCCC được hiểu là giải thích các quy định trong Luật PCCC hiện hành. Đây là hoạt động giải thích chính thức và thẩm quyền theo quy định pháp luật hiện hành thuộc về Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Tuy nhiên, đến nay Ủy ban Thường vụ Quốc hội chưa tiến hành hoạt động giải thích pháp luật nào đối với Luật PCCC.

Để cụ thể hóa Luật Xử lý vi phạm hành chính, Chính phủ, các Bộ, các ngành đã ban hành một số Nghị định, Thông tư hướng dẫn liên quan đến áp dụng pháp luật về PCCC như: Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính hành chính; Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; PCCC; phòng, chống bạo lực gia đình; Nghị định số 23/2018/NĐ-CP ngày 23/02/2018 quy định về bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc; Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC... Ngoài các bản quy phạm pháp luật nêu trên, trong lĩnh vực PCCC, lực lượng Cảnh sát PCCC còn áp dụng nhiều văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan là hệ thống các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về PCCC. Từ thực tế này có nhiều quan điểm cho rằng hoạt động ban hành các văn bản quy phạm pháp luật mang tính hướng dẫn chi tiết là một trong những hình thức của giải thích pháp luật về PCCC. Tuy nhiên, đây thực chất là hoạt động "lập pháp bổ sung", bởi các quy định chi tiết, hướng dẫn cũng đều có tính quy

phạm, tức là đều có phạm vi và sự chi phối giống y như văn bản "gốc" (ở đây chưa bàn đến nội dung và chất lượng cụ thể của các văn bản hướng dẫn, quy định chi tiết) và các đối tượng thuộc phạm vi điều chỉnh của các văn bản pháp luật đó "chỉ được làm thế này mà không được làm thế khác" (tất nhiên về lý thuyết vẫn có một nguyên tắc là nếu có sự không thống nhất giữa các văn bản pháp luật thì văn bản có hiệu lực pháp lý cao hơn sẽ có hiệu lực áp dụng...). Nhưng phải thừa nhận rằng, việc phân biệt này là rất khó bởi các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành ở góc độ nào đó cũng có chứa đựng yếu tố mang tính giải thích.

Trong khi đó, quá trình áp dụng pháp luật về PCCC còn tồn tại nhiều quy định không rõ ràng, thống nhất, gây mâu thuẫn, xung đột trong quá trình áp dụng cần được giải thích. Tình trạng quy phạm pháp luật chứa đựng quy định có nhiều nghĩa, nhiều cách hiểu, dẫn đến không thống nhất cho việc áp dụng pháp luật không phải là hiếm. Cụ thể như theo quy định của Luật PCCC thì tiêu chuẩn về PCCC là tiêu chuẩn bắt buộc áp dụng, tuy nhiên theo Luật Ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn Việt Nam thì tiêu chuẩn chỉ khuyến khích áp dụng, điều này đã gây rất nhiều khó khăn cho việc áp dụng pháp luật vào thực tiễn. Một số lỗi vi phạm pháp luật về PCCC, thực sự là hành vi nguy hiểm cho xã hội, nhưng chưa được quy định rõ trong các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính về PCCC hoặc chưa có hướng dẫn cụ thể như quy định xử phạt vi phạm hành chính để xảy ra cháy, nổ tại hộ gia đình là khó thực hiện, bởi khi xảy ra cháy, tài sản bị thiệt hại, hộ gia đình không có tiền nộp phạt; trái lại thiệt hại tài sản càng lớn, tiền phạt càng cao gây khó khăn cho hộ gia đình. Chưa có văn bản nào quy định cụ thể về tồn chứa bao nhiêu kg là tàng trữ trái phép chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ; đặc biệt là trong lĩnh vực xăng, dầu. Chưa có văn bản nào quy định cụ thể về thời gian tiến hành đo điện trở chống sét, cũng như các hạng mục công trình nào phải tiến hành đo điện trở chống sét định kỳ. Chưa có quy định các cơ sở massage, xông hơi là những cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ. Chưa có quy định cụ thể đối với công tác quản lý nhà nước về PCCC đối với nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh, chung cư mini các đối tượng trên (đơn vị quản lý, hồ sơ quản lý...) và trên thực tế hiện tại loại hình cơ sở này chưa được phân định rõ cơ quan quản lý nhà nước về PCCC; Chưa phù hợp giữa khung tiền phạt đối với vi phạm hành chính về PCCC quy định tại Nghị định số 167/2013/NĐ-CP với khung tiền phạt trong xử phạt không lập biên bản tại Luật xử lý vi phạm hành chính. Để giải quyết kịp thời nhu cầu giải thích pháp luật thực tiễn đặt ra, những chủ thể quản lý nhà nước về PCCC có thẩm quyền như Cục trưởng Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, Giám đốc Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Đội trưởng Đội Cảnh sát PCCC&CNCH... trong quá trình áp dụng pháp luật về PCCC buộc phải thực hiện các hoạt động giải thích pháp luật không chính thức. Một số nhà nghiên cứu, giảng dạy cũng có những hoạt động giải thích pháp luật không chính thức các quy định pháp luật PCCC về PCCC. Tuy nhiên, pháp luật không có quy phạm pháp luật chính thức quy định thẩm quyền của các chủ thể này. Thực trạng đó dẫn đến những vấn đề liên quan đến giá trị pháp lý của các sản phẩm giải thích pháp luật, cơ chế kiểm soát về hoạt động giải thích pháp luật của các chủ thể khác, và đối tượng của giải thích pháp luật trong quá trình áp dụng pháp luật về PCCC. Điều này đòi hỏi hoạt động giải thích pháp luật phải diễn ra thường xuyên, kịp thời, nhằm đảm bảo tính thống nhất trong áp dụng pháp luật về PCCC. Vì vậy, nhu cầu giải thích pháp luật là rất cao.

Chính vì vậy, thực tiễn áp dụng pháp luật trong lĩnh vực PCCC đã chứng minh cần có sự giải thích các quy định pháp luật một cách chính xác, khách quan, đúng đắn và phù hợp với các quy định pháp luật về PCCC trong khi các quy định pháp luật liên quan còn thiếu hoặc chưa rõ ràng để hoạt động áp dụng pháp luật trong lĩnh vực PCCC đạt hiệu quả cao. Thông qua việc làm rõ nội dung, ý nghĩa của các quy phạm pháp luật về PCCC, giải thích pháp luật sẽ giúp các chủ thể áp dụng pháp luật về PCCC hiểu và áp dụng chính xác, thống nhất các quy định của pháp luật. Bản chất của hoạt động áp dụng pháp luật về PCCC chính là việc áp dụng các quy phạm pháp luật vào từng trường hợp cụ thể. Tính chất của hoạt động áp dụng pháp luật là sự sáng tạo của chủ thể áp dụng pháp luật trong quá trình kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về PCCC; thẩm duyệt, nghiệm thu về PCCC... Yêu cầu này đòi hỏi chủ thể có thẩm quyền trước khi quyết định lựa chọn quy phạm pháp luật cần phải làm sáng tỏ tư tưởng và nội dung của quy phạm pháp luật đó. Để làm sáng tỏ tư tưởng và nội dung của quy phạm pháp luật đưa ra áp dụng, thì cần phải biết giải thích pháp luật. Như vậy, nếu không có giải thích pháp luật thì sẽ khó có thể hiểu nội dung quy phạm pháp luật về PCCC được mang ra áp dụng một cách chính xác, đầy đủ, sâu sắc và toàn diện, thể hiện hết ý nghĩa, mục đích pháp lý đằng sau các ngôn từ của quy phạm pháp luật đó khi được xây dựng. Việc làm này sẽ ảnh hưởng trực tiếp tới chất lượng của văn bản áp dụng pháp luật là các quyết định xử lý vi phạm hành chính về PCCC, các quyết định nghiệm thu, thẩm duyệt về PCCC - một sản phẩm của giai đoạn quan trọng nhất trong quá trình áp dụng pháp luật về PCCC và có thể ảnh hưởng trực tiếp tới quyền, nghĩa vụ pháp lý cụ thể của các chủ thể pháp luật hoặc những trách nhiệm pháp lý đối với vi phạm được xác lập. Giải thích pháp luật trong quá trình áp dụng pháp luật về PCCC cũng góp phần nâng cao nhận thức của cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCCC, khiến họ chủ động tìm hiểu các quy định để tuân thủ pháp luật về PCCC, tự giác thực hiện quyết định áp dụng pháp luật về PCCC và các biện pháp buộc khắc phục hậu quả để đảm bảo an toàn PCCC.

Giải thích pháp luật về PCCC không những có vị trí, vai trò quan trọng trong việc nâng cao ý thức và hiểu biết pháp luật của người dân mà còn quyết định tính đúng đắn và tính khả thi của văn bản áp dụng pháp luật về PCCC. Thông qua việc làm rõ nội dung, tư tưởng các quy phạm pháp luật về PCCC, giải thích pháp luật giúp cho các chủ thể pháp luật có sự nhận thức thống nhất và đúng đắn về pháp luật, giúp cho pháp luật tăng cường tính nghiêm minh, hiệu lực và hiệu quả trong quá trình thi hành và áp dụng; qua đó, tăng cường pháp chế và bảo đảm an toàn PCCC.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam 2013.

2. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

3. Luật Tổ chức Quốc hội 2014.

4. Giáo trình Lý luận chung nhà nước và pháp luật, Nxb. Công an nhân dân, 2016.

5. PGS.TS Nguyễn Thị Ánh Vân, "Bài học kinh nghiệm giải thích pháp luật thành văn của Cộng hòa liên bang Đức", Tạp chí Luật học, số 06/2012, tr.66

6. TS. Phạm Hồng Quang, "Nguồn luật và một số kinh nghiệm giải thích pháp luật ở Nhật Bản", Tạp chí Luật học, số 08/2011, tr.74.

XÂY DỰNG PHIẾU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ TỰ HỌC TRONG QUÁ TRÌNH LÀM BÀI TẬP THỰC HÀNH ĐỌC HỒ SƠ BẢN VẼ THUỘC MÔN HỌC VẼ KỸ THUẬT TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

Trung tá, ThS. NGUYỄN HỒNG HẠNH – Thượng úy, ThS. NGÔ XUÂN TÙNG
Bộ môn 5, Trường Đại học PCCC

Vẽ kỹ thuật là một môn học thuộc chương trình đào tạo của Trường Đại học PCCC. Trong đó, thực hành đọc hồ sơ bản vẽ là một nội dung gắn kết với nhiều môn học chuyên ngành cũng như thực tế công tác của kỹ sư PCCC. Bài tập thực hành của sinh viên được các giáo viên lựa chọn tổ chức thực hiện theo hình thức dạy học tự học nhằm rèn luyện cho sinh viên khả năng tự nghiên cứu, học hỏi, khả năng độc lập phát hiện và giải quyết vấn đề với các nguồn tài liệu, kinh nghiệm và những kiến thức, kỹ năng được triển khai trên lớp. Một yếu tố quan trọng góp phần giúp sinh viên tự học thành công là hệ thống kiểm tra, đánh giá quá trình tự học. Bài viết này giới thiệu khái niệm, ý nghĩa và quy trình xây dựng các tiêu chí đánh giá theo Rubric đồng thời áp dụng vào việc đánh giá kết quả tự học của sinh viên trong quá trình làm bài tập thực hành đọc hồ sơ bản vẽ thuộc môn Vẽ kỹ thuật tại Trường Đại học PCCC.

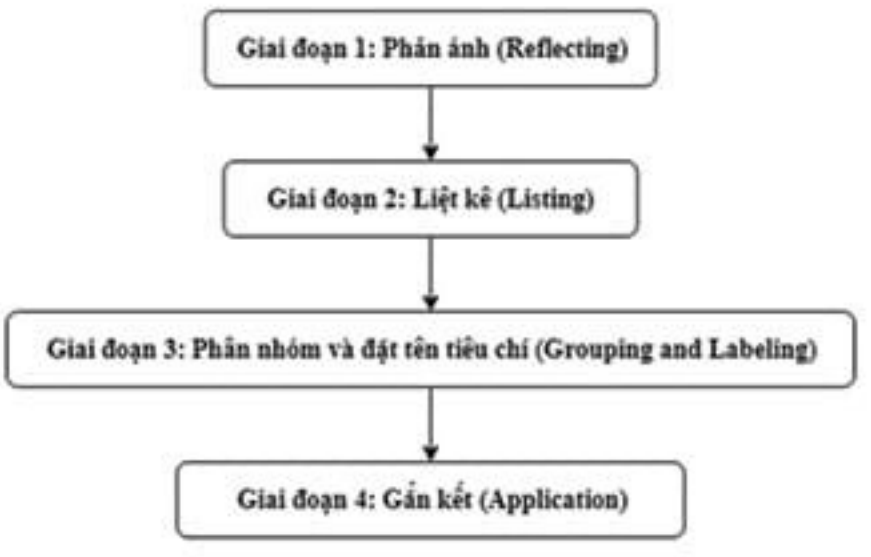
Phiếu đánh giá (Rubric) là bảng mô tả chi tiết có tính hệ thống (theo chuẩn, tiêu chí và mức) những kết quả (kiến thức, kỹ năng, thái độ) mà người học nên làm và cần phải làm để đạt được mục tiêu cuối cùng khi thực hiện một nhiệm vụ cụ thể. Các phiếu đánh giá dùng trong dạy học được thiết kế cho các mục đích đánh giá khác nhau, song đều dựa trên cùng một nguyên tắc chung: so sánh, đối chiếu và kiểm chứng kết quả đạt được với các chuẩn và tiêu chí đã được thống nhất xây dựng trước khi thực hiện hoạt động.

Phiếu đánh giá có ý nghĩa quan trọng đối với người dạy, người học. Đối với người dạy, phiếu đánh giá là sự liên kết quan trọng giữa đánh giá và giảng dạy. Rubric giúp người dạy có thể hình dung được các yêu cầu về chất lượng cụ thể ở từng bài học, từng môn học, từng chuyên đề để từ đó người dạy có thể thiết kế bài giảng, tổ chức giảng dạy và hướng dẫn người học một cách hiệu quả. Ngoài ra, phiếu đánh giá còn làm cho việc đánh giá trở nên khoa học, minh bạch và thuyết phục hơn. Việc chấm bài trở nên nhất quán hơn, tạo sự công bằng cho người học, tiết kiệm thời gian giải thích lí do tại sao cho điểm như vậy đối với các thắc mắc từ nhiều phía và có thể dành nhiều thời gian hơn cho việc giúp người học cải tiến việc học.

Đối với người học, phiếu đánh giá được thiết kế để giúp cho người học hiểu rõ hơn những yêu cầu của môn học đối với bản thân. Từ đó, người học có động cơ học tập tốt hơn, chủ động, tích cực hơn; có thể tự giám sát, tự đánh giá việc học tập của mình và có biện pháp tự cải tiến để đạt được kết quả học tập như mong muốn.

Một phiếu đánh giá có cấu trúc gồm 4 phần cơ bản: mô tả nhiệm vụ công việc; các bậc tiêu chuẩn đánh giá; các tiêu chí đánh giá kết quả và các mô tả đối với từng mức độ chất lượng của kết quả đạt được cho từng tiêu chí đánh giá. Các mô tả tiêu chí cần phải được diễn đạt theo lối đi từ mức cao nhất đến mức thấp nhất hoặc ngược lại; phải chỉ ra được ranh giới giữa các mức độ chất lượng hoàn thành công việc; phải thể hiện được hết các đặc tính, khía cạnh của hoạt động hoặc kết quả sản phẩm thực hiện theo mục tiêu và phải chỉ ra được những định hướng mà sinh viên hoặc giảng viên cần hướng tới để thực hiện mục tiêu, giúp họ tự đánh giá và cùng đánh giá.

Quá trình xây dựng các phiếu đánh giá được thực hiện theo 4 giai đoạn sau [1]:



Hình 1: Quy trình xây dựng phiếu đánh giá Rubric.

Trong giai đoạn 1- Phản ánh (Reflecting), người dạy xác định những kiến thức, kỹ năng muốn sinh viên đạt được; lý do giao công việc cho người học là gì; việc thực hiện công việc này trong các lần trước đó ra sao và kỳ vọng của người dạy.

Trong giai đoạn 2 - Liệt kê (Listing), người dạy cần tập trung vào các chi tiết cụ thể của công việc và các mục tiêu cụ thể mà mình kỳ vọng người học đạt được.

Trong giai đoạn 3 - Phân nhóm và Đặt tên tiêu chí (Grouping and Labeling), người dạy tập hợp các kết quả có được từ 2 giai đoạn trước, phân loại các kỳ vọng về kết quả đạt được có tính chất tương tự nhau thành nhóm tạo thành các tiêu chí đánh giá trong phiếu đánh giá. Liệt kê các tiêu chí lựa chọn, phân loại tiêu chí, từ đó xác định các tiêu chí cần thiết. Bổ sung thông tin cho từng tiêu chí. Phân chia các mức độ của mỗi tiêu chí. Các mức độ phân bậc này cần mô tả chính xác mức độ chất lượng tương ứng. Gắn điểm cho mỗi mức độ, điểm cao nhất ứng với mức cao nhất.

Trong giai đoạn 4 - Gắn kết (Application), người dạy kết hợp các chỉ tiêu và các mô tả chi tiết về mức độ chất lượng công việc từ bước 3 tạo thành bảng phiếu đánh giá (Rubic).

Dưới đây là một số phiếu đánh giá kết quả tự học trong quá trình làm bài tập thực hành đọc hồ sơ bản vẽ thuộc môn học vẽ kỹ thuật của sinh viên Trường Đại học PCCC:

Nội dung	Mức độ				
	1	2	3	4	5
1. Khái niệm về tự học.	Trình bày được khái niệm tự học theo các tài liệu do giảng viên cung cấp.	Đạt mức 1 và bổ sung thêm từ các tài liệu khác (không trích dẫn hoặc trích dẫn không rõ).	Đạt mức 1 và bổ sung thêm từ các tài liệu khác (trích dẫn rõ ràng).	Đạt được mức 3 và đưa ra quan điểm của bản thân về tự học.	
2. Ý nghĩa của tự học.	Trình bày được ý nghĩa của tự học theo các tài liệu do giảng viên cung cấp.	Đạt mức 1 và bổ sung thêm từ các tài liệu khác (không trích dẫn hoặc trích dẫn không rõ).	Đạt mức 1 và bổ sung thêm từ các tài liệu khác (trích dẫn rõ ràng).	Đạt mức 3 và đưa ra quan điểm của bản thân về ý nghĩa của tự học.	
3. Hoạt động của sinh viên trong quá trình tự học.	Liệt kê được hoạt động của sinh viên trong quá trình tự học theo các tài liệu do giảng viên cung cấp.	Đạt mức 1 và bổ sung thêm từ các tài liệu khác (không trích dẫn hoặc trích dẫn không rõ).	Đạt mức 1 và bổ sung thêm từ các tài liệu khác (trích dẫn rõ ràng).	Đạt mức 3 và đưa ra quan điểm của bản thân về ý nghĩa của tự học.	Mô tả được các hoạt động thực tế đã thực hiện trong quá trình tự học.

Bảng 1: Các tiêu chí đánh giá nội dung tự học của các nhóm sinh viên.

Nội dung*	Mức độ				
	1	2	3	4	5
1. Các bộ phận của ngôi nhà	Trình bày được các bộ phận của ngôi nhà theo các tài liệu do giảng viên cung cấp.	Đạt mức 1 và bổ sung thêm từ các tài liệu khác (không trích dẫn hoặc trích dẫn không rõ).	Đạt mức 1 và bổ sung thêm từ các tài liệu khác (trích dẫn rõ ràng).	Đạt mức 3 và đưa ra quan điểm của bản thân về các bộ phận của ngôi nhà.	
2. Mặt bằng tổng thể và các hình biểu diễn một ngôi nhà	Trình bày về mặt bằng tổng thể, các hình biểu diễn một ngôi nhà theo các tài liệu do giảng viên cung cấp.	Đạt mức 1 và bổ sung thêm từ các tài liệu khác (không trích dẫn hoặc trích dẫn không rõ).	Đạt mức 1 và bổ sung thêm từ các tài liệu khác (trích dẫn rõ ràng).	Đạt mức 3 và đưa ra quan điểm của bản thân về mặt bằng tổng thể, các hình biểu diễn một ngôi nhà.	
3. Các nội dung cần đọc trong hồ sơ bản vẽ phục vụ công tác PCCC	Trình bày được các nội dung cần đọc trong hồ sơ bản vẽ phục vụ công tác PCCC theo các tài liệu do giảng viên cung cấp.	Đạt mức 1 và bổ sung thêm từ các tài liệu khác (không trích dẫn hoặc trích dẫn không rõ).	Đạt mức 1 và bổ sung thêm từ các tài liệu khác (trích dẫn rõ ràng).	Đạt mức 3 và đưa ra quan điểm của bản thân về các nội dung cần đọc trong hồ sơ bản vẽ phục vụ công tác PCCC.	Liệt kê được các nội dung nhóm sẽ thực hiện theo hồ sơ bản vẽ được giao.

Bảng 2: Các tiêu chí đánh giá nội dung đọc hồ sơ bản vẽ của các nhóm sinh viên.

Trong thực tế, bảng đánh giá nội dung đọc hồ sơ bản vẽ của các nhóm gồm nhiều tiêu chí. Bài báo này chỉ giới thiệu ba tiêu chí trên.

Việc xây dựng phiếu đánh giá kết quả quá trình làm bài tập thực hành đọc hồ sơ bản vẽ của sinh viên là rất cần thiết. Nó không chỉ giúp giảng viên đánh giá chất lượng các hoạt động của sinh viên mà còn giúp sinh viên định hướng học tập trong quá trình tự học, giúp họ biết chính xác những gì cần làm để hoàn thành công việc và nhiệm vụ được giao tốt nhất. Phiếu này sẽ được các giảng viên môn học Vẽ kỹ thuật tại Trường Đại học PCCC tiếp tục nghiên cứu, sử dụng trong thực tiễn giảng dạy và rút kinh nghiệm, chỉnh sửa qua từng năm học.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Võ Hoàng Oanh, Xây dựng khung tiêu chí đánh giá – Rubric đối với tiểu luận môn học bậc đại học.

2. Lê Thị Ngọc Nhân, Vận dụng Rubrics để xây dựng các tiêu chí đánh giá môn học, Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh, số 62/2014.

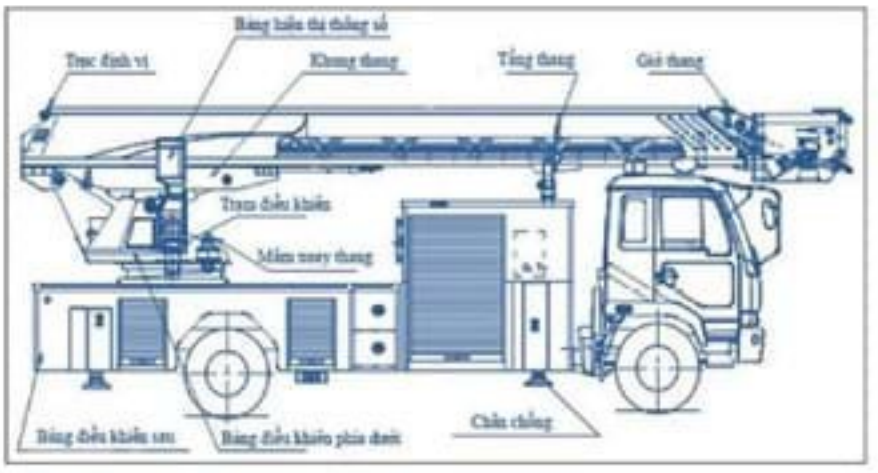
3. Tôn Quang Cường, Áp dụng đánh giá theo Rubric trong dạy học, Kỷ yếu Hội thảo khoa học, Khoa Sư phạm – Đại học Quốc gia Hà Nội, 2008.

TỔNG QUAN HỆ THỐNG THỦY LỰC ĐIỀU KHIỂN XE THANG

Đại úy, ThS. PHÙNG MẠNH HÙNG
Thượng úy, ThS. NGUYỄN TIẾN SƠN
Khoa 1, Trường Đại học PCCC

Xe thang là một phương tiện chữa cháy và CNCH hiện đại đã được đưa vào sử dụng để đảm bảo tốt hơn công tác chữa cháy và CNCH nhất là với các đám cháy xảy ra ở các tòa nhà cao tầng và siêu cao tầng. Đây là một phương tiện không thể thiếu để phục vụ công tác cứu người, chữa cháy và trinh sát đám cháy trong các vụ hỏa hoạn và sự cố xảy ra với các công trình nhà cao tầng, siêu cao tầng. Việc duy trình trạng thái hoạt động ổn định của hệ thống thủy lực trên xe thang giúp xe thang luôn đảm bảo an toàn trong quá trình triển khai chiến đấu, hạn chế được các sự cố đáng tiếc có thể xảy ra.

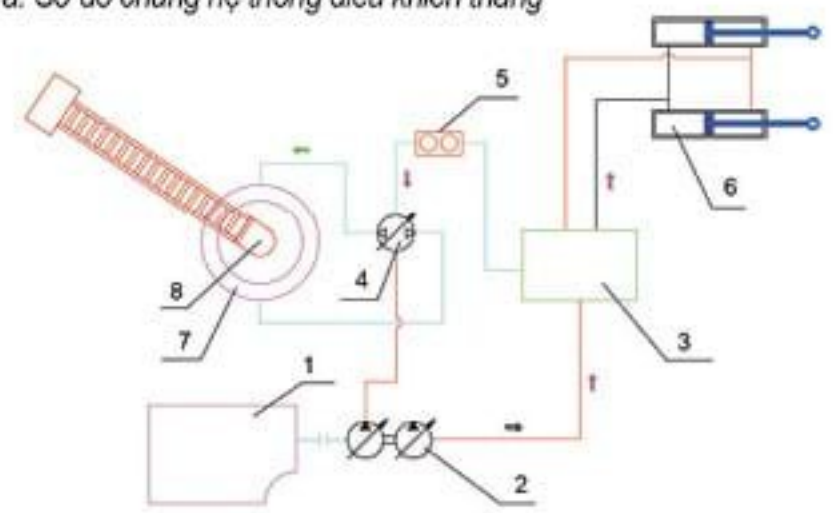
Để thực hiện các công việc, trên xe thang trang bị hệ thống thang dài từ 16m đến 72m được hợp lại từ các đoạn thang. Ngoài ra, để chịu được tải trọng trong quá trình làm việc thì xe thang còn trang bị hệ thống chân thang để đảm bảo độ cứng vững của thang. Toàn bộ quá trình vận hành hoạt động sẽ được điều khiển bằng hệ thống thủy lực. Do vậy, việc hiểu rõ về cấu tạo và nguyên lý hoạt động của hệ thống thủy lực điều khiển thang sẽ giúp cho việc vận hành, bảo quản bảo dưỡng được tốt hơn từ đó nâng cao được tuổi thọ, hiệu quả sử dụng của xe thang giúp phần nâng cao hiệu quả chiến đấu của xe thang khi tham gia chữa cháy, CNCH.



Hình 1: Tổng quan xe thang chữa cháy và CNCH.

1. Sơ đồ điều khiển hệ thống thủy lực trên xe thang

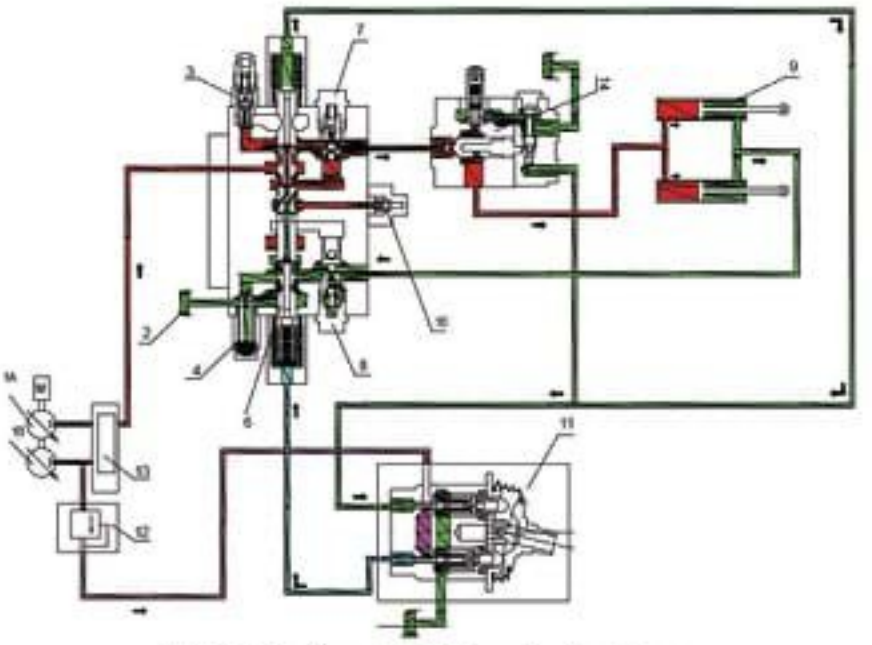
a. Sơ đồ chung hệ thống điều khiển thang



Hình 2: Sơ đồ điều khiển hệ thống thủy lực trên xe thang.

1- Động cơ
2- Bơm thủy lực
3- Bộ chia thủy lực
4- Mô tơ quay
5- Bảng điều khiển
6- Xilanh nâng hạ thang
7- Mâm quay
8- Thang

b. Sơ đồ mạch thủy lực điều khiển nâng hạ thang



Hình 3. Sơ đồ mạch thủy lực nâng hạ thang.

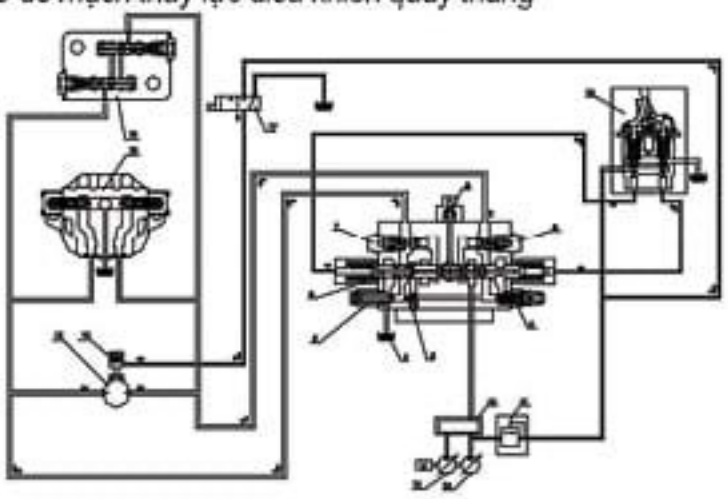
1- Bơm chính
2- Thùng dầu
3,4- Van chống khí xâm thực
5- Van một chiều
6- Con trượt van điều khiển chính
7,8- Van bù áp lực
9- Xilanh cần
10- Van cảm nhận tải trọng
12- Van giảm áp
13- Van chia và hợp lưulượng
14- Van hãm cần

Khi muốn nâng thang người điều khiển tác động vào cần điều khiển. Lúc này đầu bơm qua van giảm áp 12 đến cần điều khiển nâng thang, dầu có áp lực điều khiển đến van điều khiển chính nâng hạ thang, làm dịch chuyển con trượt của van mở thông đường dầu cao áp đi từ bơm qua van điều khiển chính mở van hãm cần 14, dầu chảy vào đầu piston của xilanh và xilanh đẩy thang nâng lên. Lúc này van điều khiển chính cũng mở phía còn lại để cho dầu hồi về thùng.

Khi hạ cần, người điều khiển tác động vào cần điều khiển theo hướng ngược lại, lúc này, dầu đi qua bơm van giảm áp đến van điều khiển nâng thang, dầu có áp lực điều khiển đến van điều khiển chính nâng hạ thang, làm dịch chuyển con trượt của van mở thông cho dầu cao áp đi từ bơm qua van điều khiển chính chảy vào đầu xilanh đẩy của xilanh hạ xuống.

Lúc này van điều khiển chính cũng mở phía còn lại để cho dầu hồi về thùng.

c. Sơ đồ mạch thủy lực điều khiển quay thang



Hình 4: Sơ đồ kết cấu mạch thuỷ lực hệ thống quay thang.

1. Bơm chính;
2. Thùng dầu;
3,4. Van chống khí xâm thực
5. Van một chiều
6. Con trượt van điều khiển chính
7,8. Van bù áp lực
10. Cần điều khiển
9. Van cảm nhận tải trọng
11. Van giảm áp
12. Van chia và hợp lưu lượng
13. Động cơ quay mâm
14. Phanh động cơ
15. Van an toàn hút
16. Van chống lùi
17. Van điện từ

Khi muốn quay thang, người điều khiển tác động vào cần điều khiển (quay sang trái). Dầu từ bơm qua van giảm áp 11 đến cần điều khiển 10, dầu điều khiển đến van chính điều khiển mâm quay làm dịch chuyển con trượt 6 của van. Dầu có áp lực cao đi từ bơm qua van đến cửa của động cơ quay mâm; con trượt cũng mở phía còn lại cho dầu hồi về thùng. Đồng thời lúc này, van điện từ của hệ thống phanh được kích hoạt mở thông đường dầu từ van giảm áp đến khoang của van phanh thắng sức căng lò xo làm nhả phanh, động cơ quay.

Van an toàn hút 15 có tác dụng hạn chế sự tăng áp suất và ngăn chặn bất cứ sự phá hoại của nó khi ngừng quay do mô men quán tính tạo nên. Lúc này, van an toàn hút mở để cho dầu vượt quá từ cửa này qua cửa kia và về thùng, lúc này áp suất được cân bằng ở hai cửa của động cơ và động cơ dừng quay.

Van chống lùi 16 có tác dụng dừng động cơ một cách chính xác khi ta dừng nó mà không bị quay quá đà .

Khi dừng quay (cần điều khiển về vị trí trung gian) thì van điện từ phanh bị khử hoạt, áp suất trong buồng phanh giảm lực lò xo căng ra có tác dụng phanh động cơ.

2. Các bộ phận chính trong hệ thống thủy lực điều khiển thang

a. Bơm thủy lực

Biến đổi năng lượng của chất lỏng (dầu thủy lực) thành cơ năng của khâu bị động cơ thuỷ lực (trục của mô tơ thuỷ lực) để làm chạy cơ cấu thừa hành. Bơm piston rô to quay thường được sử dụng rộng rãi trong truyền động thuỷ lực nói chung và truyền động thủy lực xe thang nói riêng. Trên xe thang người ta sử dụng là bơm piston rô to hướng trục điều chỉnh được lưu lượng, mỗi bơm gồm có 9 piston. Công suất của bơm phụ thuộc vào góc nghiêng của đĩa nghiêng. Góc nghiêng của đĩa nghiêng được điều khiển bởi van cảm nhận tải (LS) và van điều chỉnh mômen (TVC).



Hình 5: Bơm thủy lực pít tông hướng trục

1. Cửa hút
2. Cửa đẩy
3. Vỏ bơm
4. Đĩa giữ pít tông
5. Trục bơm
6. Đĩa vãng
7. Đĩa đệm
8. Pít tông
9. Xilanh

b. Xilanh – Pít tông thủy lực

Xilanh thủy lực đóng vai trò tạo lực tác động để nâng hạ thang và điều khiển quá trình vươn và thu thang.



Hình 6: Xilanh thủy lực.

1. Trục pít tông
2. Xilanh
3. Pít tông
4. Đường dầu pít tông đẩy
5. Đường dầu pít tông thu

c. Mô tơ quay thủy lực

Việc quay thang qua lại để điều chỉnh vị trí chữa cháy hoặc cứu hộ được thực hiện bằng cách quay toàn bộ mâm quay. Để dẫn động mâm quay người ta sử dụng mô tơ thủy lực. Hiện nay, có 3 loại mô tơ thủy lực chính đó là: Mô tơ bánh răng, mô tơ cánh gạt, mô tơ pít tông.



(a) (b) (c)

Hình 7: Mô tơ mâm quay thủy lực.
a) Mô tơ bánh răng; b) Mô tơ cánh gạt; c) Mô tơ pít tông

d. Bộ chia thủy lực

Dùng để điều hướng dòng thủy lực cấp tới các xilanh thủy lực để nâng, hạ, xoay thang...



Hình 8: Bộ chia thủy lực.

e. Các van điều khiển

Van điện tử: Nhận các tín hiệu điều khiển để thực hiện việc đóng mở.
Van giảm áp: Sử dụng khi cần giảm áp lực cung cấp vào hệ thống

chất lỏng đến một trị số xác định mà không phụ thuộc vào áp lực do bơm tạo ra. Chúng duy trì ở đường đi ra một áp lực cố định mà không phụ thuộc vào áp lực của đường đi vào và lưu lượng chất lỏng.

Van an toàn: dùng để bảo vệ các cơ cấu và các thành phần dẫn động thuỷ lực của máy không bị quá tải, hạn chế áp lực chất lỏng trong hệ thống ở một giới hạn cho phép. Van an toàn được lắp trực tiếp trên bơm, mô tơ thuỷ lực, bộ lọc, ống dẫn.

Ngoài ra còn nhiều loại van khác như van tiết lưu, van phân phối lưu lượng...

3. Những hư hỏng thường gặp trong hệ thống thuỷ lực

Hiện tượng	Nguyên nhân	Cách khắc phục
1. Bơm thủy lực phát ra tiếng ồn hoặc rung động quá mức	Bụi bẩn đi vào lọc hút dầu.	Vệ sinh hoặc thay thế.
	Kết nối giữa ống hút và lọc hút dầu thủy lực không chặt.	Vặn chặt lại.
	Thiếu dầu thủy lực (mức dầu thủy lực thấp).	Kiểm tra lại mức dầu, bổ sung dầu đúng chủng loại.
	Sử dụng dầu thuỷ lực không đúng tiêu chuẩn, độ nhớt dầu thủy lực quá lớn.	Thay thế dầu phù hợp.
	Nhiệt độ dầu quá cao.	Kiểm tra bộ làm mát dầu
	Bơm bị mòn.	Kiểm tra sửa chữa hoặc thay thế.
	Khớp nối giữa mô tơ và bơm thủy lực bị mòn hoặc lắp không chặt.	Vặn chặt hoặc thay thế khớp nối nếu cần.
2. Áp suất đầu ra của bơm thủy lực thấp hoặc không ổn định	Không khí đi vào hệ thống như: bơm thủy lực, cơ cấu chấp hành, các đầu nối bị hở...	Kiểm tra lại các đường ống dẫn, đoạn nối, các phớt làm kín ở cơ cấu chấp hành, sửa chữa hoặc thay thế mới.
3. Áp suất đầu ra của bơm thủy lực bằng không	Mô tơ không khởi động.	Kiểm tra nguồn điện cung cấp mô tơ, kiểm tra cầu chì, kiểm tra hệ thống dây kết nối, khởi động lại nút dừng khẩn cấp.
	Không có dầu thủy lực hoặc dầu thủy lực trong thùng thấp.	Kiểm tra lại mức dầu, bổ sung dầu đúng chủng loại.
	Khớp nối giữa mô tơ và bơm bị gãy.	Kiểm tra sửa chữa hoặc thay thế.
	Đường áp suất dầu thủy lực bị vỡ hoặc bung đầu nối.	Kiểm tra đường ống, tìm chỗ rò rỉ lớn và khắc phục.
4. Xilanh thuỷ lực không hoạt động	Van phân phối dầu thủy lực bị hỏng.	Kiểm tra hệ thống điện, dây kết nối tới van phân phối
	Đường ống có sự cố.	Kiểm tra đường ống chỗ xoắn, chỗ lõm và kiểm tra đầu nối.
	Ty xilanh bị cong vênh hoặc ống xilanh bị trầy xước làm cho phớt pít tông bị mòn dẫn đến sự rò rỉ dầu qua pít tông.	Kiểm tra tình trạng xilanh, sửa chữa hoặc thay thế.
5. Xilanh thuỷ lực đi chậm, rung động hoặc không ổn định	Không khí đi vào hệ thống như: bơm thủy lực, cơ cấu chấp hành, các đầu nối bị hở...	Kiểm tra lại các đường ống dẫn, đoạn nối, các phớt làm kín ở cơ cấu chấp hành, sửa chữa hoặc thay thế mới.
	Ty xilanh bị cong vênh hoặc ống xilanh bị trầy xước làm cho phớt pittông bị mòn dẫn đến sự rò rỉ dầu qua pittông.	Kiểm tra tình trạng xilanh, sửa chữa hoặc thay thế.
	Van điều khiển dòng thủy lực bị hỏng.	Van cần vệ sinh hoặc sửa chữa, coil điện (giúp đóng mở van thủy lực) có thể bị cháy, kiểm tra lại hệ thống điện cung cấp.
6. Nhiệt độ dầu thuỷ lực quá cao	Mức dầu quá thấp.	Kiểm tra và thêm dầu.
	Sử dụng dầu thủy lực không đúng tiêu chuẩn, hoặc dầu thủy lực quá bẩn.	Vệ sinh hoặc thay thế lọc mới nếu cần thiết.
	Hệ thống làm mát dầu thủy lực làm việc kém hoặc hỏng.	Sửa chữa hoặc thay thế nếu cần thiết.
	Van tràn làm việc liên tục do dầu từ bơm qua van tràn về thùng khi hệ thống không làm việc gây tổn thất công suất, sinh nhiệt.	Thay thế van tràn mới.

4. Kết luận

Việc nhận thức rõ tầm quan trọng của hệ thống thủy lực điều khiển xe thang, nhận biết được một số biểu hiện hư hỏng thông thường giúp phát hiện kịp thời các hư hỏng và có biện pháp khắc phục nhanh chóng, tránh được các sự cố đáng tiếc có thể xảy ra, tiết kiệm được chi phí sửa chữa từ đó nâng cao khả năng thường trực chiến đấu của xe thang trong công tác PCCC&CNCH.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bùi Hải Triều, Nguyễn Ngọc Quế, Đỗ Hữu Quyết, Nguyễn Văn Hựu (2006), Giáo trình truyền động thủy lực và khí nén, Trường Đại học Nông nghiệp 1.

2. Nguyễn Ngọc Phương, Huỳnh Nguyễn Hoàng (2000), Hệ thống điều khiển thủy lực, NXB Giáo dục, Hà Nội.

3. Hướng dẫn sử dụng của các dòng xe thang chữa cháy.

4. Nguyễn Khắc Khánh; Nguyễn Xã Hội; Trần Đông Hưng - Giáo trình Cấu tạo xe và máy bơm chữa cháy (hệ Đại học), NXB Khoa học và kỹ thuật.

5. Nguyễn Xã Hội; Trần Đông Hưng; Nguyễn Tiến Thành; Trần Đức Hoàn – Giáo trình Phương tiện chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn cơ giới (hệ trung cấp), Nxb Giao thông vận tải.

6. Bùi Đình Thành; Tạ Chí Công - Giáo trình Thủy lực học đại cương, Nxb Khoa học kỹ thuật, Hà Nội, 2003.

THỂ THAO NGHIỆP VỤ CHỮA CHÁY – MÔN THỂ THAO HỮU ÍCH CHO HỌC VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

Đại úy, ThS. NGUYỄN VĂN TUÂN
Phó trưởng Bộ môn 4, Trường Đại học PCCC

Chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ (CNCH) tai nạn, thiên tai, tình huống khẩn cấp là nhiệm vụ chính của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH. Người lính chữa cháy là những người đầu tiên tiếp cận giải cứu các nạn nhân mắc kẹt trong đám cháy. Họ cần ngay lập tức triển khai các hoạt động chữa cháy, mạo hiểm cả tính mạng của mình để sơ tán các nạn nhân từ tòa nhà đang cháy. Trong những điều kiện khó khăn như vậy, đòi hỏi người lính phải cảnh giác cao, tâm lý tốt, ổn định, có sức chịu đựng và thể chất hoàn hảo. Chỉ có một người lính được đào tạo tốt mới có thể chiến thắng bất kỳ đám cháy nào, tự tin và thành thạo vượt qua tình huống sự cố khẩn cấp, không dừng lại bởi bất cứ điều gì thậm chí mạo hiểm cả tính mạng của mình.

Khi xảy ra cháy và các trường hợp sự cố khẩn cấp khác, những thao tác nghiệp vụ thành thạo, nhanh chóng của lính chữa cháy có thể cứu sống nhiều nạn nhân và giúp chữa cháy hiệu quả nhất, giảm thiểu thiệt hại của đám cháy. Để đạt được điều đó người lính chữa cháy không chỉ cần nắm chắc kiến thức chuyên môn mà phải đảm bảo nền tảng thể lực tốt, bền bỉ, linh hoạt của các nhóm cơ, các bộ phận cơ thể. Do đó, giáo dục thể chất giữ vai trò quan trọng trong việc giúp các chức năng của cơ thể người lính hoạt động tốt nhất, đóng góp vào thành công khi tiếp nhận khối lượng kiến thức, các kỹ năng đặc biệt và khả năng thực hành các hoạt động chuyên nghiệp.

Một trong những bài tập rèn luyện về thể chất tốt, mang tính chuyên nghiệp trong hoạt động chữa cháy và CNCH là môn thể thao nghiệp vụ chữa cháy. Các bài tập trong môn thể thao này mang đầy đủ các tố chất sức nhanh, sức mạnh, khéo léo. Đây cũng là bài tập để nâng cao thể lực, nhanh nhẹn, linh hoạt, bổ trợ tốt cho các thao tác nghiệp vụ.

Thể thao nghiệp vụ chữa cháy là môn thể thao được phát triển ở Liên Xô vào năm 1937. Nó là tổ hợp các bài tập thực hành liên quan đến chữa cháy, chẳng hạn như leo cầu thang trong nhà mô phỏng, mở vòi nước và chữa cháy bằng cách sử dụng vòi hoặc bình chữa cháy. Đó là môn thể thao chiếm ưu thế ở các trường đào tạo về PCCC&CNCH trên thế giới, không chỉ nhằm mục đích cải thiện các kỹ năng của người lính chữa cháy, CNCH, khả năng hoạt động linh hoạt trong những tình huống khẩn cấp mà còn nâng cao nền tảng thể chất học viên.

Năm 2001, theo sáng kiến của Nga, Liên đoàn Thể thao nghiệp vụ chữa cháy Quốc tế được thành lập với trụ sở chính tại Matxcova. Từ ngày 12 đến ngày 14/4/2002 tại Zelenogorsk đã tổ chức giải thi đấu thể thao nghiệp vụ chữa cháy quốc tế đầu tiên - Asian Cup. Từ ngày 13 đến ngày 16/9/2002 tại Matxcova đã diễn ra Giải Vô địch thể thao nghiệp vụ chữa cháy thế giới lần thứ nhất. Vào năm 2010, tại Kazan, Liên bang Nga, đã diễn ra Giải Vô địch thể thao nghiệp vụ chữa cháy thế giới lần thứ nhất cho thanh thiếu niên. Kể từ năm 2014, lần đầu tiên phụ nữ thuộc các nhóm tuổi khác nhau đã tham gia các cuộc thi thể thao nghiệp vụ chữa cháy với các nhóm tuổi: 13-14 tuổi, 15-16 tuổi, 17-18 tuổi và trên 18 tuổi. Cho đến nay, liên đoàn này đã có 20 quốc gia thành viên tham gia. Sự đa dạng về đối tượng, không phân biệt về chế độ chính trị chứng tỏ môn thể thao này ngày càng được coi trọng, mang xu hướng quốc tế.

Ở Việt Nam, các hội thi thể thao nghiệp vụ chữa cháy được tổ chức rộng khắp trên cả nước. Đây là một trong số nội dung chính trong các Đại hội khỏe Vì An ninh tổ quốc (ANTQ). Gần đây nhất tại



Giảng viên Trường Đại học PCCC hướng dẫn học viên các kỹ thuật chạy. *Ảnh: Việt Hương*



Trường Đại học PCCC đoạt giải Nhất chung kết Hội thi Thể thao nghiệp vụ CNCH toàn quốc lần thứ nhất năm 2018. *Ảnh: Thiên Vương*

Đại hội khỏe Vì ANTQ lần thứ 7 năm 2015, vòng Chung kết có tới 18 đội. Đây là các đội tuyển Cảnh sát PCCC xuất sắc nhất được lựa chọn từ 124 đội tuyển ở Hội thi vòng loại tại 10 khu vực trên toàn quốc.

Thể thao nghiệp vụ chữa cháy là một môn thể thao phức hợp, bao gồm các bài tập khác nhau được sử dụng trong thực tiễn chữa cháy. Đây là môn thể thao toàn diện, chương trình bao gồm năm bài tập:

Vượt chướng ngại vật 100m;

Leo thang móc lên tầng 4 tháp tập;

Hai môn hỗn hợp;

Tiếp sức chữa cháy 4x100m;

Triển khai chữa cháy bằng máy bơm.

Vượt chướng ngại vật 100m theo trình tự sau: Sau khi chạy 23m kể từ vạch xuất phát, vận động viên phải vượt qua hàng rào 2m, nhặt hai vòi chữa cháy nặng 5kg chạy trên cầu gỗ, và sau đó gắn một vòi vào ba chạc được đặt trên đường chạy, vòi còn lại gắn vào lăng, sau đó chạy nhanh về đích. Bài tập được coi là hoàn thành khi các vòi được nối thành một đường từ 3 chạc đến lăng.

Đây là bài tập đòi hỏi sức nhanh, sức bền, sức mạnh, sự linh hoạt, khéo léo khi vượt qua các chướng ngại vật với tính chất rất khác nhau. Tuy bài tập có cự ly 100m nhưng người tập phải lỗ lực tối đa, huy động toàn bộ năng lực cơ bắp để hoàn thành trong thời gian ngắn nhất.

Leo thang móc lên tầng 4 tháp tập: Trong bài tập này, vận động viên chạy 32,25m đến tháp tập, dùng thang móc với trọng lượng không nhỏ hơn 8,5kg lần lượt leo lên đến tầng thứ 4. Đây là bài tập khó khăn nhất trong thể thao nghiệp vụ chữa cháy, đòi hỏi lớn về thể chất, sức mạnh ý chí, lòng dũng cảm và kỹ năng khéo léo.

Hai môn hỗn hợp bao gồm: Vượt chướng ngại vật 100m; leo thang móc lên tầng 4 tháp tập. Kết quả của nội dung này được xác định bằng tổng thời gian thực hiện hai nội dung.

Tiếp sức chữa cháy 4x100m: Vận động viên cầm lăng chữa cháy trong tay vượt qua bốn giai đoạn: giai đoạn 1 - vượt qua ngôi nhà, leo lên mái nhà bằng thang thẳng; giai đoạn 2 - vượt qua hàng rào cao 2 mét; giai đoạn 3 - xách vòi chạy thăng bằng, nối vòi vào ba chạc, rải thành đường vòi; giai đoạn 4 (kết thúc) - vận động viên dùng bình chữa cháy dập tắt đám cháy chất lỏng, sau đó chạy nhanh về vạch đích.

Triển khai chữa cháy bằng máy bơm: Đội gồm 6 người tạo đường vòi dài và tia nước để chữa cháy 2 mục tiêu. Nhiệm vụ của vận động viên là phải đổ đầy 10l nước vào thiết bị chứa qua một lỗ ở giữa tâm của bia mục tiêu.

Những loại bài tập này cho phép phát triển những kỹ năng chuyên nghiệp quan trọng nhất cần thiết trong chữa cháy của các cán bộ, chiến sỹ PCCC&CNCH tương lai như: chạy cầm vòi chữa cháy; thao tác kết nối nhanh các thiết bị chữa cháy trong điều kiện làm việc; vượt qua những bức tường cao, cửa sổ mở, và những trở ngại khác nhờ các công cụ hỗ trợ; hoạt động CNCH trên cao (trên lối thoát hiểm, mái hiên của ngôi nhà hoặc mái nhà); chữa cháy, CNCH trong phòng khói, bẩn hoặc trong điều kiện giảm khả năng quan sát;

Đây là một chuỗi bài tập thao tác nghiệp vụ chữa cháy, đòi hỏi một trình độ thể lực, thể chất cao. Để đạt được kết quả cao, học viên không chỉ cần nền tảng thể lực tốt mà còn cần ý chí, sự dũng cảm, bền bỉ. Đặc biệt ở 4 nội dung đầu đòi hỏi người tập phải nỗ lực phối với các bộ phận chức năng hoạt động với công suất cực đại. Người tập cần tích lũy các tố chất sức nhanh, sức mạnh, sức bền, khéo léo, linh hoạt để đảm bảo hiệu quả và an toàn.

Nhiều năm qua thể thao nghiệp vụ chữa cháy được duy trì thông qua các cuộc thi đấu nội bộ, gắn với các ngày lễ trong Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy. Tuy nhiên, tần suất tổ chức vẫn ít, mỗi năm chỉ một lần. Đối tượng tập luyện chỉ là các thành viên đội tuyển, chưa phổ biến rộng trong học viên. Việc tiếp cận các dụng cụ, trang thiết bị còn hạn chế, chủ yếu trong giờ học mới được sử dụng.

Để phát triển rộng việc tập luyện môn thể thao này trong nhà trường cần kết hợp nhiều giải pháp như:

Cơ sở vật chất cần đảm bảo. Ngoài tháp tập và các dụng cụ cần thiết, nhà trường cần có quy hoạch riêng khu thể thao nghiệp vụ chữa cháy với đầy đủ phương tiện tập luyện, không giới hạn đối tượng tham gia. Việc quản lý, sử dụng dụng cụ tập luyện cần linh hoạt, dễ tiếp cận. Bên cạnh đó, đầu tư sân bãi tập luyện cho các hoạt động thể thao, phòng tập thể dục và khu vực tập thể lực ngoài trời cũng rất cần thiết. Các sân tập cần đáp ứng được số lượng, cũng như đảm bảo tiêu chuẩn an toàn cần thiết. Đa dạng hóa hơn nữa các mô hình tập luyện thể lực như bãi tập thể lực liên hoàn, ưu tiên phát triển các bài tập có tính chất chuyển tiếp tốt với các động tác chuyên ngành chữa cháy như các bài tập về xà đơn, thang gióng ngang, leo núi, chạy…

Cần khuyến khích sinh viên tham gia tập luyện thể thao nghiệp vụ chữa cháy. Đây không chỉ là nơi tập luyện cho sinh viên đã học qua các môn chuyên ngành chữa cháy và CNCH mà còn phải khuyến khích cho các sinh viên năm đầu tham gia tập luyện, tìm hiểu các động tác chuyên nghiệp. Thông qua các bài tập này, sinh viên vừa luyện tập để thành thạo kỹ năng chuyên môn, vừa rèn luyện thể lực đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ.

Phát triển mạnh hình thức tập luyện ở các câu lạc bộ ngoại khóa. Nhà trường cần xây dựng kế hoạch, chương trình chi tiết cho các lớp học viên tham gia tập luyện. Tổ chức các cuộc thi thể thao nghiệp vụ chữa cháy cho các lớp, các khóa học viên trong nhà trường, khiến các cuộc thi trở thành phong trào thường niên.

Ngoài việc huấn luyện, cần phải nghiên cứu phương pháp luận để xây dựng phát triển môn thể thao này nhằm nâng cao thể lực, kỹ năng cho học viên nhà trường, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo đội ngũ cán bộ, chiến sỹ làm công tác chữa cháy, CNCH trên cả nước.■

BỔ SUNG, HOÀN THIỆN CÁC QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT... *(Tiếp theo trang 22)*

vì vậy, để bảo đảm cơ sở pháp lý vững chắc, Nghị định số 79/2014/NĐ-CP cần có những quy định bổ sung về vấn đề này.

Về phương hướng sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định của pháp luật về PCCC&CNCH.

Tiếp tục đánh giá, rà soát các quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật về PCCC&CNCH hiện hành, từ đó kịp thời phát hiện những quy định bất hợp lý, chồng chéo để sớm đề xuất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. Đồng thời nâng cao chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về PCCC&CNCH bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ và tính khả thi cao. Theo đó, trước mắt tổ chức khảo sát, đánh giá việc triển khai thi hành Nghị định số 79/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC và Thông tư số 66/2014/TT-BCA của Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ. Đề xuất Bộ Công an trình Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến công tác kiểm tra (theo hướng nâng cao trách nhiệm tự kiểm tra của cơ sở, khu dân cư), công tác thẩm duyệt, nghiệm thu về PCCC, quy định về tổ chức, quy chế hoạt động của lực lượng Dân phòng, PCCC cơ sở, PCCC chuyên ngành, quy định về điều kiện kinh doanh, dịch vụ PCCC, thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề tư vấn về PCCC; bổ sung quy định về danh mục cơ sở thuộc diện quản lý PCCC, danh mục cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ; trách nhiệm quản lý nhà nước đối với khu dân cư, trách nhiệm của Trưởng Công an cấp huyện, cấp xã trong quản lý nhà nước về PCCC&CNCH. Đề xuất Chính phủ sửa đổi, bổ sung quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC&CNCH (trong Nghị định số 167/2013/NĐ-CP).

Xây dựng mới và sửa đổi bổ sung các Thông tư gồm: Thông tư quy định về tiêu chuẩn, định mức trang bị phương tiện CNCH của lực lượng Dân phòng, lực lượng PCCC cơ sở, lực lượng PCCC chuyên ngành; Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2015/TT-BCA ngày 26/10/2015 hướng dẫn về trang bị phương tiện phòng cháy và chữa cháy đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; Thông tư thay thế Thông tư số 39/2015/TT-BCA ngày 21/8/2015 quy định về phân công trách nhiệm và quan hệ phối hợp trong công tác điều tra, giải quyết các vụ cháy, nổ của lực lượng Công an nhân dân; Thông tư quy định về định mức tiêu thụ nhiên liệu phương tiện chữa cháy và CNCH cơ giới; Thông tư ban hành quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về trạm bơm nước chữa cháy; Thông tư quy trình về tiếp nhận, xử lý hồ sơ thẩm duyệt thiết kế, nghiệm thu về PCCC của lực lượng Cảnh sát PCCC. Tham mưu cho Bộ Công an ban hành một Thông tư quy định về hoạt động xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia chuyên ngành PCCC là căn cứ pháp lý và chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác này.■

ĐẨY MẠNH CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA... *(Tiếp theo trang 24)*

sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Thanh Hóa thời gian tới cần tiếp tục đẩy mạnh một số biện pháp sau:

Một là, tiếp tục tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 47-CT/TW ngày 26/5/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCCC; Kế hoạch số 91/KH-BCA-C61 ngày 24/4/2013 của Bộ Công an và các văn bản chỉ đạo về PCCC khác. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền Luật PCCC, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC, Nghị định số 83/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định về công tác CNCH, các quy định an toàn về PCCC&CNCH nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong công tác PCCC của các cơ quan, tổ chức và từng cá nhân; tích cực xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến trong công tác PCCC&CNCH từ đó thúc đẩy phát triển phong trào Toàn dân PCCC gắn với phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Hai là, tiếp tục triển khai đồng bộ các biện pháp phòng ngừa ngăn chặn cháy lớn trên địa bàn tỉnh gồm công tác điều tra cơ bản; công tác hướng dẫn kiểm tra an toàn PCCC; công tác thẩm duyệt thiết kế, nghiệm thu về PCCC; công tác tuyên truyền, huấn luyện bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC&CNCH; công tác tuyên truyền xây dựng phong trào toàn dân PCCC; công tác xử lý vi phạm hành chính trong PCCC. Tổ chức công tác chữa cháy và CNCH khi xảy ra cháy, nổ lớn nhanh chóng, hiệu quả, xử lý tốt tình huống cháy, nổ diễn biến phức tạp, hạn chế tối đa thiệt hại do cháy, nổ gây ra.

Ba là, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành tổ chức kiểm tra, phúc tra việc thực hiện công tác PCCC của đơn vị, cơ sở trực thuộc và giải quyết những vấn đề còn tồn tại, vướng mắc về PCCC của đơn vị, cơ sở; tập trung kiểm tra tại các địa bàn, cơ sở có nguy cơ cháy cao và khi cháy dễ dẫn đến cháy lớn nhất là các cơ sở thuộc các khu công nghiệp nhằm hạn chế đến mức thấp nhất, tiến tới ngăn chặn các vụ cháy lớn gây hậu quả nghiêm trọng.

Bốn là, tham mưu cho UBND tỉnh Thanh Hóa tiếp tục chỉ đạo các đơn vị triển khai Đề án "Củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của lực lượng nòng cốt trong phong trào Toàn dân PCCC giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh"; đầu tư phương tiện, trang thiết bị tăng cường năng lực PCCC&CNCH cho lực lượng Cảnh sát PCCC Thanh Hóa; xây dựng mô hình chợ, siêu thị, trung tâm thương mại đạt chuẩn về PCCC; kiện toàn Ban Chỉ đạo PCCC&CNCH các cấp; xây dựng và duy trì hoạt động của lực lượng dân phòng và PCCC cơ sở nhằm thực hiện triệt để phương châm 4 tại chỗ; chấp hành nghiêm chế độ tự kiểm tra an toàn PCCC và duy trì các điều kiện đảm bảo an toàn PCCC theo quy định; đẩy mạnh công tác tham mưu cho UBND các cấp chỉ đạo triển khai thực hiện việc cải tạo, sửa chữa cơ sở hạ tầng giao thông nguồn nước, xây dựng các bến lấy nước, sửa chữa trụ nước đã hư hỏng, cải tạo lại các tuyến đường giao thông xuống cấp, có nhiều ụ chắn, cống chảo tạo điều kiện thuận lợi cho xe chữa cháy tiếp cận đám cháy, nâng cao hiệu quả chữa cháy và CNCH.

Năm là, hoàn thiện các hệ thống và cơ sở dữ liệu phục vụ công tác chỉ huy, điều hành của Trung tâm thông tin chỉ huy PCCC&CNCH; tuyên truyền, hướng dẫn cơ sở lắp đặt hệ thống cảnh báo cháy nhanh SafeOne; đẩy mạnh công tác nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ.■

GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA ĐỘI PCCC CƠ SỞ TẠI NHÀ CAO TẦNG TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN NAM TỪ LIÊM THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thượng úy BÙI VĂN HÀ
Khoa 3, Trường Đại học PCCC

Trong những năm gần đây, đất nước ta đang trên đường hội nhập và phát triển về tất cả các mặt như kinh tế, văn hoá, xã hội. Nền công nghiệp có những bước phát triển vượt bậc với nhiều nhà máy, xí nghiệp, khu công nghiệp, khu chế xuất mọc lên, đời sống của nhân dân được cải thiện và nâng cao. Như một xu thế tất yếu tại các thành phố lớn sẽ có nhiều nhà cao tầng được xây dựng để đáp ứng nhu cầu về chỗ ở phục vụ nhân dân và phát triển đất nước. Tuy nhiên, cùng với sự phát triển tất yếu của nhà cao tầng đã đặt ra không ít vấn đề lớn liên quan trong việc khai thác sử dụng, quản lý các ngôi nhà cao tầng sao cho phù hợp với các điều kiện thực tế của đất nước. Đặc biệt là các vấn đề liên quan đến công tác PCCC.

Nhà cao tầng thường được xây dựng với nhiều công năng kết hợp như: nhà ở căn hộ, văn phòng, khách sạn, và trung tâm thương mại... nên tập trung rất đông người và chứa nhiều chất cháy như: vật liệu cách nhiệt, cách âm, đồ dùng nội thất, các đường ống công nghệ nên khi xảy ra cháy, đám cháy phát triển nhanh toả ra nhiều loại khói khí độc làm cho công tác chữa cháy gặp nhiều khó khăn. Một đặc điểm nữa khi cháy xảy ra công tác cứu người thoát nạn ở nhà cao tầng rất phức tạp. Do vậy, nếu để xảy ra cháy ở nhà cao tầng thì không những thiệt hại rất lớn về tài sản mà thiệt hại vô giá về người và tài sản. Điển hình như vào 21 giờ 30 phút ngày 27/3/2018, cháy xảy ra tại tòa A1 khu chung cư trên đường Nguyễn Cơ Thạch, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm dẫn đến tài sản bên trong căn hộ bị thiêu hủy, không thiệt hại về người. Hay vụ cháy lúc 16 giờ 50 phút ngày 25/5/2018, cháy chung cư Fodacon Bắc Hà trên đường Trần Phú, quận Hà Đông cao 23 tầng gây thiệt hại về tài sản và làm 1 người bị thương.

Quận Nam Từ Liêm - Thành phố Hà Nội là một trong những quận có tốc độ đô thị hóa nhanh. Từ khi tách huyện Từ Liêm ngày 01 tháng 4 năm 2014 quận Nam Từ Liêm được đầu tư mạnh mẽ về cơ sở hạ tầng, các nhà cao tầng được xây dựng. Tính đến tháng 5 năm 2018, trên địa bàn quận Nam Từ Liêm có 98 công trình nhà cao tầng. Qua khảo sát thực tế tại một số nhà cao tầng trên địa bàn quận tại các công trình này đều đã thành lập Đội PCCC cơ sở theo quy định với 98 Đội PCCC cơ sở, tổng số đội viên là 1230 đội viên. Trong đó, có 670 đội viên có độ tuổi trên 50 tuổi, có 360 đội viên có độ tuổi từ 40 đến 49. Còn lại 200 đội viên có độ tuổi dưới 40 tuổi. Trong tổng số đội viên Đội PCCC cơ sở thì có đến khoảng 90% đội viên là nam giới còn lại khoảng 10% là nữ giới. Ngoài ra, các Đội PCCC cơ sở tại các công trình nhà và chung cư cao tầng hiện nay vẫn còn tình trạng Đội PCCC cơ sở không đảm bảo về số lượng cũng như kiến thức cơ bản về PCCC chưa sâu, việc thành lập còn mang tính hình thức, đối phó. Bên cạnh đó, việc Ban Quản lý, Ban Quản trị các tòa nhà giao cho Đội Bảo vệ làm luôn công tác PCCC nên công tác chuyên môn chưa cao. Công tác huấn luyện bồi dưỡng nghiệp vụ cho Đội PCCC cơ sở còn mang tính hình thức chưa tập trung vào thực tế tại từng công trình.

Lực lượng PCCC cơ sở được Luật PCCC năm 2001 xác định là lực lượng nòng cốt trong hoạt động PCCC (Điều 43 – Luật PCCC). Mặt khác, tại Khoản 4, Điều 4 Luật PCCC quy định: "Mọi hoạt động PCCC trước hết phải được thực hiện và giải quyết bằng lực lượng và phương tiện tại chỗ ". Vì vậy, Đội PCCC cơ sở có vai trò quan trọng trong việc giải quyết các sự cố cháy, nổ tại nơi mình làm việc một cách nhanh chóng, kịp thời, giảm hậu quả do cháy gây ra. Thực tế, trong những năm qua, do làm tốt công tác tuyên truyền, cùng với việc ban hành Luật PCCC và các văn bản pháp quy khác cũng như sự cố gắng nỗ lực của các cấp, các ngành, của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cho thấy, việc tổ chức Đội PCCC cơ sở tại các công trình nhà và chung cư cao tầng đã có những bước phát triển mới.

Tuy nhiên, hiệu quả hoạt động của Đội PCCC cơ sở ở các cơ sở này này còn nhiều hạn chế, bất cập:

Về việc tham mưu đề xuất các văn bản, nội quy, quy định về an toàn PCCC. Qua khảo sát 98 nhà cao tầng trên địa bàn quận thì có 80/98 Đội PCCC cơ sở ban hành văn bản, nội quy, quy định về PCCC nhưng còn mang tính hình thức, chung chung, chưa sát với thực tế tại nhà cao tầng, nhiều cơ sở đã niêm yết nội quy, quy định nhưng chưa có quyết định ban hành.

Về việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật và kiến thức PCCC, xây dựng phong trào quần chúng tham gia PCCC. Tuyên truyền trong công tác PCCC có ý nghĩa quan trọng trong việc phòng ngừa, hạn chế nguy cơ cháy xảy ra. Qua khảo sát tại 98 tòa nhà cao tầng trên địa bàn quận thì việc tuyên truyền chủ yếu diễn ra trong các buổi có sự hướng dẫn, tuyên truyền của Cảnh sát PC&CC mà thành phần chủ yếu là Đội PCCC cơ sở còn dân cư rất ít tham gia. Mặt khác Đội PCCC cơ sở chưa tổ chức một buổi tuyên truyền lại nào cư dân trong chung cư, người lao động trong tòa nhà biết dẫn đến khi có sự cố thì đội viên và người dân đều lúng túng, hoảng sợ.

Về việc tự kiểm tra, đôn đốc mọi người chấp hành các quy định, nội quy an toàn về PCCC. Qua khảo sát tại 98 tòa nhà cao tầng trên địa bàn quận nhận thấy, việc tự kiểm tra, đôn đốc mọi người chấp hành các nội quy, quy định về an toàn PCCC chưa cao, nhiều Đội PCCC cơ sở không tự kiểm tra an toàn PCCC, thiếu biên bản tự kiểm tra, công tác kiểm tra không thường xuyên liên tục, việc đôn đốc còn không thường xuyên, còn e ngại nên hiệu quả của công tác này chưa cao.

Về công tác huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC. Công tác huấn luyện,

bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC của Đội PCCC ở một số tòa nhà còn mang tính hình thức, nặng về phong trào, không thường xuyên luyện tập, hướng dẫn về nghiệp vụ PCCC sát với thực tế và những tình huống cháy xảy ra. Cho nên, nhiều vụ cháy tại các tòa nhà cao tầng còn lúng túng không biết sử dụng dụng cụ phương tiện chữa cháy... tuy phát hiện ra cháy sớm nhưng do lúng túng, không chữa cháy tại chỗ được, phải chờ lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp dẫn đến cháy lan gây thiệt hại lớn.

Về công tác thường trực sẵn sàng tổ chức cứu chữa vụ cháy. Thành phần Đội PCCC cơ sở trong các tòa nhà cao tầng là Đội Bảo vệ, Ban Quản trị, Ban Quản lý, cư dân. Tuy nhiên, việc tuần tra, trực gác nhất là ngoài giờ làm việc hành chính, ban đêm của Đội PCCC cơ sở thiếu chặt chẽ, còn lơ là chủ quan, mất cảnh giác, trong khi đó, nhiều vụ cháy xảy ra vào ngoài giờ làm việc và ban đêm. Việc đảm bảo các yêu cầu an toàn cho Đội PCCC cơ sở cũng không được quan tâm, không trang bị các thiết bị bảo hộ cá nhân, trang phục chữa cháy để đảm bảo cho việc tiếp cận cũng như chữa cháy được an toàn. Mặt khác, việc trang bị phương tiện chữa cháy tại chỗ nhiều nhà cao tầng chưa đảm bảo, nhiều thiết bị không hoạt động, chưa được bảo trì, bảo dưỡng thường xuyên dẫn đến việc tổ chức chữa cháy ngay từ lúc cháy mới phát sinh gặp nhiều khó khăn.

Về công tác tổ chức thực tập phương án chữa cháy. Việc tổ chức thực tập phương án tại 98 tòa nhà cao tầng trên địa bàn quận còn nhiều bất cập, do ý thức trách nhiệm của chủ đầu tư, Ban Quản lý, Ban Quản trị đã không quan tâm đúng mức đến việc tổ chức thực tập phương án chữa cháy. Việc thực tập chủ yếu vẫn mang tính hình thức, biểu diễn mà chưa đi sâu vào các hạng mục trong cơ sở, các tình huống trong phương án chưa được thực tập hết. Thành phần tham gia diễn tập chủ yếu vẫn là Đội PCCC cơ sở mà cư dân, nhân viên văn phòng trong tòa nhà chưa tham gia nhiệt tình còn coi việc này là việc của Đội PCCC cơ sở và của Cảnh sát PC&CC.

Để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động PCCC của Đội PCCC cơ sở tại các công trình nhà và chung cư cao tầng, cần làm tốt những nhiệm vụ cơ bản sau đây:

Một là: Nâng cao năng lực tham mưu đề xuất ban hành quy định, nội quy an toàn về PCCC. Tập trung rà soát, kiểm tra việc tham mưu đề xuất việc ban hành nội quy, quy định, biển cấm, biển báo phát sát với thực tế tại các tòa nhà cao tầng, các quyết định phải được người đứng đầu cơ sở ký duyệt.

Hai là: Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức PCCC, xây dựng phong trào Toàn dân tham gia PCCC; huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC. Cần đổi mới phương pháp, hình thức tuyên truyền, gắn nội dung tuyên truyền vào các cuộc họp tổ dân phố, lựa chọn những tuyên truyền viên có trách nhiệm, năng lực, khả năng thuyết phục để nâng cao hiệu quả hoạt động tuyên truyền. Ngoài ra cần tổ chức các buổi huấn luyện thực hành kỹ năng sử dụng phương tiện được trang bị tại tòa nhà nhằm xử lý tốt khi có cháy.

Ba là: Tăng cường hoạt động tự kiểm tra, đôn đốc việc chấp hành các quy định, nội quy an toàn về PCCC cho toàn thể cán bộ công nhân viên, cư dân trong tòa nhà để mọi người hiểu nội dung và chấp hành các quy định nội quy an toàn PCCC, thường xuyên kiểm tra kiểm tra phát hiện những sai phạm trong quá trình hoạt động để có biện pháp xử lý kịp thời. Công tác kiểm tra nên tiến hành theo hình thức định kỳ, đột xuất, trong và ngoài giờ hành chính.

Bốn là: Đảm bảo chế độ thường trực sẵn sàng chữa cháy và chế độ chính sách cho Đội PCCC cơ sở. Đội PCCC cơ sở cần đảm bảo chế độ thường trực 24/24 giờ đặc biệt là ban đêm, ngày nghỉ, ngày lễ. Cần lựa chọn những người có sức khỏe và trên 18 tuổi tham gia vào Đội PCCC cơ sở, đảm bảo điều kiện về hoạt động của trang thiết bị phương tiện PCCC tại chỗ, các thiết bị bảo hộ, trang phục chữa cháy cho Đội PCCC cơ sở có như vậy mới đạt hiệu quả trong công tác chữa cháy. Ngoài ra lãnh đạo, người đứng đầu cơ sở cần phải đảm bảo chế độ chính sách đãi ngộ phù hợp đối với Đội PCCC cơ sở theo quy định tại Khoản 4 Điều 35 – Nghị định 79/2014/ NĐ-CP của Chính phủ để tạo sự khích lệ trong việc thực hiện công tác PCCC tại nơi mình làm việc, phải gắn trách nhiệm cùng với quyền lợi cho Đội PCCC cơ sở.

Năm là: Nâng cao ý thức trách nhiệm của mọi người dân sinh sống và làm việc tại các tòa nhà cao tầng, làm cho mọi người hiểu rõ được tầm quan trọng của công tác PCCC và hậu quả của cháy gây ra để từ đó mọi người chấp hành các nội quy, quy định về PCCC có như vậy mới hạn chế được cháy xảy ra tại các tòa nhà cao tầng.

Sáu là: Lực lượng Cảnh sát PCCC nêu cao vai trò của mình trong công tác hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc Đội PCCC cơ sở thực hiện tốt vai trò của mình trong công tác PCCC tại cơ sở. Kiểm tra công tác thường trực sẵn sàng chiến đấu tại cơ sở đảm bảo. Hàng năm cần tổ chức các hội thi thể thao nghiệp vụ chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ để nâng cao khả năng, kỹ thuật xử lý khi có cháy.

Bảy là: Kiện toàn tổ chức Đội PCCC cơ sở tại các tòa nhà cao tầng trên địa bàn quận theo đúng quy định tại Điều 15, Mục 3, Thông tư số 66/2014/TT-BCA ngày 16 tháng 12 năm 2014 để hoạt động của Đội PCCC cơ sở được hiệu quả.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1.Bộ Công an (2004) *Thông tư số 66/2014/TT-BCA ngày 16/12/2014 hướng dẫn thi hành Nghị định 79/2014/NĐ-CP, ngày 31/7/2014 của Chính Phủ hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC.*

2.Bộ Công an (2013) *Thông tư số 08/2018/TT-BCA ngày 5/03/2018 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 83/2017/NĐ-CP, ngày 18/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng PCCC.*

3.Chính phủ (2014), Nghị *định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC*, Hà Nội.

4.Chính phủ (2017), *Nghị định số 83/2017/NĐ-CP của Chính phủ ngày 18/7/2017 quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng PCCC*, Hà Nội

5.Chính phủ (2013), Nghị *định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; PCCC; phòng, chống bạo lực gia đình*, Hà Nội.

6.Nguyễn Mạnh Hà (2008), *Nâng cao hiệu quả hoạt động PCCC đối với lực lượng dân phòng và PCCC cơ sở*, Tạp chí Khoa học và giáo dục PCCC, số 02 tháng 9/2008.

MỘT SỐ KINH NGHIỆM RÚT RA TRONG TỔ CHỨC HUẤN LUYỆN VÀ THI ĐẤU CỦA ĐỘI TUYỂN THAM GIA HỘI THI THỂ THAO NGHIỆP VỤ CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

Đại úy KIỀU BÌNH CHÍNH
Bộ môn 4, Trường Đại học PCCC



Ngày nay, quá trình đô thị hóa phát triển nhanh chóng, nhiều khu dân cư, khu công nghiệp, khu chế xuất, các công trình nhà cao tầng... đã và đang được hình thành. Do đó, tình hình cháy, nổ ngày một gia tăng và diễn biến phức tạp hơn. Trong khi đó, công tác đảm bảo an toàn PCCC còn bộc lộ nhiều thiếu sót và bất cập. Trước tình hình trên, công tác PCCC đòi hỏi phải chủ động và chuyên nghiệp hơn nữa. Công tác huấn luyện chữa cháy và CNCH được Cục Cảnh sát PCCC&CNCH hết sức quan tâm và chú trọng. Những năm vừa qua, Bộ Công an và Cục Cảnh sát PCCC&CNCH đã thường xuyên tổ chức các Hội thi **Thể thao nghiệp vụ chữa cháy và CNCH khối cụm và toàn quốc nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành đối với công tác PCCC&CNCH, đồng thời** nâng cao trình độ, kỹ thuật, chiến thuật, kết hợp với việc vận dụng kỹ thuật vận hành sử dụng trang thiết bị, giao lưu học tập kinh nghiệm và góp phần tuyên truyền trực quan đến mọi tầng lớp nhân dân về trách nhiệm PCCC.

Nội dung thi đấu tại các Hội thi Thể thao nghiệp vụ chữa cháy và CNCH thường bám sát với kỹ năng chữa cháy và CNCH thực tế hiện nay như: Chạy 100m vượt chướng ngại vật CNCH; Chạy tiếp sức 4x100m vượt chướng ngại vật CNCH; CNCH trong môi trường có khói, khí độc và CNCH dưới nước; Đội hình máy bơm chữa cháy phun nước tiêu điểm.

Hưởng ứng phong trào thi đua trong toàn lực lượng và tạo điều kiện cho học viên nhà trường có cơ hội giao lưu, chia sẻ, nâng cao trình độ năng lực, kỹ năng xử lý tình huống trong thực tiễn, Đảng ủy, Ban Giám hiệu Trường Đại học PCCC đã chỉ đạo các Khoa, Bộ môn có liên quan huấn luyện đội tuyển tham gia thi đấu.

Việc tổ chức huấn luyện đội tuyển của nhà trường tham gia các Hội thi **Thể thao nghiệp vụ chữa cháy và CNCH** diễn ra hết sức nghiêm túc và bài bản. Ngay sau khi nhận được kế hoạch của Bộ Công an và Cục Cảnh sát PCCC&CNCH về việc tổ chức hội thi. Trường Đại học PCCC đã nhanh chóng chuẩn bị các điều kiện tham dự. Nhà trường đã thành lập Ban Chỉ đạo, Ban Huấn luyện đồng thời tuyển chọn những học viên ưu tú có tố chất thể lực và kỹ thuật chữa cháy và CNCH tốt nhất ở cả 3 cơ sở để tham gia tập luyện thi đấu.

Quá trình triển khai và thành lập đội tuyển đã nhận được sự quan tâm ủng hộ, chỉ đạo sát sao và động viên kịp thời của Đảng ủy Ban Giám hiệu và các đơn vị chức năng trong nhà trường. Đây là một trong những điều kiện thuận lợi giúp đội tuyển yên tâm tập luyện và đạt thành tích cao trong thi đấu. Với số lượng đông đảo học viên, nhiệt huyết và thể lực tốt, hầu hết ở lứa tuổi từ 18 – 22 tuổi, lứa tuổi này đang phát triển mạnh về tâm lý, sinh lý, muốn khẳng định và chứng tỏ bản thân, đây là một trong những yếu tố quan trọng góp phần thành công cho đội tuyển. Đóng góp không nhỏ cho sự thành công của đội tuyển đó là đội ngũ huấn huyện viên giàu kinh nghiệm với kiến thức chuyên sâu và tâm huyết với nghề. Bên cạnh đó, sân

bãi, dụng cụ và phương tiện kỹ thuật phục vụ quá trình tập luyện luôn đảm đảm đầy đủ và phù hợp với tiêu chuẩn và nội dung thi đấu.

Bên cạnh những thuận lợi nêu trên vẫn còn một số khó khăn nhất định khi thành lập đội tuyển thi đấu đó là: giáo viên và học viên tham gia huấn luyện và thi đấu vừa phải đảm bảo công tác chuyên môn và hoạt động học tập của mình vừa phải đảm bảo giờ giấc tập luyện thi đấu một cách nghiêm túc và hợp lý. Giáo viên huấn luyện đội tuyển phải cân đối và sắp xếp lịch giảng dạy sao cho phù hợp. Đối với học viên tham gia đội tuyển, thời gian tập luyện phải ăn ở tập trung, do vậy, việc học tập chính khóa cũng bị ảnh hưởng và gián đoạn, phải tạm dừng các môn học chính khóa và tập trung cho tập luyện cũng như phải thích nghi với môi trường tập luyện, ăn, ở mới. Bên cạnh đó, thời gian tập luyện và thi đấu thường vào mùa hè nắng nóng nên việc tập luyện rất vất vả, cần có thể lực tốt và ý chí quyết tâm cao độ mới có thể tập luyện tốt và đạt thành tích cao.

Mặc dù gặp không ít khó khăn trong quá trình tập luyện, song với sự nghiêm túc, nỗ lực hết mình và ý chí quyết tâm cao của cả thầy và trò đã giúp cho đội tuyển nhà trường những năm qua đạt được những thành tích đáng tự hào trong các hội thi như: Đứng thứ Tư toàn đoàn trong Hội thi Chung kết Thể thao nghiệp vụ chữa cháy và CNCH toàn quốc năm 2010; giải Nhì toàn đoàn năm 2015; giải Nhất toàn đoàn trong Hội thi Chung kết thể thao nghiệp vụ CNCH lần thứ 1 - năm 2018 và đành nhiều Huy chương Vàng, Huy chương Đồng ở các nội dung thi đấu.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tích mà đội tuyển nhà trường đạt được vẫn còn một số tồn tại hạn chế như: một số học viên chưa nhận thức rõ được ý nghĩa, vai trò, trách nhiệm của bản thân trong việc tham gia đội tuyển thi đấu. Nhiều học viên ngại khó, ngại khổ, sợ ảnh hưởng tới việc học tập nên không muốn tham gia; giáo viên tham gia huấn luyện hiện chưa có chế độ đãi ngộ thỏa đáng. Tham gia huấn luyện nhưng vẫn phải thực hiện đúng nhiệm vụ công tác theo kế hoạch năm học, phải làm việc thêm ngoài giờ thậm chí ngày nghỉ, ngày lễ nên có những giáo viên không muốn tham gia hoặc tham gia chưa thật sự nhiệt tình nên ít nhiều cũng ảnh hưởng đến chất lượng huấn luyện đội tuyển. Sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng có liên quan cần tốt hơn nữa, điều đó sẽ góp phần thuận lợi cho đội tuyển nhà trường nâng cao thành tích.

Từ những thành tích mà đội tuyển nhà trường đã đạt được, trong huấn luyện và thi đấu các đội tuyển tham gia Hội thi Thể thao nghiệp vụ chữa cháy và CNCH ở Trường Đại học PCCC có thể rút ra một số kinh nghiệm như sau:

Thứ nhất, cần nâng cao nhận thức của học viên, giúp học viên nhận thấy được vai trò và trách nhiệm của bản thân trong việc tham gia các hội thi. Xác định rõ quan điểm việc tham gia tập luyện cùng đội tuyển vừa là niềm vinh dự được đại diện cho nhà trường thi đấu với các đội bạn nhưng đồng thời cũng là trách nhiệm đối với mỗi cá nhân học viên.

Thứ hai, khơi gợi niềm đam mê tập luyện cho học viên bằng việc khích lệ, động viên đồng thời thường xuyên bám sát, nắm bắt tâm tư nguyện vọng của học viên. Huấn luyện viên phải là chỗ dựa tinh thần đáng tin cậy nhất để học viên có thể tâm sự, chia sẻ, thường xuyên tổ chức các buổi nói chuyện, trao đổi thông tin theo cả hai hướng thầy và trò, chú ý và lắng nghe ý kiến của từng thành viên trong đội tuyển về quá trình tập luyện để từ đó huấn luyện viên có những điều chỉnh phù hợp nhằm đưa chất lượng tập luyện ngày một cao hơn.

Thứ ba, huấn luyện một đội tuyển phải có phương pháp khoa học và phù hợp. Huấn luyện viên cần xây dựng cho đội tuyển một kế hoạch tập luyện khoa học, hợp lý theo tính chất khác nhau của mỗi giải thi đấu. Các bài tập được huấn luyện viên đưa ra cho vận động viên tập luyện phải tuỳ vào từng giai đoạn, được thể hiện cụ thể trong kế hoạch huấn luyện: giai đoạn nào cần tích luỹ thể lực, giai đoạn nào cần tích luỹ chiến thuật và giai đoạn nào chuẩn bị đi thi đấu, huấn luyện viên cần có các bài tập bổ trợ thể lực thường xuyên xen vào các buổi tập để tránh sự nhàm chán và nâng cao chất lượng của buổi tập.

Thứ tư, cần tập trung rèn luyện tâm lý vững vàng khi thi đấu. Có thể nói tâm lý khi thi đấu quyết định gần 50% khả năng thắng thua của vận động viên. Đại đa số học viên mới tham gia tập luyện và thi đấu nên việc bỡ ngỡ, lo lắng, thiếu kinh nghiệm khi thi đấu là điều không thể tránh khỏi. Chính vì vậy, huấn luyện viên cần giúp vận động viên ổn định tâm lý trước khi thi đấu, tạo cho vận động viên trạng thái tâm lý tự tin và thể lực sung mãn nhất. Bên cạnh đó, "điểm rơi phong độ" cũng là một vấn đề mà huấn luyện viên cần phải lưu ý. Huấn luyện viên phải biết cách hướng dẫn vận động viên của mình hồi phục, nghỉ ngơi, tập luyện nhẹ nhàng sao cho những ngày thi đấu phải là những ngày vận động viên ở trong trạng thái sung sức nhất, đó chính là chọn đúng "điểm rơi phong độ" của vận động viên khi thi đấu.

Thứ năm, có kế hoạch tổ chức giao lưu, cọ sát với các đội tuyển trong lực lượng phù hợp với tính chất của giải để tạo cho các em sự tự tin cần thiết, cải thiện tâm lý thi đấu giúp cho các em có tâm lý tốt nhất trước khi bước vào giải đấu. Giao lưu, cọ sát còn chỉ ra cho các em những điểm yếu cần khắc phục và những điểm mạnh cần phát huy từ đó giúp các em dần hoàn thiện bản thân nâng cao hơn nữa hiệu quả trong thi đấu.

Thứ sáu, kịp thời phát hiện các nhân tố tích cực và có kế hoạch bồi dưỡng, học tập thường xuyên. Chính vì vậy, công tác phát hiện và có kế hoạch đào tạo nguồn là vấn đề hết sức quan trọng và cần thiết. Các câu lạc bộ, đội tuyển trong trường luôn duy trì tập luyện thường xuyên là cơ sở cho huấn luyện viên có thể phát hiện và tìm ra những nhân tố mới, có tố chất đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn của một vận động viên. Mặc dù chưa có giải đấu nhưng huấn luyện viên có thể duy trì huấn luyện các lớp dự bị cho đội tuyển, sàng lọc và bổ sung cho đội tuyển những cá nhân ưu tú, đảm bảo khi đội tuyển tập trung vẫn có một lực lượng hùng hậu đủ sức tham dự các giải thi đấu.

Thứ bảy, chăm lo sức khỏe và chế độ dinh dưỡng hợp lý. Trong thời gian tập luyện và thi đấu, vận động viên cần được cung cấp đầy đủ chất dinh dưỡng cần thiết để tập luyện có hiệu quả. Huấn luyện viên phải bố trí nhân sự để phụ trách công tác hậu cần, y tế, chăm sóc cho vận động viên. Cần có lịch trình và chế độ ăn uống, ngủ nghỉ cụ thể cho vận động viên tuỳ theo lịch thi đấu của ban tổ chức. Công tác hậu cần đảm bảo luôn góp phần không nhỏ trong thành tích của đoàn tham gia thi đấu.

Thứ tám, có chế độ khen thưởng kịp thời và đúng lúc, công tác khen thưởng đóng vai trò hết sức quan trọng, đó không chỉ là chế độ xứng đáng được nhận theo quy định mà quan trọng hơn là sự ghi nhận thành tích của các cấp lãnh đạo đối với vận động viên, tạo tâm lý phấn khởi. Ngược lại, nếu công tác khen thưởng, biểu dương chậm trễ sẽ gây trạng thái chán nản, khiến nhiều vận động viên không còn muốn tiếp tục tham gia và cống hiến cho lần thi đấu sau.

Trên đây là một số kinh nghiệm rút ra trong quá trình tổ chức thành lập, huấn luyện và dẫn đoàn vận động viên Trường Đại học PCCC tham gia thi đấu các giải Thể thao nghiệp vụ chữa cháy và CNCH. Mong rằng, những kinh nghiệm rút ra sẽ giúp cho phong trào thi đấu của đội tuyển nhà trường sẽ đạt được nhiều thành tích ấn tượng hơn nữa trong các hội thi tiếp theo.■

MỘT SỐ BẤT CẬP VỀ PCCC TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ VINH, TỈNH NGHỆ AN

Trung úy LÊ QUỐC PHÚC
Học viên Cao học CH6A, Trường Đại học PCCC

Thành phố Vinh là đô thị loại 1 thuộc tỉnh Nghệ An, có diện tích gần 105km^2, gồm 25 phường, xã, với dân số hơn 545.000 người; hội tụ đầy đủ các tuyến giao thông đường bộ, đường sắt, đường hàng không, đường biển, đường thủy nội địa. Với vị trí như vậy, Thành phố Vinh đóng vai trò quan trọng trong giao lưu kinh tế, thương mại, du lịch, vận chuyển hàng hóa với cả nước và các nước khác trong khu vực, nhất là các nước Lào, Thái Lan và Trung Quốc, là điều kiện thuận lợi để kêu gọi đầu tư phát triển kinh tế, xã hội. Trong những năm qua, Thành phố Vinh đẩy mạnh phát triển theo hướng trở thành trung tâm hạt nhân vùng Bắc Trung Bộ về tài chính, thương mại, du lịch, khoa học, công nghệ...; cùng với Cửa Lò trở thành mũi nhọn tăng trưởng của tỉnh và vùng Bắc Trung Bộ. Phát triển đa ngành nghề với hàng nghìn cơ sở kinh doanh, với 3.255 cơ sở thuộc diện quản lý nhà nước về PCCC trong đó: có hơn 37 chợ, trung tâm thương mại, có 07 khu công nghiệp, gần 100 tòa nhà cao trên 10 tầng trở lên, gần 28 trường Đại học, Cao đẳng, hơn 32 bệnh viện đa khoa và bệnh viện vùng...

Do lịch sử để lại và sự phát triển không đồng bộ nên kết cấu hạ tầng đô thị có những ảnh hưởng nhất định đến công tác PCCC&CNCH. Theo khảo sát của cơ quan Cảnh sát PCCC thì trên địa bàn Thành phố Vinh cần phải có ít nhất 6.000 trụ nước chữa cháy công cộng, lắp đặt dọc theo các tuyến phố; nhưng hiện nay mới chỉ có chưa đến 200 trụ, việc quản lý, bảo dưỡng, sử dụng nguồn nước chữa cháy còn nhiều hạn chế; bên cạnh đó chưa đầu tư xây dựng các bể nước dự trữ chữa cháy trong các khu dân cư tập trung (mà hệ thống giao thông nhỏ hẹp, xe chữa cháy không vào được), tình trạng san lấp các ao, hồ để xây dựng các công trình và quy hoạch khu dân cư diễn ra ngày càng nhiều, ảnh hưởng tới nguồn nước chữa cháy nên chưa đáp ứng được yêu cầu của công tác chữa cháy.

Trên địa bàn thành phố hiện nay còn tồn tại nhiều nhà tập thể cũ, cao từ hai đến năm tầng, được xây dựng từ hàng chục năm trước, không có hệ thống PCCC, hệ thống điện cũ, nát; đằng sau căn hộ đều bị các hộ dân quây kín để làm "chuồng cọp", lồng sắt. Bên cạnh đó, hiện tại trên địa bàn thành phố có khoảng 5.000 ngôi nhà ống và gần 100 cơ sở kinh doanh dịch vụ karaôkê (hầu hết các cơ sở này không đảm bảo các yêu cầu về PCCC) trong đó có khoảng 2.000 nhà liền kề mặt phố vừa làm nơi sinh hoạt, kết hợp làm nơi kinh doanh, nhà kho, xưởng sản xuất, tiềm ẩn nguy cơ cháy cao, nếu xảy ra cháy thì khả năng cháy lan các hộ lân cận và bùng phát cháy lớn gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản là khó tránh khỏi, do chỉ có một lối thoát nạn mặt tiền là cửa ra vào. Khi xảy ra cháy, cánh cửa duy nhất sập xuống làm những người ở trong nhà không thể thoát ra ngoài được.

Một vấn đề bất cập lâu nay đó là trên địa bàn thành phố còn nhiều ngõ ngách nhỏ hẹp, tình trạng người dân tự ý xây dựng các cọc, ụ bê tông, barie kiên cố, cổng chào trên các tuyến đường vào các khu dân cư, khu đô thị, nhằm ngăn các phương tiện giao thông có tải trọng lớn đi vào; bên cạnh đó hiện nay hệ thống dây cáp điện và viễn thông trên nhiều tuyến đường được kéo chằng chịt, không đảm bảo chiều cao, chiều rộng thông thủy cho các phương tiện chữa cháy hoạt động. Thực trạng trên là một trong những bất cập về giao thông chữa cháy hiện nay, làm chậm thời gian tiếp cận đám cháy của các xe chữa cháy (thậm chí có những vụ cháy xe chữa cháy không thể vào tiếp cận đám cháy); gây khó khăn, làm giảm hiệu quả của công tác tổ chức chữa cháy và làm tăng thiệt hại do cháy gây ra.

Hiện nay, trên địa bàn thành phố có gần 20 chợ tạm đã xuống cấp, không đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện PCCC. Tình trạng thắp hương thờ cúng, đốt vàng mã bừa bãi, tự ý điều chỉnh, thay đổi kết cấu đường điện gây chập, cháy còn khá phổ biến; nhiều hộ kinh doanh cơi nới thêm quầy, sạp, sử dụng cửa tôn cuốn che kín toàn bộ quầy sạp, sắp xếp hàng hóa để các vật dụng như: tủ kệ, ghế, bao bì lấn chiếm lối đi chung làm giảm khoảng cách an toàn, tạo điều kiện cho đám cháy phát triển lớn và gây khó khăn trong việc cứu chữa, thoát nạn khi có cháy xảy ra.

Để chủ động khắc phục những tồn tại, bất cập nêu trên, thời gian tới Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Nghệ An tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ chủ yếu sau đây:

Một là: Tập trung làm tốt công tác tham mưu cho Giám đốc Công an tỉnh để tham mưu cho Tỉnh Ủy, UBND tỉnh, cấp ủy chính quyền địa phương ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện công tác đảm bảo an toàn PCCC&CNCH; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị cùng vào cuộc một cách mạnh mẽ, quyết liệt.

Hai là: Chủ động phối hợp với các ban, ngành, cơ quan, đơn vị địa phương, doanh nghiệp tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật để cán bộ, nhân dân và mọi người nắm vững Luật PCCC, Nghị định số 79/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC; Nghị định số 83/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn cứu hộ của lực lượng Cảnh sát PCCC... ,các văn bản của Bộ Công an về công tác PCCC&CNCH.

Ba là: Kiến nghị các chủ đầu tư khi thực hiện các dự án đô thị, các quy hoạch hạ tầng kỹ thuật phải đưa vào các giải pháp PCCC&CNCH như: trụ nước chữa cháy, bến lấy nước chữa cháy, nguồn hỏa các loại, cáp, dây điện...

Bốn là: Củng cố, duy trì các mô hình, các điển hình tiên tiến về PCCC&CNCH ở khu dân cư, khu công nghiệp, các cơ sở kinh doanh dịch vụ, kịp thời khen thưởng biểu dương các đơn vị làm tốt, nhất là tháo dỡ các trụ bê tông và che chắn cản trở hoạt động tổ chức chữa cháy và CNCH.

Năm là: Phối hợp tất cả các cơ quan thông tấn báo chí, đài phát thanh truyền hình tăng cường tuyên truyền sâu rộng trên đài, báo, trên mạng internet về hiểm họa của cháy, nổ, tai nạn. Kêu gọi nhân dân ủng hộ, chấp hành nghiêm túc các quy định về PCCC&CNCH, giúp đỡ cơ quan Cảnh sát PCCC triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn PCCC&CNCH; phê bình, xử lý những trường hợp cố tình vi phạm gây thiệt hại, hậu quả nghiêm trọng.

Sáu là: Tổ chức huấn luyện cho cán bộ, chiến sỹ chữa cháy chuyên nghiệp, lực lượng làm công tác quản lý nhà nước về PCCC&CNCH ở Công an các huyện, thành thị theo quy định mới của Bộ Công an; huấn luyện kết hợp với thực hành tại chỗ đối với các tổ đội, Dân phòng, PCCC tại chỗ trên địa bàn Thành phố Vinh theo phương châm 4 tại chỗ.

Bảy là: Kiểm tra, hướng dẫn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm PCCC&CNCH; tổ chức tốt công tác thực hiện sẵn sàng chiến đấu từ lực lượng chuyên nghiệp đến các Đội Dân phòng cơ sở đảm bảo khi có cháy, nổ xảy ra thì cứu chữa kịp thời, có hiệu quả.■



MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY NGOẠI NGỮ TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC TRONG THỜI KỲ CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0

Đại uý, ThS. NGUYỄN BÍCH NGỌC
Phó trưởng Bộ môn 6, Trường Đại học PCCC

Cũng như nhiều nước đang phát triển khác, Việt Nam đang bước vào cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Cuộc cách mạng này có ảnh hưởng sâu sắc đến mọi mặt đời sống kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội của nước ta, trong đó có nền giáo dục, đào tạo nói chung và việc dạy và học ngoại ngữ của Trường Đại học PCCC nói riêng. Việc tiếp nhận, thay đổi để đáp ứng và theo kịp tác động của cuộc cách mạng 4.0 đối với công tác giáo dục, đào tạo ngoại ngữ của Trường Đại học PCCC đang đặt ra cho đội ngũ giáo viên Bộ môn Ngoại ngữ những vấn đề hết sức khó khăn, cấp bách.

Thực tế hiện nay, công tác giáo dục, đào tạo ngoại ngữ của Trường Đại học PCCC đã có nhiều thay đổi cả về nội dung cũng như phương pháp giảng dạy. Tuy nhiên, về tổng thể vẫn chưa đáp ứng nhu cầu của thực tiễn công tác. Giảng viên vẫn chủ yếu sử dụng các phương pháp giảng dạy truyền thống như: thuyết trình, nêu vấn đề... dẫn đến tình trạng học viên thụ động tiếp thu những kiến thức mà giáo viên truyền thụ, không phát huy được khả năng sáng tạo, khả năng tự tìm kiếm tri thức của học viên. Trong khi, sĩ số lớp học hiện nay khá đông nên sự tương tác giữa giáo viên và học viên không hiệu quả dẫn đến kỹ năng nghe, nói đều bị hạn chế. Do đó, cách mạng 4.0 đòi hỏi đội ngũ giảng viên ngoại ngữ của trường phải có những thay đổi một cách mạnh mẽ, toàn diện hơn về nội dung, phương pháp dạy và học.

Do đặc thù của các trường đại học, học viện, các trường CAND, học viên công tác và học tập theo điều lệnh CAND, những quy định khắt khe về giờ giấc học tập, sinh hoạt, sinh hoạt chính khoá và ngoại khoá, quy chế về chế độ bảo mật, đăng ký sử dụng internet đã phần nào tác động tới hoạt động E-learning (giáo dục trực tuyến) của học viên. Mà trong thời kỳ Cách mạng công nghiệp 4.0, hình thức học tập E-learning là một trong những hình thức rất được ưa chuộng. Cách mạng 4.0 đòi hỏi phương thức và phương pháp đào tạo thay đổi với sự ứng dụng mạnh mẽ của công nghệ thông tin, các hình thức đào tại online, đào tạo ảo, mô phỏng, số hoá bài giảng...

Những năm qua, Trường Đại học PCCC đã áp dụng chương trình chuẩn đầu ra ngoại ngữ cho học viên hệ Đại học và Trung cấp, đặc biệt là học viên đào tạo hệ chính quy. Theo đó, học viên tốt nghiệp ra trường thì trình độ ngoại ngữ phải đạt B1 theo khung tham chiếu Châu Âu. Tuy nhiên, một bộ phận không nhỏ học viên vẫn coi nhẹ tầm quan trọng của việc học tập, nâng cao trình độ ngoại ngữ, coi việc học tập ngoại ngữ chỉ là phụ, điều này tác động đến động lực học tập ngoại ngữ của học viên, học chỉ đủ tiêu chí tốt nghiệp dẫn đến kiến thức thực sự của một bộ phận học viên còn yếu, không có khả năng giao tiếp bằng ngoại ngữ, khả năng vận dụng kiến thức ngoại ngữ vào thực tiễn công tác còn nhiều hạn chế.

Cuộc cách mạng 4.0 thực sự có những tác động sâu sắc đến quá trình dạy và học trong giai đoạn hiện nay. Để đáp ứng được yêu cầu giảng dạy ngoại ngữ cho học viên tại Trường Đại học PCCC đòi hỏi mỗi giáo viên phải tìm cho mình những phương pháp giảng dạy tích cực. Đối với Bộ môn Ngoại ngữ ở Trường Đại học PCCC cần có một số giải pháp áp dụng trong quá trình giảng dạy ngoại ngữ trước tác động của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 như sau:

Thứ nhất, giáo viên cần tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học nhằm nâng cao tính sáng tạo và tính linh hoạt trong quá trình giảng dạy. Ứng dụng công nghệ thông tin ở mức độ đơn giản nhất với các bài giảng điện tử, thông qua ngôn ngữ hình ảnh giúp giáo viên tạo được sự tương tác thuận lợi với học viên. Giáo viên có thể khai thác các ứng dụng của công nghệ thông tin trong giảng dạy ngoại ngữ như: soạn giáo án điện tử, khai thác ứng dụng trên điện thoại, máy tính như ứng dụng kiểm tra phát âm đúng, sai, ứng dụng ghi âm, ứng dụng từ điển. Ngoài ra giáo viên có thể hướng dẫn học viên sử dụng các phần mềm trực tuyến, phần mềm tương tác hay Website thảo luận trực tuyến dành cho giáo dục như: Facebook, Twitter, Whatsapp, Instagram, chia sẻ, lưu trữ tài liệu qua email... Giảng viên có thể tổ chức các lớp học online giao tiếp trực tiếp với người học qua skype, tổ chức phân vai, thảo luận tương tác, thảo luận bàn tròn...

Ngoài ra, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học còn giúp giáo viên có thể chia sẻ bài giảng với đồng nghiệp, cùng nhau thảo luận và nâng cao chất lượng giáo án của mình. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học ngoại ngữ còn mang lại hứng thú học tập cho học viên. Học ngoại ngữ có ứng dụng công nghệ thông tin một cách rộng rãi giúp học viên tiếp cận phương pháp dạy học mới hấp dẫn hơn hẳn phương pháp đọc - chép truyền thống. Ngoài ra, sự tương tác giữa thầy cô và học trò cũng được cải thiện đáng kể, học sinh có nhiều cơ hội được thể hiện quan điểm cũng như chính kiến riêng của mình. Điều này không chỉ giúp các em ngày thêm tự tin mà còn để cho giáo viên hiểu thêm về năng lực, tính cách và mức độ tiếp thu kiến thức của học trò, từ đó có những điều chỉnh phù hợp và khoa học.

Thứ hai, có sự đổi mới về nội dung chương trình và sử dụng các phương pháp giảng dạy tích cực trong quá trình giảng dạy theo hướng hội nhập quốc tế. Theo đó, nội dung chương trình cần được triển khai theo hướng mở, cho phép cập nhật thường xuyên kiến

thức trong và ngoài nước. Việc sử dụng giáo trình, tài liệu nước ngoài một cách linh hoạt từ mức độ dễ đến khó giúp mở mang hiểu biết cho người dạy và người học, nội dung giảng dạy phải gắn chặt và phù hợp với yêu cầu thực tiễn công tác PCCC&CNCH. Cụ thể, có thể lồng ghép những từ ngữ, thuật ngữ chuyên ngành PCCC vào các tiết giảng để học viên có thể tích luỹ sử dụng trong quá trình công tác sau này. Trong tiết học giáo viên cần giao nhiệm vụ cụ thể với mục tiêu, yêu cầu rõ ràng để học viên hoàn thành trước hoặc sau khi lên lớp, tích cực áp dụng các phương pháp dạy học tiên tiến, kết hợp với sử dụng phương tiện hiện đại làm cho bài giảng sinh động, dễ tiếp thu.

Khi lựa chọn giáo trình giảng dạy, soạn đề cương, giáo án lên lớp giáo viên có thể lựa chọn, chỉnh sửa các mục bài học phù hợp với nhu cầu, sở thích của học viên trên cơ sở nắm vững mục đích, yêu cầu của bài học. Giáo viên có thể tự biên soạn, thay đổi trật tự các phần của bài học hoặc thiết kế thêm các hoạt động giúp học viên dễ nắm bắt bài học và hào hứng học hơn.

Thứ ba, kết hợp phương pháp giảng dạy truyền thống và phương pháp hiện đại, đổi mới cách thức học tập cho học viên.

Phương pháp giảng dạy truyền thống là phương pháp mà trong đó chủ yếu thầy nói, trò nghe, chú trọng vào ngữ pháp hơn năng lực sử dụng ngôn ngữ. Hiện nay, chưa có một phương pháp hiện đại nào có thể thay thế hoàn toàn phương pháp giảng dạy truyền thống, mặc dù các phương pháp giảng dạy truyền thống cụ thể như thuyết trình còn tồn tại nhiều hạn chế: không khuyến khích được tính chủ động của người học, người học muốn học tốt phải lắng nghe, có ghi ghép, cố nhớ kiến thức thay vì sáng tạo trong quá trình học tập. Để khắc phục những mặt hạn chế nêu trên, cần phải có sự kết hợp giữa phương pháp truyền thống và hiện đại với nhau như: kết hợp giữa phương pháp thuyết trình với phương pháp làm việc nhóm, giữa phương pháp thuyết trình với phương pháp sử dụng tình huống, giữa phương pháp thuyết trình với phương pháp thực tập... Để giúp học viên tự học và sáng tạo, trước hết giảng viên phải đóng vai trò là người tư vấn cho học viên, hướng dẫn cách thức, phương pháp tự học cho học viên. Ngoài ra, giáo viên cần cung cấp tài liệu và giới thiệu địa chỉ tìm tài liệu, hướng dẫn học viên xử lý thông tin khi tự học nhằm tại không khí, môi trường tự học thân thiện, cởi mở.

Thứ tư, tăng cường cập nhật những trò chơi, những phương pháp khởi động tư duy tích cực để tạo hứng thú, niềm say mê của học viên với ngôn ngữ, đồng thời tăng khả năng giao tiếp và tạo lập môi trường tiếng cho học viên. Muốn làm được điều này, đòi hỏi giảng viên phải thường xuyên cập nhật những kiến thức mới, áp dụng những thành tựu công nghệ thông tin vào mỗi tiếp giảng, áp dụng các phương pháp dạy học khác nhau một cách linh hoạt, phù hợp với từng đối tượng học viên. Một trong những đòi hỏi quan trọng của thời kỳ mới đó là tăng cường được năng lực thực hành, khả năng tự học hỏi, tự đào tạo cho học viên. Việc này có thể được thực hiện thông qua việc tổ chức các hoạt động ngoại khoá, câu lạc bộ tiếng Anh và các cuộc thi hùng biện thường xuyên.

Áp dụng các phương pháp dạy học ngoại ngữ tích cực trong thời đại cách mạng công nghiệp 4.0 là vấn đề cần thiết đối với giáo viên dạy ngoại ngữ tại Trường Đại học PCCC hiện nay, đòi hỏi sự cố gắng, nỗ lực của giáo viên, trong đó nhiệm vụ chính của giáo viên là tạo môi trường học tập, tạo điều kiện cho học viên có cơ hội học tập theo phương pháp tích cực, sáng tạo. Vì thế, mỗi giáo viên phải tự mình ý thức được việc tự học để không ngừng nâng cao hiểu biết, trau dồi nghiệp vụ chuyên môn cho đủ "sâu". Ngoài ra, cũng cần trang bị cho mình kiến thức đủ rộng, thường xuyên liên hệ với thực tiễn của ngành từ đó sẽ làm bài giảng sinh động, giàu thức thuyết phục. Một điều vô cùng quan trọng nữa là giáo viên phải sử dụng thành thạo các phương tiện dạy học hiện đại, khai thác tối đa tính ưu việt của công nghệ thông tin để hỗ trợ cho quá trình nghiên cứu và giảng dạy ngoại ngữ trong thời đại cách mạng công nghiệp 4.0.■

Nhân kỷ niệm 64 năm Ngày Giải phóng Thủ đô (10/10/1954 – 10/10/2018), sáng 5/10, Ban Quản lý Di tích Nhà tù Hỏa Lò tổ chức chương trình trưng bày chuyên đề "Hà Nội - Ngày trở về". Nhiều nhân chứng lịch sử đã không kìm được nước mắt xúc động khi xem lại những thước phim, hay những bức ảnh, hiện vật gợi nhớ lại thời khắc lịch sử của 64 năm về trước.

Trưng bày chuyên đề "Hà Nội - Ngày trở về" như một hồi ức lịch sử, đưa công chúng trở về để hiểu những chặng đường gian nan của quân và dân Việt Nam từ 60 ngày đêm toàn quốc kháng chiến, đến 9 năm kháng chiến trường kỳ để viết nên khúc khải hoàn giải phóng Thủ đô vào mùa Thu lịch sử năm 1954 qua hai 2 nội dung: "Ra đi... Hẹn một ngày về" và "Hà Nội ngày trở về".

"Ra đi... Hẹn một ngày về"

"Ra đi... Hẹn một ngày về" là những câu chuyện trong 9 năm kháng chiến gian khổ, trường kỳ với biết bao gian nan, thử thách, để biến lời thề sắt son đôi lại Thủ đô yêu dấu, giải phóng đất nước và đoàn tụ với gia đình trở thành hiện thực. Tại không gian trưng bày công chúng được biết đến một tinh thần "Quyết tử để Tổ quốc quyết sinh" của toàn thể đồng bào, chiến sỹ đứng lên đánh giặc cứu nước; một Việt Bắc - Thủ đô gió ngàn, nơi nuôi chí bền gan chiến đấu của cả dân tộc; một Hà Nội thời tạm chiếm vừa đổi thay, vừa pha trộn, vừa tạm bợ và "Chín năm làm một Điện Biên" với biết bao gian nan, máu, xương đã đổ xuống cho ngày giải phóng Thủ đô. Những chiến sỹ Trung đoàn Thủ đô trong thời khắc ác liệt đó, họ đã sống 4 tại chỗ: Ăn tại chỗ, ngủ tại chỗ,



Một góc trưng bày thể hiện nội dung những chiến sỹ Trung đoàn Thủ đô trong thời khắc ác liệt đó, họ đã sống 4 tại chỗ: Ăn tại chỗ, ngủ tại chỗ, chiến đấu tại chỗ và chết chôn tại chỗ.

"Hà Nội - Ngày trở về"

chiến đấu tại chỗ và chết chôn tại chỗ. 60 ngày đêm chiến đấu bảo vệ Hà Nội chính là trận chiến tuy ngắn nhưng đã chứng kiến tinh thần sục sôi khí thế của những người Hà Nội quả cảm với tinh thần cả thành phố ào ra đường chống giặc. Nhiều chị em phụ nữ, các cháu thiếu nhi đã luồn lách trong các giao thông hào, chướng ngại vật trên đường, vượt qua lửa đạn tới tận chiến hào để tiếp tế đạn dược cho bộ đội đánh giặc. Những lá đơn tình nguyện xin được ôm bom ba càng sẵn sàng lao vào xe tăng địch của các chiến sỹ Trung đoàn Thủ đô ngày càng nhiều. Hình ảnh lớp lớp thanh niên lên đường ra trận, sắt son lời thề ra đi với lời nhắn nhủ: "Hẹn ngày trở về! Ta thề Thủ đô sẽ chiến thắng quân thù!". Vươn lên bằng ý chí, tôi luyện và khẳng định sức mạnh qua từng chặng đường gian nan, chạm đến tột cùng của những tháng ngày thấm máu, biết bao chiến sĩ đã cảm tử hy sinh, biết bao người Việt Nam yêu nước đã nằm xuống để giành lấy vinh quang của đất nước.



Các cựu chiến binh bồi hồi nhớ lại những ký ức lịch sử hào hùng của dân tộc, của đất nước và Hà Nội.



Thiếu tướng Nguyễn Đức Minh chia sẻ câu chuyện trong ngày tiếp quản nhà tù Hỏa Lò.

"Hà Nội - Ngày trở về"

Phần nội dung thứ hai là những câu chuyện của 64 năm về trước khi Hà Nội hân hoan đón chào đoàn quân chiến thắng trở về giải phóng Thủ đô; là sự vươn mình đổi thay của Thủ đô và đất nước trên con đường hội nhập và phát triển. 15 giờ ngày 10/10/1954, hàng vạn nhân dân Hà Nội trang nghiêm dự lễ chào cờ mừng chiến thắng. Giây phút linh thiêng ấy đã được nhân dân mong chờ suốt 9 năm sống trong vùng tạm chiếm. Khi còi ở Nhà hát Lớn nổi lên một hồi dài, đoàn quân nhạc cử quốc thiều, toàn quân và dân Hà Nội hướng lên lá cờ Tổ quốc kiêu hãnh tung bay trên đỉnh Cột cờ cổ kính, lặng đi vì xúc động. Những câu chuyện, hình ảnh về cán bộ, chiến sỹ Tiểu đoàn Bình Ca thuộc Trung đoàn Thủ đô tiến vào Hà Nội tham gia tiếp quản 35 địa điểm trọng yếu như: Phủ Thủ hiến Bắc Việt, Dinh Quốc trưởng, Nha Công an Bắc Việt, Nha Bưu điện Bắc Việt, Ty Cảnh sát thành phố, Thư viện Trung ương Đông Dương, Bệnh viện Bạch Mai, Nhà tù Hỏa Lò... sẽ được giới thiệu một cách chân thực và xúc động. Sau ngày giải phóng, Hà Nội lại tiếp tục xây dựng và phát triển, kiêu hãnh và có những đổi thay mạnh mẽ cả về tầm vóc, diện mạo để làm nên một Hà Nội thanh bình, văn minh và ngày càng hiện đại.

Tổ hợp chính của trưng bày được thể hiện thành hai không gian đối lập. Một bên là hình ảnh Hà Nội đổ nát, hỗn loạn, ngổn ngang nhưng đậm chất anh hùng trong 60 ngày đêm khói lửa mùa Đông năm 1946; một bên là Hà Nội rợp trời sắc đỏ cờ hoa đón chào đoàn quân chiến thắng trở về giải phóng Thủ đô mùa Thu năm 1954. Lần đầu tiên hơn 20 hiện vật gắn liền với sự kiện giải phóng Thủ đô được giới thiệu tới công chúng như: Tập thơ "Gặt mùa" (tập I, II), ông Lê Tám - Ủy viên Ban Chấp hành Đoàn Thanh niên cứu quốc Hà Nội sáng tác trong thời gian phụ trách phong trào học sinh, sinh viên kháng chiến và bị thực dân Pháp bắt, giam tại Nhà tù Hỏa Lò, năm 1951 - 1953. Huy hiệu Chiến sỹ Điện Biên Phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh trao tặng cho các chiến sỹ trực tiếp tham gia Chiến dịch Điện Biên Phủ, năm 1954. Báo "Tiền phong" (báo của Đoàn Thanh niên Cứu quốc Hà Nội, số đặc biệt đón mừng ngày giải phóng Thủ đô), ông Lê Văn Ba (Trần Khắc Cẩn), cán bộ Thành đoàn

(Xem tiếp trang 48)

"FIRE ESCAPE COLLAPSE" – BỨC ẢNH VỀ THẢM HỌA CHÁY, NỔ CÓ SỨC ẢNH HƯỞNG LỚN MỌI THỜI ĐẠI

"Fire Escape Collapse" hay còn được gọi là "Fire on Marlborough Street" - "Hỏa hoạn phố Marlborough" là một trong những bức ảnh được phóng viên ảnh Stanley J. Forman chụp lại vụ hỏa hoạn ngày 22/7/1975 tại đường Marlborough ở TP Boston, Bang Massachusetts, Mỹ. Bức ảnh đã đoạt giải Pulitzer cho hạng mục Ảnh Tin tức xuất sắc nhất (Spot News Photography) đồng thời đoạt giải thưởng Ảnh báo chí thế giới (World Press Photo) của năm 1976. Ngay khi bức ảnh xuất hiện trên mặt báo, nó đã khiến Chính phủ Mỹ ngay lập tức phải có những động thái thay đổi các điều luật quy định về an toàn PCCC và các phương thức thoát hiểm trong trường hợp có cháy, đặc biệt là sự an toàn của những cầu thang thoát hiểm được lắp đặt bên cạnh các tòa nhà cao tầng. Đồng thời, nó cũng trở thành một trong những bức ảnh gây tranh cãi nhất trong lịch sử báo chí hiện đại.

Ngày 22/7/1975, một dãy nhà trên đường Marlborough, TP Boston, Mỹ bất ngờ bốc cháy dữ dội. Có rất nhiều cư dân đã bị kẹt lại bên trong tòa nhà, họ ra sức kêu gào, khóc lóc thảm thiết cầu mong được cứu giúp. Ngay khi nhận được tin báo của Cảnh sát: "Cháy trên phố Marlborough!", Stanley J. Forman lúc đó đang làm việc cho tờ báo Boston Herald đã nhanh chóng leo lên xe đến hiện trường và chụp lại được những khoảnh khắc kinh hoàng trong đám cháy, lột tả chân thực nỗi sợ hãi tuyệt vọng của con người khi đứng giữa ranh giới sinh tử.



Trong loạt ảnh đó, bức hình gây ám ảnh nhất không chỉ đối với tất cả người xem mà với chính tác giả là cảnh cô gái 19 tuổi Diana Bryant và con gái đỡ đầu 2 tuổi của cô, Tiare Jones, chơi vơi rơi từ trên cao xuống sau khi lối thoát hiểm bị sập. Bức ảnh được chụp bằng một chiếc máy ảnh cơ. Stanley kể lại hoàn cảnh chụp bức ảnh: "Tôi chạy ra phía sau tòa nhà và khi nhìn lên trên, tôi thấy một người phụ nữ và một đứa trẻ đang đứng trên lối thoát hiểm. Họ đã cố hết sức vươn mình ra phía ngoài bởi sức nóng dữ dội từ ngọn lửa bốc ra từ tòa nhà. Trong lúc đó, một người lính chữa cháy Robert O'Neil đã trèo lên nóc nhà từ phía trước và phát hiện ra hai mẹ con ở cầu thang. Robert leo xuống bên dưới trấn an hai mẹ con Diana. Thang nhôm của xe chữa cháy đang từ từ tiến tới, Robert nói Diana: Hãy đưa bé Tiare cho anh. Khi Robert vừa với tay ra chiếc thang chữa cháy thì bất thình lình, toàn bộ lối thoát hiểm đổ sập xuống." Cú rơi từ độ cao 15m (từ tầng 5 của tòa nhà), đã khiến Diana bị thương nặng toàn bộ cơ thể và qua đời vài giờ sau đó. Nhưng kỳ diệu, Tiare rơi ngay trên cơ thể mẹ đỡ đầu và thoát khỏi lưỡi hái tử thần trong gang tấc. Anh lính chữa cháy Robert cũng may mắn thoát chết khi chụp kịp chiếc thang cứu hộ và treo lơ lửng phía bên trên. Bức ảnh ghi lại khoảnh khắc trên trở thành bức hình đen trắng nổi bật nhất trong chuỗi ảnh mà Stanley chụp tại hiện trường vụ cháy ngày hôm đó. Đây như một thước phim bi kịch về niềm hi vọng níu lấy sự sống mỏng manh của 2 mẹ con.

Bức ảnh "Fire Escape Collapse" đoạt giải thưởng Pulitzer vào năm 1976.

"Fire Escape Collapse" lần đầu tiên được đăng tải trên tờ Boston Herald đã tạo ra một cú sốc lớn đối với độc giả, sau đó nó trở thành một khoảnh khắc nổi tiếng và ám ảnh trên các mặt báo trên khắp thế giới. Bức ảnh đã được đăng trên 128 tờ báo của Mỹ và những tờ báo ở nhiều nước khác. Sau khi bức ảnh được đăng tải rộng rãi, Stanley và các phương tiện truyền thông lúc bấy giờ từng đối mặt với sự chỉ trích của dư luận cho rằng họ đã xâm phạm sự riêng tư của nạn nhân Diana, những tờ báo đăng tải hình ảnh này là vô cảm, trục lợi từ bi kịch và xúi bẩy cho chủ nghĩa giật gân.

Tuy nhiên, bức ảnh cũng đã mang đến những ảnh hưởng tích cực. Nó giống lên một hồi chuông cảnh báo, khiến cho nhiều người phải giật mình kiểm tra lại các đường thoát hiểm nơi mình đang sống. Nó cũng làm cho các quan chức ở Boston phải viết lại các điều luật quy định về an toàn trong việc PCCC và các phương thức thoát hiểm trong trường hợp có cháy, đặc biệt là bảo đảm an toàn cho những cầu thang thoát hiểm được thực hiện bên cạnh các tòa nhà cao tầng. Bức ảnh cũng được sử dụng để thúc đẩy những nỗ lực tương tự ở các thành phố khác trên khắp nước Mỹ, như một lời nhắc nhở hữu hình cho cơ quan chức năng và lực lượng PCCC về vấn đề an toàn trong PCCC ở Boston, Mỹ nói riêng và trên toàn thế giới nói chung.

"Fire Escape Collapse" đã đem đến cho Stanley J. Forman giải Pulitzer năm 1976, giải thưởng cao quý tôn vinh những tác phẩm ảnh xuất sắc của nhà báo. Năm 1977, Stanley J. Forman tiếp tục giành giải Pulitzer với bức ảnh miêu tả một thiếu niên da trắng, Joseph Rakes, tấn công một người da đen, với một chiếc cột cờ mang cờ Mỹ trong một cuộc biểu tình tại Boston. Ông là người đầu tiên trên thế giới giành được giải Pulitzer hai năm liên tiếp./.

BẢO ANH
(Tổng hợp)

CHÂN DUNG NGƯỜI LÍNH CHỮA CHÁY TRONG ĐIỆN ẢNH THẾ GIỚI

Lao vào biển lửa, cứu người, cứu tài sản, dập tắt đám cháy, nổ... những điều mà ta mong đợi ở một siêu anh hùng thì đó là công việc thường trực của lính chữa cháy. Tận tuỵ, dũng cảm và đầy hy sinh, chân dung của họ được màn ảnh khai thác không chỉ trong những tình huống ngặt nghèo mà còn là bức tranh rất đỗi đời thường. Qua màn ảnh, dưới góc nhìn tinh tế của những nhà làm phim, chân dung người lính chữa cháy được mô tả chân thực và gần gũi. Họ với những tính cách riêng biệt, khác nhau nhưng đối mặt với ngọn lửa tử thần, tất cả đều chỉ còn đọng lại ở những tấm gương anh hùng, dũng cảm xả thân cứu người. Bảy bộ phim hay về chân dung người lính chữa cháy khắc họa những hình ảnh đẹp mà người lính chữa cháy đã để lại nhiều ấn tượng khó quên.

1. Charles Levine – I Now Pronounce You Chuck and Larry (Hôn nhân đồng giới)



Trong khi nhiều phim chọn khai thác những khoảnh khắc sinh tử trong đám cháy, thì I Now Pronounce You Chuck and Larry lại là câu chuyện hóm hỉnh về... chuyện tình giữa hai lính chữa cháy trong đội. Larry, một anh chàng mập ú đã lập kế hoạch để cưới Chuck (Adam Sandler) đẹp trai sát gái với mục đích để có được bảo hiểm cho hai con. Bộ phim đã xây dựng được hình tượng anh chàng Chuck là người hùng mà không phải lao vào biển lửa, anh chỉ đơn giản... giúp bạn thực hiện tâm nguyện để hai đứa trẻ nhỏ nhà Larry có được tương lai tốt đẹp hơn.

2. Jack Morrison – Ladder 49 (Đội Cứu hỏa số 49)



Bộ phim là hình dung về cơn ác mộng tồi tệ nhất của mọi lính chữa cháy. Bị nhốt trong một căn nhà cháy giữa bốn bề là lửa, không thể chạy thoát với cái chân gãy, Morrison đành chờ đồng đội tới giải cứu. Lúc này, nghị lực sống và những nỗi niềm về gia đình ùa về trong tiềm thức của anh. Sự bản lĩnh và dũng cảm của Morrison đã đại diện cho tất cả những người lính chữa cháy, biến thành hành động khiến mỗi lần thưởng thức Ladder 49 ta lại càng thêm khâm phục họ.

3. Gordy Brewer – Collateral Damage (Tổn thất ngoài dự kiến)



Dám đi tới Colombia để báo thù cho cái chết của vợ và con trai - Gordy Brewer không còn nghi ngờ gì nữa là lính chữa cháy ngầu nhất vũ trụ. Chúng ta thấy kỹ năng lành nghề ở Brewer, nhưng đó còn là hận thù tích tụ trong nhát riu của lính chữa cháy bổ vào ngực gã sát thủ "Chó Sói". Thật tuyệt vời khi được thấy người hùng cơ bắp Arnold Schwarzenegger đem tới cho người lính chữa cháy hình ảnh vạm vỡ, hào sảng trong Collateral Damage.

4. Michael O'Hallorhan - The Towering Inferno (Toà tháp địa ngục)

Gordy Brewer có thể là lính chữa cháy cứng cỏi nhất, nhưng O'Hallorhan của nam thần Hollywood Steve McQueen mới là anh chàng "đốn tim" chị em nhiều nhất. Đứng trước một ngọn lửa không thể dập bằng cách thông thường, O'Hallorhan đã sử dụng thuốc nổ để phá hủy một bồn nước, nhấn chìm ngọn lửa. Không những thông minh lại còn đẹp trai, dũng cảm, chẳng trách chàng lính này lại khiến mọi người điêu đứng.

5. Lt. Stephen "Bull" McCaffrey – Backdraft (Bức tường lửa)

Là bộ phim nhiều người nghĩ tới đầu tiên khi nhắc tới hỏa hoạn, Blackdraft là



hành trình hồi hộp của McCaffrey (Kurt Russell) cùng người em trong những trận chiến thường trực với ngọn lửa. Stephen và Brian McCaffrey quyết định sẽ tiếp tục công việc của những nhân viên chữa cháy sau khi tham dự đám tang của cha họ, một sỹ quan ưu tú thuộc Đội Chữa cháy số 17 của Thành phố Chicago. Vai diễn McCaffrey cứng đầu, bất chấp và liều lĩnh để đối đầu với hỏa hoạn của Kurt Russell thành công đến ngạc nhiên khiến Backdraft để lại ấn tượng sâu sắc cho khán giả.

6. Đội Cứu hỏa Granite Mountain



7.Only The Brave (Không lối thoát hiểm)

Lấy bối cảnh vụ cháy rừng lịch sử tại Yarnell Hill ở Arizona (Mỹ) khiến 19 thành viên trong Đội Chữa cháy Granite Mountain tử nạn năm 2013, Only The Brave dành thời lượng không nhỏ để xây dựng chân dung của những người lính chữa cháy trong đội trước khi đẩy họ vào biển lửa với những lựa chọn hạn hẹp. Thông qua mỗi nhân vật, bộ phim khắc họa rõ nét hình tượng những người lính thô ráp và quả cảm, để rồi kết thúc câu chuyện của họ trong bi kịch lấy đi không biết bao nhiêu nước mắt của người xem.

8. Kim Ja Hong - Thử Thách Thần Chết

Nhắc tới hình tượng người lính chữa chãy trong điện ảnh Hàn Quốc, có thể nói đến nhân vật Kim Ja Hong (Cha Tae Hyun) trong phần 1 Thử Thách Thần Chết. Kim Ja Hong là con đầu trong gia đình hai người



con và một người mẹ bị câm. Trong hàng chục loại nghề từng trải qua, công việc cuối cùng của anh khi còn sống là lính chữa cháy, cũng là công việc đã lấy đi sinh mạng anh.

Trong một lần chữa cháy, Kim Ja Hong đã phải chứng kiến cái chết của người đồng đội từng cùng anh bao phen vào sinh ra tử. Anh ta bị chôn chặt trong đống đổ nát, nhưng vẫn gắng gượng bảo Kim Ja Hong rời khỏi đó để cứu người dân. Nuốt nước mắt vào trong, Kim Ja Hong không thể nói lời vĩnh biệt trọn vẹn với đồng đội của mình, chấp nhận để mất một mạng người mà cứu lấy nhiều mạng người khác. Sau đó, anh giả làm người đồng đội ấy để quan tâm tới con gái anh ta.

Ở nhiệm vụ cuối cùng, Kim Ja Hong đã dũng cảm ôm lấy một đứa trẻ thoát khỏi tòa nhà bốc cháy. Lúc tỉnh dậy, anh không thấy ai để ý đến mình nữa, chỉ thấy một người đàn ông giống hệt mình đang được bao người khóc thương. Kim Ja Hong nhận ra anh đã chết khi còn chưa thể phụng dưỡng mẹ già. Anh trở thành "linh hồn thuần khiết", đứng trước thử thách 49 ngày để được đầu thai.

Đứng trước trận hỏa hoạn, một người bình thường có thể hoảng loạn, xót xa bao nhiêu, thì lính chữa cháy phải điềm tĩnh bấy nhiêu, có thể mới mang được những sinh mệnh mong manh trở về từ cánh cửa địa ngục. Trái tim họ lúc này còn cháy mạnh và lấn át lấy ngọn lửa. Để rồi khi trút bỏ bộ giáp bảo hộ, tất cả trở về với những bộn bề cuộc sống thường nhật, cũng có người không may vì nghiệp mà sa chân bước qua cánh cổng địa ngục vĩnh viễn không trở về.

Với các tác phẩm khắc họa những thiên thần không cánh này, ngoài việc nêu bật cá tính, chiều sâu cũng như tình đồng đội, lòng trắc ẩn và những pha liều mạng mình cứu mạng người của họ, thế giới luôn biết ơn và trân trọng những con người thầm lặng với cái nghề rủi ro đánh đổi bằng cả sinh mệnh. Vì họ là những anh hùng cần được tôn vinh./.

HOÀNG QUÂN
(Tổng hợp)

Hà Nội - Ngày trở về *(Tiếp theo trang 45)*

Thanh niên cứu quốc Hà Nội tham gia viết bài, tổ chức in ấn, tháng 10/1954. Chứng minh thư, Ủy ban Quân chính Thành phố Hà Nội cấp cho ông Lê Văn Ba (Trần Khắc Cần) sử dụng khi đi liên hệ công tác trong thời kỳ tiếp quản Thủ đô từ ngày 9/10/1954 đến ngày 31/12/1954.

Ký ức không quên

Buổi khai mạc trưng bày chuyên đề "Hà Nội - Ngày trở về" có sự xuất hiện của nhiều nhân chứng lịch sử - những người theo các quân đoàn tiến về Thủ đô vào ngày thu lịch sử của 64 năm về trước. Đó là Trung tướng Phạm Hồng Cư, Thiếu tướng Nguyễn Đức Minh tiếp quản nhà tù Hỏa Lò; Đại tá Dương Niết tiếp quản Sở Cảnh sát Bắc Việt; Đại tá Doãn Thạch Khôi tiếp quản Nhà máy nước Yên Phụ; Đại tá Lê Duy Tư tiếp quản Tòa án tối cao... cùng nhiều nhân chứng lịch sử đã cống hiến, bảo vệ Thủ đô trong những ngày tạm chiếm.

Trong ký ức còn đong đầy cảm xúc, Thiếu tướng Nguyễn Đức Minh, người phụ trách tiếp quản Nhà tù Hỏa Lò - một trong 35 điểm trọng yếu của Hà Nội lúc bấy giờ xúc động kể: "Tôi bị thực dân Pháp bắt, giam tại nhà tù Hỏa Lò, tra tấn rồi chuyển trại giam. Sau này, khi là một trong những người trở lại trên hai chiếc xe Jeep, tiếp quản nhà tù Hỏa Lò, tôi xúc động vô cùng. Tôi còn nhớ buổi tối đầu tiên tiếp quản trại giam, khi ngủ tại căn buồng của giám thị trước kia, tôi không thể nào chợp mắt. Một phần vì những cảm xúc vỡ òa hạnh phúc, sung sướng khi giờ đây mình đã là công dân của một đất nước độc lập, phần khác tôi nhớ tới những đồng đội của mình đã bị bắt giam tại đây, bị tra tấn và hy sinh... Buổi tối đó tôi nhớ mãi đến bây giờ".

Trở lại di tích Nhà tù Hỏa Lò vào ngày thu tháng 10, người cựu chiến binh hơn 80 tuổi - ông Trần Quốc Thanh - run run cảm động khi nhớ lại giây phút cùng Trung đoàn 57 của Đại đoàn 304 tiếp quản Hà Nội. "Đoàn chúng tôi tiến về Hà Nội từ cửa ngõ phía Tây. Buổi sáng ấy, những người nông dân còn ở dưới ruộng, khi thấy quân đoàn với lá cờ đỏ sao vàng hùng dũng hành quân về trung tâm Hà Nội, đã chạy tủa ra đường, reo vang, ôm chầm lấy bộ đội. Chúng tôi đón nhận tình cảm ấy vô cùng tự nhiên và bất ngờ. Khi quân đoàn đến Hà Đông, đi qua nhà của bố mẹ tôi, tôi xúc động vô cùng. Khi ấy, tôi mới 20 tuổi. Tôi không thể nào diễn tả hết niềm hạnh phúc, xúc động khi đón nhận tình cảm của người dân, cứ như thể họ chờ đợi điều này từ rất lâu rồi. Chúng tôi không còn cảm giác đang làm nhiệm vụ, mà như thể đang được trở về nhà", ông Trần Quốc Thanh kể, hai bàn tay nắm chặt để kìm giữ cảm xúc, khóe mắt hơi ướt vì xúc động...

Mỗi tư liệu, hiện vật, hình ảnh và phỏng vấn được thể hiện trong trưng bày chuyên đề "Hà Nội - Ngày trở về" sẽ giúp khách tham quan hiểu hơn về ký ức một thời hào hùng của quân và dân ta đã chiến đấu ngoan cường, thông minh, gan dạ, đầy sáng tạo để đánh đuổi thực dân Pháp, giải phóng Thủ đô. Đạn bom, chia cắt và đau thương đã lùi về quá khứ, cuộc sống mới ở Thủ đô tiếp tục được dựng xây và phát triển. Những công trình kiến trúc được tiếp quản ngày nào, giờ trở thành di sản văn hóa "cho ngày nay, cho ngày mai, cho muôn đời sau". Điều đó khẳng định ý nghĩa lịch sử của Ngày Giải phóng Thủ đô trong quá trình xây dựng, phát triển Thủ đô và đất nước; góp phần, khơi dậy niềm tự hào dân tộc, giúp thế hệ trẻ có thêm động lực, ý chí phấn đấu vươn lên, cống hiến cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc./.

HẢI BÌNH
(Tổng hợp)



CHÁY BẢO TÀNG QUỐC GIA BRASIL 200 NĂM LỊCH SỬ THÀNH TRO TÀN

Bảo tàng quốc gia Brasil nằm ở Công viên Quinta da Boa Vista, trong Cung điện Sao Cristovao được xây dựng từ đầu thế kỷ 19, khi cung điện được tặng cho gia đình hoàng gia Bồ Đào Nha. Đây cũng là nơi cư trú của các Hoàng đế Pedro I và Pedro II cho đến khi đất nước trở thành một nước cộng hòa vào năm 1892. Nơi đây mang theo cả ký ức và lịch sử của đất nước Brasil khi vừa kỷ niệm sinh nhật 200 năm tuổi vào 6/2018. Nhưng một thảm họa không ngờ đã xảy ra khi chỉ trong phút chốc cả lịch sử 200 năm đã chỉ còn lại đống tro tàn.

Đám cháy bắt đầu lúc 7 giờ 30 phút tối 2/9 (giờ địa phương) và bùng lên dữ dội sau đó. Ngọn lửa đã vươn tới cả ba tầng của tòa nhà Bảo tàng quốc gia. Nhân viên chữa cháy đã nhanh chóng đến hiện trường, tuy nhiên lực lượng chữa cháy đã báo cáo rằng hai trụ nước chữa cháy gần bảo tàng không hề có nước và xe tải phải đến một hồ gần đó để lấy nước. Một đội chữa cháy đã đi vào bên trong tòa nhà đang cháy chỉ để giải cứu hiện vật. Được hỗ trợ bởi nhân viên bảo tàng, họ "đã có thể di dời rất nhiều thứ từ bên trong. Đến tầm 9 giờ tối, ngọn lửa đã bùng lên dữ dội không thể kiểm soát với các vụ nổ ở nhiều nơi. Lính chữa cháy từ bốn khu vực chống chọi với lửa. Một nhóm chuyên gia chữa cháy đã vào tòa nhà lúc 21 giờ 15 phút để cố gắng chống cháy lan cũng như đánh giá mức độ thiệt hại. Tuy nhiên, đến 21 giờ 30 phút, toàn bộ tòa nhà đã bị chìm bởi ngọn lửa, bao gồm cả các phòng triển lãm Hoàng đế ở hai khu vực phía trước. Lính chữa cháy đã chiến đấu với lửa đến 21 giờ 45 phút. Hai xe chữa cháy có thang xoay đã được sử dụng, với hai xe tải nước thay phiên nhau tiếp viện. Vào lúc 22 giờ địa phương (1 giờ sáng giờ quốc tế, ngày 3 tháng 9), hàng chục nhân viên bảo tàng đã tham gia vào cuộc chiến chống lại ngọn lửa. Hai tầng của tòa nhà đã bị phá hủy, và mái nhà đã sụp đổ. Theo Edson Vargas da Silva, một thủ thư và một nhân viên làm việc 43 năm tại bảo tàng đã phát biểu "ở đây có quá nhiều giấy, sàn gỗ, rất nhiều thứ làm mồi cháy cho lửa."

Tối 2/9, khi ngọn lửa lan ra, khói đen ngập trời, nhân viên chữa cháy đã cố gắng cứu được một số thùng tài liệu và bình đựng mẫu vật khoa học. Sáng 3/9, ngọn lửa được dập tắt. Ban Quản lý bảo tàng nuôi hy vọng tìm kiếm những gì còn sót lại trong khu tàn tích nhưng vật duy nhất tìm thấy được là một mảnh trong bộ sưu tập thiên thạch lớn nhất của Brazil. Nhiều người hy vọng các bộ sưu tập trong bảo tàng đã được số hóa nhưng điều này cũng không khiến những người gắn bó với các đồ vật lịch sử hữu hình cảm thấy được an ủi. "Đây là thảm họa không thể chấp nhận được. Nó là 200 năm di sản quốc gia, 200 năm ký ức, khoa học, văn hóa và giáo dục", Luiz Duarte, Phó Giám đốc bảo tàng đã ngậm ngùi chia sẻ.

Tuy không có thương vong nhưng các nhân viên bảo tàng cho rằng thiệt hại đối với khoa học, lịch sử và văn hóa Brazil là không thể đo được bởi đây là nơi trưng bày nhiều xác ướp Ai Cập, các cổ vật Hy Lạp - La Mã, hóa thạch, khủng long và bộ xương "Luzia" có niên đại 12.000 năm tuổi, cổ nhất Châu Mỹ. Đây là nơi lưu giữ khoảng hơn 20 triệu hiện vật thuộc nhiều bộ sưu tập khác nhau, trong đó có hàng nghìn hiện vật liên quan tới lịch sử của Brasil bao gồm cả những thứ "đã giúp xác định danh tính dân tộc" và các quốc gia khác, trong đó có các hiện vật của người Ai Cập cổ đại. Ông Mercio Gomes - nhà nhân học và Cựu Chủ tịch Funai, cơ quan Chính phủ quản lý người bản địa viết: "Người Brazil chúng tôi chỉ có 500 năm lịch sử. Bảo tàng này 200 năm tuổi. Ký ức của chúng tôi tuy nhỏ bé nhưng đó là những gì chúng tôi có và nó đã vĩnh viễn biến mất". Thiệt hại lớn nhất trong vụ cháy có lẽ là bộ tài liệu chữ viết và âm thanh của người bản địa Brazil trước thời thuộc địa. Nhà nghiên cứu Jose Urutau Guajajara chia sẻ: "Đây là mất mát lớn về những văn bản của người bản địa ở Mỹ Latin. Ký ức của chúng ta đã bị xóa bỏ". Nhiều bảo tàng khắp thế giới gửi lời chia buồn tới Bảo tàng Quốc gia Brazil về vụ cháy, giống như thể hiện niềm thương tiếc với mất mát của một thành viên trong gia đình. Bảo tàng Louvre, Paris bày tỏ "nỗi buồn sâu sắc". Tại Mexico, Bảo tàng Nhân học Quốc gia gọi đây là bi kịch đối với "di sản của toàn nhân loại".

Trong khi nguyên nhân vụ cháy vẫn đang được điều tra, nhiều người cho rằng bi kịch một phần xuất phát từ hệ thống PCCC không đạt chuẩn. Theo Roberto Robaday, Trưởng ban PCCC Rio de Janeiro, hai vòi nước gần nhất với bảo tàng đều cạn khô, gây chậm trễ công tác dập lửa. Tuy nhiên, nguyên nhân sâu xa hơn nữa có lẽ nằm ở chính sách cắt giảm chi tiêu và sự phớt lờ của Chính phủ. Trước vụ hỏa hoạn, có những dấu hiệu xuống cấp có thể nhìn thấy như: các bức các dây tiếp xúc và tường bóc vỏ. Với việc cắt giảm ngân sách liên tục kể từ năm 2014, khiến bảo tàng không nhận được 520.000 real Brasil mỗi năm cần thiết để bảo trì. Trong năm 2015, bảo tàng cũng từng bị đóng cửa vì thiếu nguồn lực bảo dưỡng. Ban Quản lý đã phải rất cố gắng duy trì hoạt động. Các Giáo sư thậm chí còn góp tiền để trả cho dịch vụ dọn vệ sinh. Việc sửa chữa phòng triển lãm phải được huy động vốn cộng đồng, và đến năm 2018, ngân sách bảo trì đã bị cắt giảm 90%. Tháng 6/2018, Bảo tàng tổ chức lễ kỷ niệm lần thứ 200 trong tình huống bị bỏ rơi khi không hề có các Bộ trưởng nhà nước tham dự. Phó Giám đốc bảo tàng, Luiz Fernando Dias Daniel nói rằng: "Trong nhiều năm, Ban Giám đốc bảo tàng đã đề xuất với các thời kỳ Chính phủ để có đủ nguồn lực để bảo tồn những hiện vật nhưng giờ chỉ còn là đống tàn tích. Gần đây, Ban Giám đốc bảo tàng đạt được thỏa thuận với ngân hàng phát triển nhà nước về các khoản hỗ trợ, trong đó có dự án PCCC. Tuy nhiên, quỹ sẽ chỉ bắt đầu được giải ngân một phần sau cuộc bầu cử tổng thống dự kiến diễn ra vào tháng 10, còn đám cháy thì không chờ đợi ai. Nhiều người chỉ trích Chính phủ chỉ dành tiền tỷ đầu tư cho Thế vận hội và các dự án xây dựng lớn nhưng lại thắt chặt chi tiêu cho văn hóa và giáo dục. Đám đông giận dữ tập trung tại hiện trường nói rằng bảo tàng với những cổ vật quý giá cháy rụi chỉ vì không có tiền bảo trì vòi nước trong khi thành phố có ngân sách khổng lồ để xây Bảo tàng của Tương lai theo hình dáng tàu vũ trụ tráng lệ. Thậm chí, nhiều người yêu cầu Tổng thống Temer từ chức. Theo Báo Guardian, người dân bất bình mô tả vụ cháy là hình ảnh ẩn dụ cho cơn thịnh nộ của họ về nền kinh tế kém phát triển, nạn tham nhũng và bất ổn chính trị của đất nước. Brazil vừa thoát ra khỏi cuộc khủng hoảng 2014 đang chật vật đối mặt với tình trạng 12 triệu người thất nghiệp và tỷ lệ tội phạm cao. Bernado Mello Franco, một trong những nhà báo Brazil nổi tiếng viết: "Thảm họa của bảo tàng giống như một tội ác tầm quốc gia đối với mọi thế hệ quá khứ và tương lai"./.

HẢI PHONG

(Tổng hợp)

CỬU LINH LUNG VÀ NGỌN LỬA BÍ ẨN THIÊU ĐỐT NGÔI THÁP 500 TUỔI CAO NHẤT ĐÔNG NAM Á

Cửu Linh Lung (hay còn có tên gọi là Linh Quan hay Linh Cung) là ngôi bảo tháp nổi tiếng của Trung Quốc. Tòa tháp nằm trong ngôi cổ tự Cửu Long ở Thành phố Miên Trúc, thuộc tỉnh Tứ Xuyên, Trung Hoa. Tòa tháp này được xây dựng từ thời nhà Minh (1368-1644). Tháp Cửu Linh Lung có kết cấu và kiến trúc rất đặc sắc. Tháp được làm hoàn toàn bằng chất liệu gỗ, được xây bằng kỹ thuật ghép ván truyền thống, theo lối từ trụ cột chìa ra gọi là củng, và những trụ kê hình vuông chèn giữa các củng, gọi là đấu. Bên trong tháp được chạm trổ nhiều hoa văn độc đáo. Tháp Cửu Linh Lung cao 16 tầng, và được xem là tòa tháp cao nhất châu Á.



Tòa tháp Cửu Linh Lung là hình mẫu của Vạn An Tự trong Ỷ Thiên Đồ Long Ký đã bốc cháy thực sự ngoài đời. *Ảnh: tư liệu.*

Từ khi được xây lần đầu vào thời nhà Minh cho đến suốt quá trình tồn tại, ngôi chùa và tháp Cửu Linh Lung vẫn luôn được dân chúng hương hỏa trong suốt 500 năm. Nhưng vào năm 2008, một trận động đất kinh hoàng có địa chấn 8 độ Richter tại Tứ Xuyên đã khiến nhiều khu dân cư và di tích lịch sử tại đây bị tổn hại nặng nề, trong đó, tháp Cửu Linh Lung cũng không phải ngoại lệ. Sau khi bị hư hại, tháp được các tăng lữ trong và ngoài nước quyên góp và đang dần dần được gia cố và sửa chữa. 8 năm đã trôi qua và quá trình tái kiến trúc đang dần dần được hoàn thành.

Nhìn từ bên ngoài, tháp Cửu Linh Lung có vẻ đẹp rất uy nghiêm, trầm mặc và cổ điển. Ngôi chùa Cửu Long cũng như tòa bảo tháp này được rất đông du khách trong và ngoài nước đến tham quan, cúng lễ. Bên cạnh là một công trình kiến trúc cổ độc đáo, tháp Cửu Linh Lung còn là biểu tượng văn hóa đối với nhiều người dân Trung Quốc, và đặc biệt đã xuất hiện trong các tác phẩm văn học, điện ảnh. Một trong số đó phải kể đến là trong các tác phẩm kiếm hiệp của nhà văn Kim Dung.

Những ai yêu thích nhà văn này, hẳn sẽ không thể quên được tòa tháp Vạn An Tự nổi tiếng của tác phẩm Ỷ Thiên Đồ Long Ký, nơi Triệu Mẫn bắt nhốt các cao thủ của lục đại môn phái trên đường rời khỏi đỉnh Quang Minh. Tòa tháp Cửu Linh Lung chính là hình mẫu của tháp Vạn An Tự trong tiểu thuyết nổi tiếng đó. Năm 2009, khi tác phẩm được chuyển thể thành phim, do các diễn viên Đặng Siêu, An Dĩ Hiên, Lưu Cạnh thủ vai chính, tháp Cửu Linh Lung cũng được bước vào màn ảnh nhỏ. Các phân đoạn có tòa tháp này đều được quay bằng mô hình phỏng theo chính xác tòa tháp trong hiện thực. Bộ phim đã gây được tiếng vang lớn trong và ngoài nước. Vì thế càng nhiều người biết đến Cửu Linh Lung hơn.

Có lẽ, nếu không có chuyện gì xảy ra, thì sau khi hoàn thành quá trình trùng tu, Cửu Linh Lung sẽ là ngôi tháp cổ cao nhất Đông Nam Á và sẽ trở thành một di tích nổi tiếng, thu hút nhiều du khách ghé thăm. Tuy nhiên, vào lúc 12 giờ 40 phút trưa Chủ nhật ngày 10/12/2017 (theo giờ địa phương), một vụ hỏa hoạn lớn đã xảy ra tại ngôi cổ tự Cửu Long và cướp đi tòa tháp này. Ngọn lửa bùng lên từ trong tòa tháp và cháy dữ dội trước sự tuyệt vọng của chư tăng trong chùa và du khách tham quan. Theo các tờ báo địa phương và các hình ảnh ghi lại, ngọn lửa nhanh chóng lan rộng và bao trùm toàn bộ 16 tầng tháp. Chưa dừng ở đó, đám cháy tiếp tục lan rộng ra ba công trình lân cận và nhấn chìm khu vực linh thiêng trong biển lửa. Đại hùng bảo điện hai tầng, Tì Lư Phật tháp và Tổ đường sát khu bảo tháp cũng bị lửa bén cháy và phá hủy hoàn toàn trong trận hỏa hoạn. Tổng diện tích các công trình bị thiêu cháy lên đến 800m². Những dãy nhà xung quanh cũng bị lửa bén vào cháy rụi. Dưới ngọn lửa nóng, các tầng trên cùng của tòa bảo tháp dần đổ xuống trước sự ngỡ ngàng của nhiều người.

Những người lính chữa cháy tại địa phương đã phải mất bốn giờ đồng hồ mới dập tắt được đám cháy. Thông cáo từ chính quyền thành phố Miên Trúc cho biết, rất may, không có thương vong nào xảy ra.

Điểm đặc biệt của vụ cháy là ngọn lửa bí ẩn đã thiêu đốt tòa tháp. Tòa tháp đã bốc cháy y như những gì đã nêu trong câu chuyện tưởng tượng của nhà văn Kim Dung. Trong truyện có chi tiết: Sau khi nhốt lục đại môn phái trong Vạn An Tự, nhân vật Triệu Mẫn đã đốt tòa tháp hòng tiêu diệt các môn phái. May thay, người anh hùng Trương Vô Kỵ xuất hiện và đã cứu được mọi người. Duy chỉ có Diệt Tuyệt Sư Thái không những từ chối sự giúp đỡ của Vô Kỵ, lại còn đánh một chưởng đả thương chàng. Để cứu Chu Chỉ Nhược, Diệt Tuyệt Sư Thái đã hy sinh thân mình và truyền lại ngôi vị chưởng môn cho nàng. Thật khó tin rằng, tình tiết Triệu Mẫn thiêu Vạn An Tự diễn ra trong tác phẩm Ỷ Thiên Đồ Long Ký chỉ là tưởng tượng của nhà văn lại trở thành hiện thực sau hàng chục năm tác phẩm này ra đời.

Đến nay nguyên nhân gây ra vụ hỏa hoạn vẫn chưa được xác minh rõ ràng. Người ta chỉ biết rằng, trận hỏa hoạn khởi nguồn từ một hành lang nằm bên dưới chân tòa tháp và đã biến tất cả trở thành một đống tro tàn. Trước sự tổn thất nặng nề này, chính quyền địa phương khẳng định sẽ mở một cuộc điều tra về vụ hỏa hoạn trên.

Vụ cháy tháp Cửu Linh Lung là vụ hỏa hoạn lớn với những thiệt hại nặng nề về mặt giá trị văn hóa và lịch sử. Trong vụ cháy này, một di tích quốc gia của Trung Quốc và một công trình kiến trúc độc đáo của châu Á đã vĩnh viễn biến mất trong ngọn lửa bí ẩn. Cho đến nay, nguyên nhân gây ra ngọn lửa này vẫn chưa được làm rõ. Chỉ biết rằng, sự biến mất của tòa tháp đã diễn ra đúng như những gì đã nêu trong câu chuyện tưởng tượng. Từ đây, hình ảnh tháp Cửu Linh Lung chỉ còn tồn tại trong những tác phẩm văn học và điện ảnh. Sự biến mất vĩnh viễn này đã khiến nhiều người không khỏi tiếc nuối./.

PHƯƠNG HOA
(Sưu tầm và tổng hợp)



Ông Phan Tâm - Thứ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông trao Cúp Vô địch, Bằng khen cho Trường Đại học PCCC và Trường Đại học Bách khoa Hà Nội trong cuộc thi Olympic Tin học sinh viên Việt Nam lần thứ 27 và Kì thi Lập trình viên sinh viên quốc tế ICPC Asia Hà Nội 2018.

Ảnh: Quang Thanh



Trường Đại học PCCC tham gia tranh tài tại cuộc thi Battle Dance – một trong các hoạt động của Ngày hội Văn hóa - Thể thao thanh niên CAND.

Ảnh: Mạnh Hùng

